XÁ LỢI PHÁP KINH

Bản cập nhật tháng 6/2014

http://kinhmatgiao.wordpress.com

THAY LỜI TỰA

Xá Lợi tiếng Phạn là **Śarīra**, tiếng Pali là **Sarīra**, tức *thây chết*, dịch ý là *xương cốt còn lưu lại* (di cốt). Lại nói là ***Thật Lợi, Thiết Lợi La, Thất Lợi La***... dịch ý là ***thân, thân cốt, di thân.*** Thông thường dùng chỉ xương cốt còn lưu lại của Đức **Phật Đà** (Buddha) hay Xá Lợi của Phật. Sau này cũng chỉ cho *đầu, xương* của các bậc Cao Tăng còn sót lại sau khi đã được thiêu đốt .

Kinh **Kim Quang Minh**, quyển 04, phẩm **Xả Thân** ghi rằng: "**Xá Lợi** là nơi huân tu của Giới Định Tuệ, rất khó được, là ruộng Phước tối thượng"

Lại an trí Xá Lợi của Phật bên trong cái tháp báu thì xưng là **Xá Lợi Tháp**, an trí Xá Lợi của Phật trong cái bình thì xưng là **Xá Lợi Bình**, Pháp Hội cúng dường Xá Lợi của Phật thì xưng là **Xá Lợi Hội**

Tiếng Phạn là **Śarīra** hoặc do động từ **Śri** (khiến cho nương nhờ) chuyển làm danh từ, ý nói là *thân thể của nơi nương tựa*. Hoặc do động từ **Sṛ** (phá hoại) chuyển biến mà đến, ý nói là *dễ phá hoại*.

Lại tiếng Phạn **Dhātu**, dịch âm là Đà đô, là cách xưng khác của Xá Lợi. Căn cứ theo văn Pali, **Trường Bộ Kinh Chú** (Sumaṅgala-vilāsinī) đã nói: "Sự liên kết hoàn chỉnh của thân thể, sau khi lửa thiêu đốt thì biến thành **Chân Châu** đã được mài, bột phấn của nhóm vàng ròng (Dhātuyo, là phức số của Dhātu)"

Y theo đây có thể biết **Śarīra** tức chỉ cho thây chết (tử thi), Dhātuyo ắt chỉ cho xương cốt còn sót lại sau khi đã **Trà Tỳ** (Jhāpita:lửa thiêu đốt). Lúc trước tức xưng là **Toàn Thân Xá Lợi**, lúc sau thì xưng là **Toái Thân Xá Lợi**

Trường A Hàm quyển 04 Kinh **Du Hành,** Kinh **Bồ Tát Xử Thai** quyển 08 phẩm **Thường Vô Thường**, Kinh **Pháp Hoa** phẩm **Đề Bà Đạt Đa** cũng có nói về **Toàn Thân Xá Lợi** với **Toái Thân Xá Lợi**

Riêng có thuyết nói: đem toàn bộ xương cốt còn lưu lại, đưa vào một cái tháp thì xưng là **Toàn Thân Xá Lợi**. Đem xương cốt còn lưu lại, chia ra để ở nhiều nơi thì xưng là **Toái Thân Xá Lợi**

Về thuyết **Toàn Thân Xá Lợi** và **Toái Thân Xá Lợi**, hoặc khởi nguồn từ hai Pháp **Thổ Táng** (chôn xuống đất) và **Hỏa Táng** (dùng lửa thiêu đốt) được thực hành trong thời kỳ **Lê Câu Phệ Đà** (Ṛg-veda) của Ấn Độ cổ đại. Đem di thể chôn xuống đất thì xưng là **Toàn Thân Xá Lợi**, xương cốt còn sót lại sau khi dùng lửa thiêu đốt thì xưng là **Toái Thân Xá Lợi**

_ Kinh **Dục Phật Công Đức** chia Xá Lợi ra làm hai loại:

1_ **Sinh Thân Xá Lợi** lại xưng là **Thân Cốt Xá Lợi**, tức xương cốt còn lưu lại của Đức Phật

2_ **Pháp Thân Xá Lợi** lại xưng là **Pháp Tụng Xá Lợi**, tức Giáo Pháp, Giới Luật do Đức Phật lưu lại, rồi dùng **Xá Lợi** để ví dụ

_ Pháp Uyển Châu Lâm quyển 40 chia Xá Lợi ra làm ba loại:

1_ **Cốt Xá Lợi** (Xá lợi xương) có màu trắng

2_ **Phát Xá Lợi** (Xá Lợi tóc) có màu đen

3_ **Nhục Xá Lợi** (Xá Lợi thịt) có màu đỏ.

Thông thường Xá Lợi được nói đến là những mảnh xương, cho nên hình trạng lớn nhỏ khác nhau, có phẩm chất bền cứng nhưng rất tinh tế. Phần lớn người Trung Quốc dùng những hạt có hình trạng như hạt đậu để gọi Xá Lợi

_ Căn cứ theo Truyện thì Di Cốt của Đức Phật được chia ra làm ba phần, cho chư Thiên, Long Vương và Nhân Gian. Như **Đế Thích Thiên** (Indra) nhận dược Xá Lợi răng nanh của Đức Phật, đem về trên Trời cúng dường. **Tiệp Tật Quỷ** (Yakṣa) từng cướp lấy một cái.

Ngoài việc lễ bái Xá Lợi của Đức Phật, cũng có lễ bái Xá Lợi của các vị **A Nan** (Ānanda), **Mục Liên** (Maudgalyāyana), **Xá Lợi Phất** (Śāriputra). Ý chỉ của việc lễ bái **Di Thân Xá Lợi** với việc lễ bái **cây Bồ Đề** (Bodhi-druma, Bodhi-taru, Bodhi-vṛkṣa) nơi Phật thành Đạo, **tòa báu Kim Cương** (Vajra-ratnāsāna), dấu chân khi Đức Phật kinh hành… đều giống nhau, tức là ý muốn kết nhân duyên ***gặp Phật nghe Pháp*** để mau thành **Bồ Đề** (Bodhi).

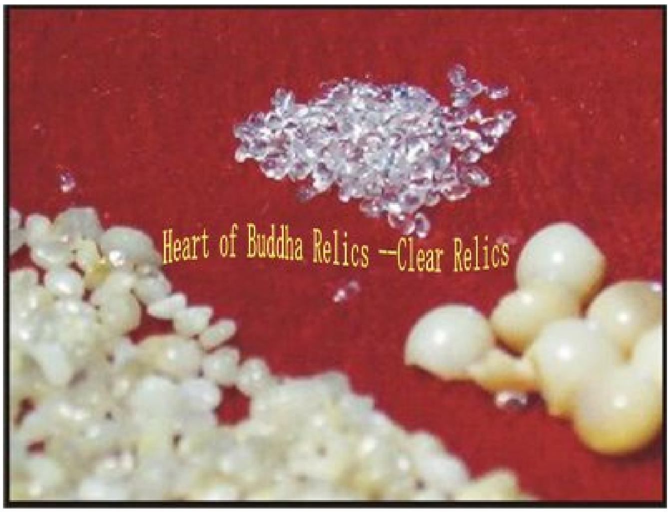
Phật Giáo Nam Truyền lễ bái Xá Lợi Phật như sau:

VANDĀMI CETIYAṂ SABBAṂ SABBAṬṬHĀNE SUPATIṬṬHTAṂ SĀRĪRIKA-DHĀTU MAHĀ-BODHIṂ BUDDHA-RŪPAṂ SAKALAṂ SADĀ

(Tôi luôn luôn đảnh lễ tất cả bảo tháp, toàn bộ Xá Lợi, cội Đại Bồ-đề, và hình tượng của đức Phật đã được xây dựng ở khắp các địa điểm).

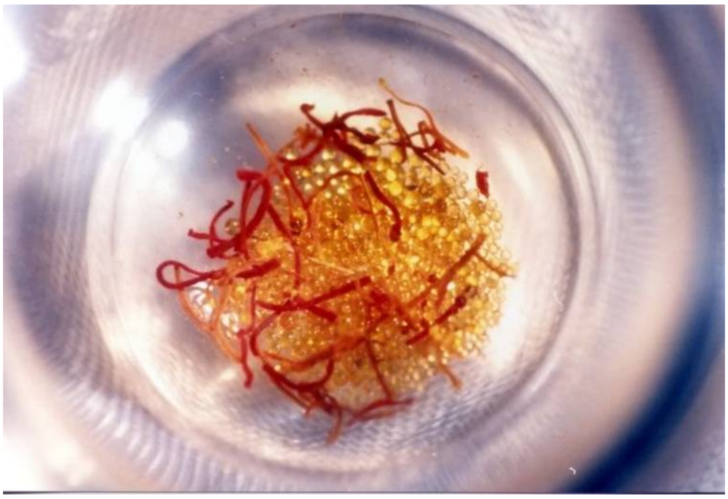
_ Trong thời gian gần đây, phong trào ***chiêm bái và cúng dường Xá Lợi của Đức Phật*** được dấy lên sôi nổi ở nhiều quốc gia. Trên các trang Web **quanamcac.com**, **gdptductam.com** đã lưu truyền nhiều hình ảnh về Xá Lợi của Đức Phật, nên tôi mạn phép copy lại một số hình ảnh này để trợ giúp phần nào cho người không có đủ phương tiện theo dõi.

Xá Lợi tim của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni



Xá Lợi huyết của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni

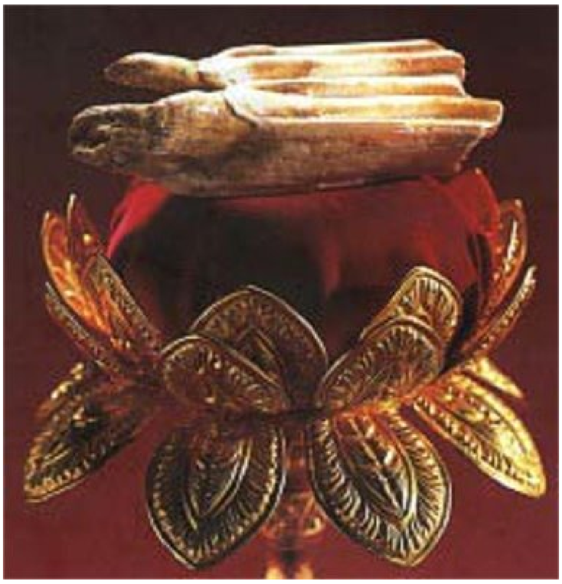






Xá Lợi răng của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni





Xá Lợi trán của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni



Xá Lợi não của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni



釋迦牟尼佛七彩腦舍利
Shakyamuni Buddha Seven Colours HeadShrine



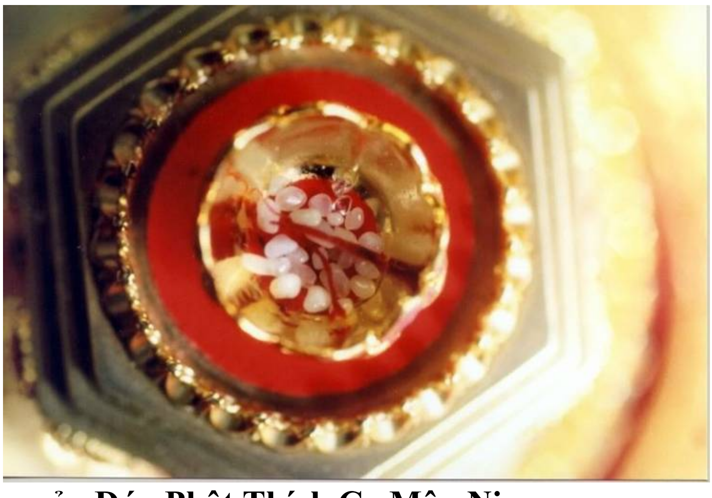
釋迦牟尼佛七彩腦舍利
Shakyamuni Buddha Seven Colour Head Shrine

Xá Lợi xương của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni

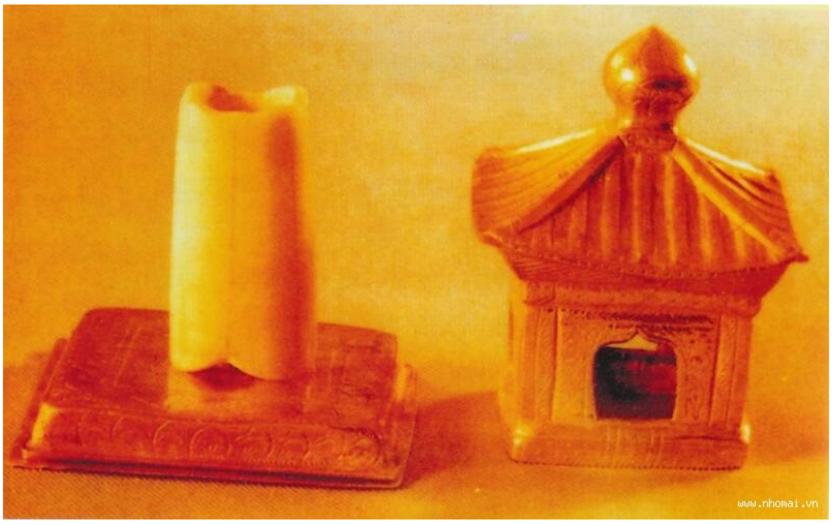


釋泥牟尼佛骨舍利 Shakyamuni Buddha Bone Shrine

Xá Lợi đầu của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni



Xá Lợi ngón tay của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni



Do ước nguyện muốn giúp cho mọi người kết nhân duyên ***gặp Phật nghe Pháp*** để mau thành **Bồ Đề** (Bodhi), nên tôi cố gắng phiên dịch lại các Kinh Bản có liên quan đến Pháp **Xá Lợi của Đức Phật** và hình thành tập ghi chép này.

Điều không thể tránh khỏi là phần phiên dịch các Kinh Bản này vẫn còn nhiều sự thiếu sót. Ngưỡng mong các Bậc Long Tượng của Mật Giáo, chư vị Cao Tăng Đại Đức hãy rũ lòng Từ Bi chỉ bảo và giúp cho các bản dịch được hoàn hảo hơn.

Mọi Công Đức có được trong tập ghi chép này, con xin kính dâng lên hương linh của Thân Phụ (**Nguyễn Vũ Nhan**) và Thân Mẫu (**Vũ Thị Ni**) là hai bậc ân nhân đầu tiên của con.

Con xin kính dâng các Công Đức có được lên Thầy **Thích Quảng Trí** và Thầy **Thích Pháp Quang** là các bậc Thầy luôn theo dõi, hỗ trợ, thúc đẩy con nghiên cứu các Pháp tu Phật Giáo cho chính đúng.

Tôi xin chân thành cám ơn em Mật Trí **(Tống Phước Khải**) và các con tôi đã nhiệt tình hỗ trợ cho tôi hoàn thành tập ghi chép này.

Tôi xin chân thành cám ơn nhóm Phật Tử của Đạo Tràng **Phổ Độ** đã trợ giúp phần vật chất cho tôi trong giai đoạn biên dịch Kinh Bản.

Tôi xin chân thành cám ơn người bạn đường Ngọc Hiếu (**Vũ Thị Thanh Hà**) đã cam chịu mọi sự khó khăn trong cuộc sống để giúp cho tôi an tâm trên con đường tìm hiểu Chính Pháp Giải Thoát của Đấng Phật Đà.

Cuối cùng Nguyện xin hồi hướng Công Đức này đến các bậc ân nhân của tôi cùng với toàn thể chúng Hữu Tình trong ba cõi sáu đường đều mau chóng xa lìa mọi ách nạn khổ đau, thường được an vui, thọ hưởng Pháp Vị của Đấng Phật Đà.

Mùa Thu năm Nhâm Thìn (2012)
HUYỀN THANH (**Nguyễn Vũ Tài**) kính ghi

Mật Tạng Bộ 2 _ No.962 (Tr.335 _ Tr.337)

KINH BẢO TẤT ĐỊA THÀNH PHẬT ĐÀ LA NI

Phạn Hán dịch: Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh_ Chùa Đại Hưng Thiện, Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Sưu tập Thủ Ấn và Phạn Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức **Bạc Già Phạm** (Bhagavaṃ) ngự dưới cây Thất Bảo Như Ý Thọ Vương ,bên cạnh ao sen trắng trong vườn Thanh Tịnh tại nước **Ma Già Đà** (Magadha) cùng với hàng **Kim Cương Thủ** (Vajra-pāṇi), các Đại Bồ Tát và vô lượng **Chúng Thanh Văn** (Śrāvaka-saṃgha), vô số hằng sa chư **Thiên** (Deva), **Long Vương** (Nāha-rāja), **Dược Xoa** (Yakṣa), **La Sát** (Rākṣasa), **Đại Chúng** (Mahā-saṃgha) khác loài trước sau vây quanh đều lễ chân Phật rồi lui ra ngồi một bên

Bấy giờ Đức Như Lai trụ **Đại Tổng Trì Vương Như Ý Bảo Châu Chuyển Luân Bí Mật Tam Ma Địa**, từ trong nhục kế trên đỉnh đầu phóng ra ánh sáng lớn tên là **Vũ Bảo Mãn Nguyện Thanh Tịnh Trừ Hữu Tình Nghiệp Chướng Quang Minh**. Phóng ánh sáng này chiếu chạm mười phương thảy đều cảnh giác các quốc thổ Phật ở mười phương với chung điện lớn của tám Bộ khiến chấn động sáu cách, khắp nơi tuôn mưa hương hoa vô lượng trân bảo rộng làm Phật sự. Trong ánh Quang Minh hiện ra **Thiết Lợi Như Ý Bảo Châu** (Śarīra cintāmaṇi: Xá Lợi Như Ý Bảo Châu) để làm sự nghiệp lợi ích rộng lớn

Khi ấy trong Hội có **Kim Cương Bí Mật Thủ** Bồ Tát Ma Ha Tát (Vajra-guhya-pāṇi) cùng với vô lượng trăm ngàn quyến thuộc **Kim Cương Tộc** (Vajra-kulāya) đến dự, từ chỗ ngồi đứng dậy lễ dưới chân Phật, chắp tay cung kính rồi bạch Phật rằng:

"Nguyện xin Đức Thế Tôn dùng Đại Từ Bi thương nhớ Hữu Tình cùng với chúng con mà giải thích sự nghi ngờ này. Ngày nay Đức Như Lai vì nhân duyên gì mà phóng ánh sáng lớn và hiện ra điềm báo biến đổi phi thường ? Vì muốn biết nhân duyên, nguyện xin Đức Thế Tôn diễn nói Pháp Yếu"

Lúc đó Đức Phật bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát rằng:"Lành thay ! Lành thay ! Ông, Kim Cương Thủ ! Vì muốn lợi ích cho các Hữu Tình nên tự hỏi Như Lai về Pháp Yếu thâm sâu. Nay Ta diễn nói, các ông hãy lắng nghe"

Thời Kim Cương Thủ lại bạch Phật rằng:"Nguyện xin Đức Như Lai diễn nói Bí Yếu, Chúng con vui nghe"

Như vậy thỉnh ba lần rồi lặng yên mà trụ

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ Bồ Tát rằng:"Ta dùng **mắt Phật** (Buddha-cakṣu) quán sát tất cả các loài Hữu Tình tuy ở trong phiền não uế tại các nẻo nhưng viên ngọc báu của Tâm Tính không có ô nhiễm, đầy đủ Đức Lợi như Ta không khác. Có điều các Hữu Tình chẳng biết nhận khổ, chẳng chứng quả vui, thường đắm chìm trong biển khổ không có kỳ hạn thoát ra. Thế nên Như Lai rời Cõi Tịnh của Kim Cương (Kim Cương Tịnh Giới) mà nhập vào Thế Giới Thai Tạng uế ác, diễn nói Pháp Yếu lợi lạc Hữu Tình, diệt tội sinh phước, hàng phục Ma Vương, thành tựu thân Phật rồi quay lại trụ ở Niết Bàn, rốt ráo bình đẳng không có nơi nào không đến. Chính vì thế cho nên Như Lai ngày nay trụ vào **Như Ý Bảo Châu Vương Tam Ma Địa** nói Ấn báu cứu cánh của pháp yếu , nghĩa sâu sa của lý thú bình đẳng thanh tịnh này"

Bấy giờ, khi Đức Như Lai nói Pháp này thời tất cả Đại Chúng chứng được **Vô Sinh Thậm Thâm Pháp Nhẫn** và chứng **Như Ý Bảo Châu Quang Minh Tam Ma Địa** ngang hàng với nhau không có vị thứ sai biệt giống như sữa với nước

Lúc đó Kim Cương Thủ Bồ Tát dùng **Già Đà** (Gāthā:Kệ) khen ngợi rằng:

Lành thay ! Lành thay Đại Đạo Sư !
Phóng quang lợi ích các Hữu Tình
Lành thay ! Lành thay Đại Điều Ngự !
Mưa báu lợi ích các Hữu Tình
Lành thay ! Lành thay Đại Trưỡng Phu !
Diễn nói bí mật lợi quần sinh
Lành thay ! Thế Tôn Đại Sư Tử !
Ăn nuốt tát cả các Ma ác
Lành thay ! Thế Tôn Đại Long Vương !
Khởi mây mưa lớn thấm Thế Gian
*Nguyện Xin **Đại Nhật Biến Chiếu Tôn***
Mở bày Bát Nhã vào chữ A (**अ**)

Khi ấy Kim Cương Thủ Bồ Tát nói Kệ này xong liền ném Kim Cương Ngũ Phong đang cầm trong bàn tay phải vào hư không, (Kim Cương Ngũ Phong này) lại quay về trụ trong bàn tay. (Kim Cương Thủ Bồ Tát) quay về trụ tại tòa ngồi của mình để quán ý của Đức Phật, không hề chớp mắt

Bấy giờ Đức Phật bảo **Kim Cương Thủ** với Đại Bồ Tát thuộc hàng **Hư Không Tạng** rằng: "Tất cả Hữu Tình cùng với các Như Lai đều cùng có một Pháp là **Pháp Thân Bình Đẳng** , không có **Thể riêng**, cũng không có **Tâm riêng,** Sự Lý bình đẳng giống như hư không, thường trụ một tướng không có sai biệt. Có điều các Chúng Sinh dính sâu vào Tà Kiến, Nhân Duyên các Pháp, chẳng bỏ vọng niệm khởi tướng phân biệt. Chẳng biết **Thiết Lợi** (Śarīra: Xá Lợi) bền chắc,vạn Đức quang minh của Như Lai thường trụ trong một Tâm Niệm của Hữu Tình,như hoa sen trắng trong sạch, như mặt trăng tròn đầy…. cho nên thường sinh vào chốn thấp hèn nghèo túng trong sáu nẻo, chẳng gần người Trí, gây tạo nghiệp ác, phiêu lưu sống chết, chẳng được Tất Địa, không có kỳ hạn thoát ra

Chính vì thế cho nên, nay Ta vì độ Hữu Tình ấy mà nói Đại Bảo Đà La Ni tên là **Pháp Thân Đà Đô Như Ý Bảo Châu Cam Lộ Dược Vương Kim Cương Tinh Tiến Thường Trụ Chân Như Bảo Vương Đại Ấn**. Ắt trong đời Mạt Pháp ở cõi Diêm Phù Đề. Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện Được Thiết Lợi (Xá Lợi) của Phật cho đến một phần phân tán của một hạt, tin nhận thọ trì. Nên biết người này là **Thiết Lợi của Phật** (Buddha-śarīra), chính thựa là con của Phật, tức là **Pháp Thân** (Dharma-kāya), Thể thường trụ của **Thích Ca Mâu Ni Như Lai** (Śākya-muṇi-tathāgata). Người này tức gọi là **Đại Tỳ Lô Giá Na** (Mahā-vairocana), cũng gọi là Cứu Thế Đại A Xà Lê vậy. Trì giữ Xá Lợi Phật tụng Chân Ngôn này tức được danh hiệu này tức gọi là **Đại Trí Tuệ Thiện Xảo Tát Đỏa**

Như có Người, Trời, tất cả Đại Chúng. Nếu trì Chú này, suy tư Phật Tính, lễ kính Xá Lợi thì tiêu diệt được tất cả nhóm: Bốn nặng, năm nghịch, chê bai Pháp…. Tất cả tội nặng một thời tiêu diệt. tất cả cát tường thảy đều thành biện.

Nếu có kẻ trai lành cùng với người nữ có tâm tin tưởng dũng mãnh chẳng lười biếng. Tâm nghĩ nhớ Phật Tính, quán sát Lý Thú **Tiêu Nghiệp thành Thiện**, thường nhớ phúng tụng trì niệm thì Chú Trớ, đoản thọ, oán hại một thời tiêu diệt giống như Kiếp Hỏa thiêu đốt cỏ khô không cò dư sót

Nếu có chúng sinh vì nghiệp tham lam nên sinh vào nhà nghèo túng, nhiều bệnh, yếu gầy, tạo tội chẳng lành đáng bị đọa vào Địa Ngục với các nơi có nạn. Người này sám hối nghiệp ác đời trước, quy y **Tam Bảo** (Tri-ratna), kính tin **Đà Đô** (Dhātu: Xá Lợi), quy mệnh Bản Giác Bảo Châu Thiết Lợi, liền tạo pương tiện trang nghiêm Đạo

Trường, khuyến thỉnh **Thân Kim Cương Tạng** (Vajra-garbha-kāya) của các Phật Như Lai ở mười phương. Chẳng bung tán tất cả Thiết Lợi của Toàn Thân, Toái Thân (thân được nghiền nát), **Hóa Thân** (Nirmaṇa-kāya) … sửa soạn đầy đủ hương hoa ắt được tiêu tội sinh phước. Huống chi y theo Pháp, kết Ấn tụng Chú, quán niệm Tự Tính, Xá Lợi Đại Uy Đức của Như Lai thường trụ trong tâm… thì tất cả Tất Địa liền được thành tựu. Tuy chẳng vào **Đại Mạn Đà La Quán Đỉnh Đàn Trường** nhưng vẫn được vào **Phước Trí Bình Đẳng Tam Muội Gia,** nhận được Pháp Môn do chư Phật hứa khả là Pháp Đại Quán Đỉnh bí mật thâm sâu. Tức thời chứng được **Phật Tính Trí Hải Đại Long Vương Ấn".**

_ Lại bảo Kim Cương Thủ rằng: "Trong đời vị lai, ở cõi **Nam Diêm Phù Đề** (Jampu-dvīpa), hết thảy người ác cực nặng cùng với thú ác (ác súc) vào lúc lâm chung thời gặp được bậc Đại Độ Lượng Tâm Trí Thượng Tuệ, Cụ Đại Từ Bi Cứu Thế Đại Trí Bồ Tát, Cứu Thế Đại Trí Tôn Giả gấp lấy đất ở dưới Tháp, điện đường tại nơi có để Thiết Lợi, múc lấy nước sạch tẩy rửa đất sạch ấy rồi rưới vào trong miệng của đẳng loại người ác đó và rưới trên đỉnh đầu . Khi người ác đó sắp chết thời đều ngưng dứt não loạn , khéo trụ chính niệm, dần sinh Tàm Quý (hổ trẽn), vứt bỏ sinh tử, phát ý vãng sinh sẽ được vãng sinh, mau chứng địa vị của Pháp Thân

Nếu có Tỳ Khưu với bốn chúng đệ tử vào thời Mạt Pháp khi Pháp muốn diệt thời tất cả Hữu Tình muốn được thành tựu **Pháp Đại Tất Địa** (Mahā-siddhi-dharma) nên y theo Pháp Yếu tạo làm **Tháp Bà** (Stùpa: Tháp để Xá Lợi Phật) với lượng lớn nhỏ tùy theo sức mà làm như: vàng, bạc, thủy tinh với đất, gỗ rồi an trí Phật Cốt. Nếu người bạc phước chẳng được Thiết Lợi thì dùng vàng, bạc , đồng, thiết, **Ma Ni** (Maṇi), báu vật của biển, Ngưu Vương, Lộc Vương, chân châu, mã não, linh thạch (đá linh thiêng), Kỳ Mộc (cây kỳ lạ) bằng với hạt cải… hiệu là **Đà Đô** (Dhàtu: Xá Lợi) an trí trong Tháp Bà, rương hòm báu với số lượng là: sáu hạt cho đến bảy hạt là số cao nhất (tối thượng) . nếu chỉ có một hạt thì là số thấp nhất (tối hạ). Xong lễ bái cúng dường ắt mau chóng có mưa bảy báu như cơn mưa tuôn xuống đầy dẫy. Một thời viên mãn bốn loại Đại Pháp, ba loại **Tất Địa** (Siddhi)

Này Thiện Nam Tử ! Các ông nên biết Thiết Lợi của Như Lai tức là Vô Thượng, Thế Gian khó có. Các hàng Bồ Tát cũng khó gặp thẳng huống chi là các loại phàm phu của Thế Gian

Thiết Lợi Phật này tức là Vô Tướng Ma Ni, tức là Chân Tính Như Ý Bảo Châu, tức là Bí Mật Đại Tinh Tiến vậy. Hết thảy vật báu trang nghiêm của các cõi Phật ở mười phương như: Phướng phan Như Ý, Ma Ni, Anh Lạc. rèm châu, giường ngọc, chân châu, lọng trời, bình phong bảy báu, ngoạ cụ đủ màu sắc… Trân bảo tối thắng của nhóm loại vật màu nhiệm như vậy cũng chẳng thể so sánh giá trị (với Thiết Lợi Phật) được , cũng lại không có vật nào có thể xứng đáng chứa đựng (Thiết Lợi Phật) được. Chính vì thế cho nên trong Kinh nói dùng vật tròn trịa mới có thể an trí Thiết Lợi

Như hình Tâm của ông. Như hình Tâm của Phật. Tâm của ông và Tâm của Phật cùng trợ nhau an trí Thể của ông và Thể của Phật cùng trợ nhau sáng rực. Xong, Tướng trợ sáng Tính tức chẳng phải là hai Thân Phật. Thiết Lợi có thể trì giữ như vậy. Cũng có thể an trí trong Tháp Ngũ Luân, cũng có thể an trí trong Tháp Đa Bảo, cũng có thể an trí trong Tháp Tam Cổ, cũng có thể an trí trong Tháp Ngũ Cổ, cũng có thể an trí trong Tháp Độc Cổ. Giống như trước đặt vật trợ nhau sáng rực, chẳng khác gì chứng địa vị bình đẳng

Nếu nhóm bốn Bộ Chúng: Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di được thọ trì Thiết Lợi của Phật cho đến một phần phân tán của một hạt mà thường hành cung kính, thường đeo mang thì nơi người này đi đến đều thành **Kim Cương Giới Đại Mạn**

Đồ La (Vajra-dhātu-mahā-maṇḍala). Tất cả vật gần gũi đều thành Thể của bốn loại Pháp Thân.

Hoặc gần người nam, hoặc gần người nữ, hoặc gần loài bò, hoặc gần loài ngựa, hoặc gần loài chóm hoặc gần loài mèo, hoặc gần tất cả loài chim bay thú chạy, sâu trùng, nhện, súc sinh… các loại hữu tình đều khiến cho đời này nhập vào Bồ Đề Sơ Môn, khiến đắc được Sơ Vị của Bồ Tát”.

_ Bấy giờ Đức Thế Tôn liền nói **Đà Đô Căn Bản Đà La Ni** là:

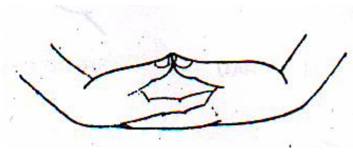


“Án (1) tát phộc đát tha nghiệt đa ổ sắt-nê sa (2) đà đô mẫu đà-la nê (3) tát phộc đát tha nghiệt đan (4) sa đà đổ vĩ bổ tất đa (5) địa sắt trí để (6) nhược hồng noan hôc (7) hồng hồng (8) sa-bà ha (9)”

Oṃ sarva-tathāgata-uṣṇīṣā-dhātu-mudraṇi_ Sarva-tathāgataṃ sadhātu vibhusita adhiṣṭite _ Jaḥ hūṃ vaṃ hoḥ _ hūṃ hūṃ svāhā

_ Đức Phật bảo Kim Cương Dược Xoa Bồ Tát rằng: “Nếu có Hữu Tình muốn thấy chư Phật, Đại Bồ Tát ở mười phương, muốn cầu Tất Địa tối thắng thì đối trước Tháp Thiết Lợi kết Như Lai Đại Bát Ấn, có thể tụng Chân Ngôn hai vạn ba ngàn lần (23000 lần) ắt được thấy toàn thân thường trụ của Ta, quyết định thành tựu tất cả Tất Địa, chẳng nên khởi chút nghi ngờ.

Tướng của Ấn ấy là: Hai Luân (2 bàn tay) trùng nhau, đem tay phải an trên lòng bàn tay trái, hai Không (2 ngón cái) cùng dính đầu ngón. Đây gọi là **Pháp Thân Đại Bát Ấn** cũng có tên là **Bảo Khiếp Kim Cương Ấn.**



_ Lại nữa, có Thần Chú tên là **Như Ý Bảo Châu Mãn Nguyện Tâm Đà La Ni** hay thành tất cả sự nghiệp, tất cả sở niệm trong Tâm không có gì không thành tựu, chỉ trừ kẻ chẳng có chí tâm, chẳng có niềm tin khinh che Pháp yếu. Liền nói Chú là:



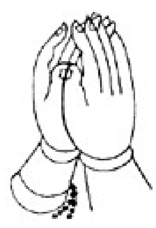
“Án, chấn đa ma nê, a la đát na, phộc chỉ duệ na. Na mô phiến để ca la, hồng hồng, sa bà ha”

Oṃ cintamaṇi (?cintāmaṇi) **ratna vakiyena_ Namo śati** (?Śānti) **kara hūṃ hūṃ svāhā**

Nếu có người tụng Chân Ngôn này hai lần, ba lần cho đến bảy lần thời diệt tất cả tôi, sinh tất cả Phước. Ngày ngày thường tụng 21 lần ắt được Thiết lợi chân thân của chư Phật, Thiết Lợi của bảy Phật Đỉnh Luân Vương mà Đại Hải Long Vương thâu cất, Thần Biến Bảo Châu đều hay thành tựu Tất Địa Vô Thượng

_ Lại có Thần Chú tên là **Bí Mật Chân Tính Như Ý Châu Ấn** . Nếu người hay trì tụng thì mau được tiêu diệt nghiệp chướng từ vô thủy, chẳng cầu tự được vô lượng Phước Trí, hàng phục Ma Oán tức thoát sinh tử. Tất cả Tất Địa không có gì không thành tựu

Tướng của Ấn ấy là: Hai tay kết Bảo Liên Hợp Chưởng, hai ngón trỏ như hình báu, kèm dựng hai ngón cái. Đây gọi là **Chân Tính Ma Ni Bảo Ấn**, cũng có tên là **Đại Tinh Tiến Như Lai Đỉnh Châu Ấn**.



Liền nói Thần Chú là:

"Án, chấn đa ma ni đà đô hồng, sa bà ha"

Oṃ cintamaṇi (?Cintāmaṇi) **dhātu hūṃ svāhā**

Mỗi ngày tụng trì 108 lần thảy đều viên mãn Tất Địa của năm Bộ và Báu Như Ý của ba Bộ

_ Lại có Thần Chú tên là **Năng Mãn Sở Nguyện Đại Mãn Hư Không Tạng Bảo**. Nếu có người hay trì thì mau được viên mãn tất cả ý nguyện

Tướng của Ấn ấy là: Hai Luân (2 bàn tay) kết Ngoại Phộc, hai ngón trỏ như hình báu, kèm dựng hai ngón cái.



Liền nói Chú là:

"Án, mô đà thiết lợi la, phộc nhật la, la đát nẵng, án, nhược, hồng, noan, hộc"

Oṃ buddhā-śarira (?Buddha-śarīra) **vajra-ratna _ Oṃ jaḥ hūṃ vaṃ hoḥ**

Nếu được Thiết Lợi của Phật, chẳng kể tịnh uế, tùy thân cúng dường, chẳng lìa khoảng giữa của ức ngực với **Ha Lật Đa Diệu Liên Hoa** (Hoa sen màu nhiệm ở trái tim), thường nhớ Đức của Phật thì thân đời này chứng được thân Thanh Tịnh trụ Kim Cương Đỉnh. Người này có tên gọi là **Trì Phật Thân Giả, Trì Kim Cương Giả, Trì Bảo Pháp Giả**, là Đại Bồ Tát Ma Ha Tát".

_ Đức Phật lại bảo rằng: "Thiện Nam Tử Đẳng! Giả sử Thế Gian có Ngu Đồng Hữu Tình, Ngu Phu Hữu Tình, Ngu Hoặc Hữu Tình ,Người già nua, phụ nữ, kẻ ngu si, Tăng, Ni. Hữu Tình như vậy được Thiết Lợi của Phật cho đến một phần chia tán của một hạt cùng với vật chứ đựng Thiết Lợi rồi đeo ở trên thân chẳng kể ngày đêm, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tiếp chạm hoặc chẳng tiếp chạm, chẳng lìa thân ấy thường có thể đeo mang thời Công Đức đạt được không có số lượng tính đếm được

Hoặc trên đỉnh đầu, hoặc trên cổ, hoặc ở trước trái tim,hoặc phía sau lưng,hoặc hai hông sườn,hoặc ở eo lưng mà đeo Thiết Lợi. Ví như Sừng Tê Giác của Thế Gian nếu có người đeo nó thời tách lìa nước được sáu Xích (2m). Người đeo Thiết Lợi cũng lại như vậy, xa lìa tất cả nghiệp tội. Chẳng thể nhiễm dính nghiệp ác, nẻo ác. Dần sinh căn lành, dần lìa ác chướng. Người Thiện tự đến gặp, người ác tự bỏ đi. Sự nghiệp đã làm đều đồng với Hạnh của Đức Phật, đồng với Thích Ca Mâu Ni Như Lai cho nên thân đó tức là Thế Gian Ứng Hóa, tức là Thanh Tịnh Pháp Thân Đại Tỳ Lô Giá Na Phật. Người ấy ắt nhập vào địa vị của **Đại Niết Bàn** (Mahā-nirvāṇa), ở trong thân đời này chứng được ngọn Đại Tinh Tiến của Pháp Thân vô tướng

Chính vì thế nên biết 12 Đại Thiên, hàng Kim Cương Thiên, tất cả Linh Kỳ (Thần đất) thường sẽ ủng hộ, thọ mệnh lâu dài nhìn thấy trăm mùa Thu. Khi sắp chết quyết định sinh lên Cung Trời **Đô Sử Đa** (Tuṣita: Đâu Suất Đà Thiên) vui thích nghe Pháp. Tức tùy theo chí nguyện cũng được vãng sinh mười phương Tịnh Độ, thấy Phật nghe Pháp, chứng Địa **Bất Thoái**

Nếu có chúng sinh tức thân thành Phật muốn độ Hữu Tình. Kết **Hữu Tình Dữ Phật Bình Đẳng Nhất Tướng Diệu Trí Đại Ấn**. Hai tay trái phải nắm Quyền, dựng Tả Phong Chỉ (ngón trỏ trái) an trên trái tim. Ấn này cũng có tên là **Diệt Vô Minh Hắc Ám Ấn**. Do Ấn này gia trì cho nên Hữu Tình và Phật có một tướng bình đẳng. Đây tức là **Pháp Thân Thiết Lợi Diệu Trí Đại Ấn**, cũng có tên là **Như Ý Bảo Châu Vương Thành Biện Nhất Thiết Đại Tất Địa Ấn**

Cũng có Đại Đà La Ni tên là **Kim Luân Vương Nhất Tự Đà Đô Minh** . Liền nói Chú là:

𑖥𑖿𑖨𑖳𑖽

"Mẫu-Lỗ-án"

Bhrūṃ

Thiện Nam Tử Đẳng! Chú này tức là **Thiết Lợi Bảo Châu Bí Mật Thần Chú**. Lại người trì tụng ẩn mật Chú này. Đừng khinh xuất diễn nói trong đám người không có Trí. Nếu thấy kẻ có Pháp Khí thì nên nói Pháp Bí Mật tối thượng thừa này đừng để cho đoạn tuyệt, đều được thành tựu lợi ích Thế Gian. Đều được thành biện: Kim Cương Bất Hoại Đà Đô Pháp Thân, tất cả Tất Địa

Hoặc có Đại A Xà Lê hưng Phật Thừa, hoặc có Đại Lượng Bồ Tát hưng Phật Tích, hoặc có bậc Đại Trí Tuệ cứu đời… có thể cùng với Thiết Lợi của Phật ngày đêm lễ kính, phát Nguyện vô thượng, tuôn mưa tất cả trân bảo diệu tài, rộng lợi tất cả Hữu Tình trong Pháp Giới. Từ chỗ trụ của Ta, trân bảo tài vật sinh ra từ Thiết Lợi của Phật, hiện mạnh mẽ khiến cho sung mãn dần dần tràn khắp Pháp Giới. Dùng Bảo tài này hưng long Phật Pháp, hưng vượng Phật Tích. Tiếp nên lợi nhuận Hữu Tình có duyên dần đến kẻ không duyên khiến cho họ cột buộc sợi dây Từ Bi đến Pháp Giới Kim Cương Bảo Trường".

_ Bấy giờ Đức Thế Tôn nói Pháp này thời mười phương tất cả chân thân, hóa thân, Thiết Lợi của Như Lai, Bồ Tát Ma Ha Tát. Mười phương Phật Sát, **Kim Cương Tát Đỏa** Bồ Tát Ma Ha Tát (Vajra-satva), **Kim Cương Vương** (Vajra-rāja), **Kim Cương Ái** Bồ Tát (Vajra-rāga)…. Tất cả quyến thuộc của **Kim Cương Tộc** (Vajra-kulaya), Dạ Xoa Đại Tướng, các **chúng Phẫn Nộ** (Krodha-gaṇa). **Mạn Thù Sư Lợi** (Maṃjuśrī), **Quán Tự Tại** (Avalokiteśvara), **Hư Không Tạng** (Ākāśa-garbha), **Bảo Tích** (Ratna-kuṭa), **Bảo Tràng** (Ratna-ketu)… các Đại Bồ Tát, **Liên Hoa Nhãn** (Padma-netre), các Đại Sĩ của hàng **Liên Hoa Tộc** (Padma-kulāya), **Phạm** (Brahma), **Thích** (Śakra), **Hộ Thế** (Loka-pāla), mười hai Đại Thiên, **Trì Minh Luân Tiên** (Vidya-dhāra-cakra-ṛṣī), **Ma Vương** (Māra-rāja), **Nhân Vương** (Nāra-rāja), Đại Hải Chủ **Sa Kiệt La Long Vương** (sāgara-nāgarāja), **Vô Nhiệt Não Trì Long Vương** (Anavatapta-nāgarāja), Thiện Như Long Vương Nữ…. tất cả Đại Chúng nghe trì Bí Pháp đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành

KINH BẢO TẤT ĐỊA THÀNH PHẬT ĐÀ LA NI (Hết)

Hiệu chỉnh xong vào ngày 02/11/2011

Mật Tạng Bộ 2_ No.1022A (Tr.710 _ Tr.712)

KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM BÍ MẬT TOÀN THÂN XÁ LỢI BẢO KHIẾP ẤN ĐÀ LA NI

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Bạc Già Phạm ngự trong ao Bảo Quang Minh trong vườn Vô Cấu tại nước Ma Già Đà cùng với chúng Đại Bồ Tát với Đại Thanh Văn Tăng, Trời, Rồng, Dược Xoa, Càn Đạt Bà, A Tô La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân… vô lượng trăm ngàn chúng trước sau vây quanh cùng đến dự hội.

Bấy giờ trong Chúng có một vị Đại Bà La Môn tên Vô Cấu Diệu Quang là bậc đa văn, thông minh được người ưa nhìn, thường phụng 10 Thiện, quyết định tin hướng nơi Tam Bảo, tâm lành, ân trọng, Trí Tuệ vi tế, muốn khiến cho tất cả chúng sinh tương ứng thiện lợi, giàu có lớn, đầy đủ vật dùng.

Thời Bà La Môn **Vô Cấu Diệu Quang** từ chỗ ngồi đi đến nơi Phật ngự, nhiễu quanh Đức Phật 7 vòng, đem hương hoa phụng hiến Đức Thế Tôn. Cầm áo quý vô giá, Anh Lạc, tràng hoa dâng lên Đức Phật, đỉnh lễ hai chân của Phật rồi lui về một bên thưa thỉnh rằng: “Nguyện xin Đức Thế Tôn và các Đại Chúng vào sáng sớm ngày mai đi đến nhà của con nhận sự cúng dường”

Khi ấy Đức Thế Tôn điềm nhiên hứa nhận. Thời vị Bà La Môn biết Đức Phật nhận lời thỉnh cầu nên mau chóng quay về nhà. Ngay trong đêm đó rộng bày cỗ bàn, trăm vị thức ăn, trang hoàng Điện Tự, mọi thứ trang nghiêm. Đến sáng rồi cùng với các quyến thuộc cầm mọi loại hương hoa với các kỹ nhạc đến chỗ Phật ngự rồi bạch rằng: “Nguyện xin hãy đến như lời con cầu thỉnh. Nay chính là lúc, nguyện xin thuận theo lời hứa”

Bấy giờ Đức Thế Tôn an ủy Bà La Môn Vô Cấu Diệu Quang xong, nhìn Đại Chúng rồi bảo rằng: “Các ông đều nên đến nhà của vị Bà La Môn này, vì muốn cho vị ấy được lợi ích lớn”

Lúc đó Đức Thế Tôn liền từ chỗ ngồi đứng dậy. Vừa mới đứng lên thì từ thân phần tuôn ra muôn loại ánh sáng tỏa các sắc màu nhiệm xen nhau chiếu chạm 10 phương, thảy đều cảnh giác tất cả Như Lai. Khi cảnh giác xong thì bắt đầu đi.

Thời vị Bà La Môn dùng tâm cung kính, cầm hương hoa màu nhiệm cùng các quyến thuộc và 8 Bộ Trời Rồng, Thích Phạm Hộ Thế đi trước dẫn đường, phụng dẫn Đức Như Lai.

Thoạt tiên Đức Thế Tôn dừng ở khu vườn tên **Phong Tài** cách đường lộ không xa. Trong vườn ấy có một cái tháp cũ đã mục nát, hư hoại, tường đổ, gai góc che khuất, cây cỏ mọc đầy, gạch đá che lấp giống như một đống đất.

Bấy giờ Đức Thế Tôn đi đến ngôi tháp ấy thời trên cái tháp mục ấy phóng ra ánh hào quang lớn chiếu sáng rực rỡ. Ở trong đống đất phát ra âm thanh khen ngợi là: “Lành thay! Lành thay! Nay Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai đã đến cảnh giới cực thiện”

Lại nói với vị Bà La Môn rằng: “Ngày hôm nay, ông được lợi ích tốt lành lớn lao”

Khi ấy Đức Thế Tôn cúi lạy ngôi tháp mục, nhiễu quanh theo bên phải 3 vòng, cởi áo trên thân phủ lên trên tháp, đột nhiên bật khóc tuôn tràn nước mắt nước mũi. Khóc xong, Ngài liền mỉm cười. Ngay lúc đó chư Phật mười phương đều cùng nhìn thấy cũng đều rơi lệ, đều phóng hào quang chiếu soi ngôi tháp ấy.

Lúc đó Đại Chúng tập hội thảy đều kinh dị, sợ hãi rồi trụ. Bấy giờ Kim Cương Thủ Bồ Tát cũng rơi lệ, tỏa lửa uy mãnh rừng rực, cầm chày chuyển quanh, đến nơi Phật ngự, bạch rằng:"Thế Tôn ! Đây là nhân duyên gì mà hiện tướng hào quang ấy? Vì sao mắt của Như Lai tuôn lệ như thế? Hiện tiền sao lại có tướng hào quang ngay thẳng rộng lớn của Phật? Nguyện xin Đức Như Lai ở Đại Chúng này giải thích nỗi nghi của con"

Thời Đức Bạc Già Phạm bảo Kim Cương Thủ: "Đây là Đại Toàn Thân Xá Lợi gom chứa nơi tháp của Như Lai, câu chi Tâm Đà La Ni Ấn Pháp Yếu của tất cả Như Lai nay ở ngay trong tháp ấy.

Này Kim Cương Thủ! Có Pháp Yếu này ở bên trong cho nên ngôi tháp ấy tức là thân của câu chi trăm ngàn Như Lai, cũng là nhóm toàn thân xá lợi của trăm ngàn câu chi Như Lai cho đến tám vạn bốn ngàn Pháp Uẩn cũng ở ngay trong đó. Tức là Đỉnh Tướng của 99 trăm ngàn câu chi Như Lai ở trong đó. Ngôi tháp ấy là nơi thọ ký của tất cả Như Lai. Nếu ngôi tháp đó ở nơi nào đều có công năng to lớn, đầy đủ đại uy đức, hay mãn tất cả điều tốt lành đáng mừng (Cát khánh)"

Bấy giờ Đại Chúng nghe lời Phật dạy liền xa lìa trần cấu với Tùy Phiền Não, được con mắt Pháp trong sạch. Trong Chúng đó liền có người được quả Tu Đà Hoàn, được quả Tư Đà Hàm, được quả A Na Hàm, được quả A La Hán. Hoặc có người được đạo Bích Chi Phật. Hoặc có người vào Bồ Tát Vị. Hoặc có người được A Bệ Bạt Trí. Hoặc có người được Bồ Đề Thọ Ký. Hoặc có người được Sơ Địa, Nhị Địa cho đến Thập Địa. Hoặc có người mãn túc 6 Ba La Mật. Riêng vị Bà La Môn kia được xa lìa trần cấu đạt 5 Thần Thông.

Lúc đó Kim Cương Thủ Bồ Tát thấy việc kỳ đặc hiếm có như vậy nên bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Thật là hiếm có! Chỉ nghe việc này còn được công đức thù thắng như thế huống chi đối với Pháp Yếu này gieo hạt giống sinh căn lành ắt được tụ Phước to lớn"

Đức Phật bảo: "Lành thay Kim Cương Thủ! Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện, Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di viết chép Kinh Điển này tức là viết chép Kinh Điển do 99 trăm ngàn câu chi Như Lai đã nói. Tức ở nơi của 99 trăm ngàn câu chi Như Lai ấy gieo hạt giống sinh căn lành. Tức được các Như Lai ấy hộ niệm nhiếp thọ.

Nếu có người đọc tụng tức là đọc tụng Kinh Điển do tất cả chư Phật đời quá khứ đã nói

Nếu thọ trì Kinh này tức là 99 trăm ngàn câu chi như hạt mè Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ở 10 phương, mỗi một phương sở của tất cả Như Lai ấy gia trì, ngày đêm hiện thân nhiếp hộ

Nếu có người cúng dường Kinh này. Đem hương hoa, hương xoa, vòng hoa, quần áo, vật dụng trang nghiêm cúng dường tức ở trước mặt 99 trăm ngàn câu chi Như Lai trong 10 phương ấy biến thành Diệu hoa, diệu hương, vật dụng trang nghiêm do 7 báu tạo thành… của cõi Trời, gom chứa như núi Tu Di mà cúng dường. Gieo hạt giống sinh căn lành cũng lại như vậy"

Bấy giờ 8 Bộ Trời Rồng, Người, Phi Nhân… thấy nghe việc ấy xong đều lấy làm lạ kỳ hiếm có , cùng nhau nói rằng: "Lạ thay uy đức! Động đất hư mục do Thần Lực của Như Lai gia trì cho nên có thần biến ấy"

Thời Kim Cương Thủ bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà ngôi tháp 7 báu lại hiện là đống đất?"

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ: "Đây chẳng phải là đống đất mà là 7 báu tạo thành ngôi tháp báu to lớn ấy.

Lại nữa Kim Cương Thủ! Do nghiệp báo của các chúng sinh cho nên ẩn đi chứ chẳng phải toàn thân của Như Lai có thể bị đoạn hoại. Chẳng lẽ có được Thân Kim Cương Tạng của Như Lai mà có thể bị hoại sao? Chỉ vì nhân duyên nghiệp quả của chúng sinh mà thị hiện ẩn đi.

Lại nữa Kim Cương Thủ! Sau này do thời Mạt Thế bức bách mà phần lớn các chúng sinh tập hành Phi Pháp nên bị đọa vào Địa Ngục, chẳng cầu Phật Pháp Tăng, chẳng chịu gieo hạt giống sinh căn lành. Vì nhân duyên đó cho nên Diệu Pháp sẽ ẩn mất , chỉ trừ ngôi tháp này do Thần Lực gia trì của tất cả Như Lai nên còn tồn tại. Vì việc ấy nên Ta rơi lệ , các Như Lai cũng do việc đó thảy điều rơi lệ"

Lúc ấy Kim Cương Thủ Bồ Tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Nếu có người viết chép Kinh này, đặt ở trong tháp sẽ được Phước tạo nền tảng"

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ: "Nếu có người viết chép Kinh này, đặt ở trong tháp thì ngôi tháp đó tức là **Nhất Thiết Như Lai Kim Cương Tạng Suất Đổ Ba**, cũng là **Nhất Thiết Như Lai Đà La Ni Tâm Bí Mật Gia Trì Suất Đổ Ba**, tức là **99 trăm ngàn câu chi Như Lai Suất Đổ Ba**, cũng là **Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Phật Nhãn Suất Đổ Ba**, tức là nơi Thần Lực hộ trì của tất cả Như Lai. Nên an đặt Kinh này bên trong hình tượng Phật với ở trong tất cả Suất Đổ Ba (Stūpa: Tháp nhiều tầng) thì Tượng ấy tức là nơi tạo thành của 7 báu. Suất Đổ Ba ấy cũng là 7 báu. Dù lọng, lưới ngọc, lộ bàn giao kết chữ Đức, chuông, mõ, thuần bằng 7 báu. Tất cả Như Lai đối với Pháp Yếu này gia thêm uy lực ấy, dùng lời chân thật, bản thệ gia trì.

Nếu có Hữu Tình hay đối với Tháp này gieo hạt giống sinh căn lành thì quyết định ở **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksaṃbuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) được Bất Thoái Chuyển. Cho đến đáng lẽ bị đọa vào Địa Ngục A Tỳ, nếu đối với ngôi tháp này , một lần lễ bái, một lần nhiễu quanh ắt được giải thoát. Đều được Bất Thoái Chuyển nơi A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Nơi Tháp với hình tượng là nơi thần lực gia trì của tất cả Như Lai. Nơi ấy chẳng bị gió ác, sấm chớp, mưa đá, sét đánh… gây hại

Lại chẳng bị rắn độc, trùng độc, thú gây thương hại

Chẳng bị sao ác, chim quái, ngan ngỗng, chim Anh Vũ (Con vẹt), chim Cù Dục (con Yểng), trùng, chuột, cọp, sói, ong, nhện… gây thương hại

Cũng không bị loài Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Tỳ Xá Già, Quỷ điên cuồng… gây sợ hãi

Cũng chẳng bị tất cả các bệnh nóng lạnh, bệnh tràng nhạc, nhọt chảy nước vàng, nhọt sưng đỏ, nhọt mủ độc, bệnh lác, bệnh ghẻ, bệnh hủi…. gây nhiễm

Nếu có người tạm thấy ngôi tháp đó thì tất cả đều trừ được.

Nơi ấy cũng không có người, ngựa, bò… bị dịch hoặc đồng nam, đồng nữ bị dịch, cũng chẳng bị chết yểu không đúng mạng. Cũng chẳng bị đao, gậy, nước, lửa gây thương hại. Cũng chẳng bị kẻ địch xâm nhiễu, đói khát áp bức, Yểm Mỵ Chú Trớ chẳng có dịp gây hại. Bốn vị Đại Thiên Vương và các quyến thuộc ngày đêm hộ vệ. 28 Bộ Đại Dược Xoa Tướng với mặt trời (Nhật), mặt trăng (Nguyệt), sao Phướng (Tràng Vân), sao chổi (Tuệ Tinh) ngày đêm hộ trì.Tất cả Long Vương gia thêm tinh khí, thuận

thời tuôn mưa. Tất cả chư Thiên và Đao Lợi Thiên 3 thời giáng hạ đến cũng vì cúng dường lễ bái ngôi tháp cho nên tất cả chư Thiên 3 thời đến tập hội tán vịnh nhiễu quanh. Thích Đề Hoàn Nhân và các Thiên Nữ ngày đêm 3 thời giáng hạ cúng dường. Nơi ấy là chốn hộ niệm gia trì của tất cả Như Lai.

Nếu có người làm tháp. Hoặc dùng đất, đá, cây, vàng, bạc, đồng đỏ rồi viết Pháp Yếu này đặt trong đó. Vừa an đặt xong thì ngôi tháp đó tức là sở thành của 7 báu. Trên dưới :thềm bậc, lộ bàn, dù lọng, chuông mõ, lưới nối kết nhau thuần là 7 báu. Hình tượng Như Lai ở 4 phương của ngôi tháp đó cũng lại như vậy, tức là thần lực sở trì của tất cả Như Lai. Ngôi tháp 7 báu đó là Đại Toàn Thân Xá Lợi Tạng, cao đến cung Trời **A Ca Nị Tra** (Akaniṣṭha: Sắc Cứu Cánh), tất cả chư Thiên thủ hộ cúng dường"

Kim Cương Thủ bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà Pháp này có công đức thù thắng như vậy?"

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ: "Do sức uy thần của Bảo Khiếp Đà La Ni này"

Kim Cương Thủ nói: "Nguyện xin Đức Như Lai hãy thương xót chúng con mà nói Đà La Ni đó "

Đức Phật bảo: "Hãy lắng nghe! Này Kim Cương Thủ! Toàn thân xá lợi của tất cả Như Lai trong đời vị lai, hiện tại với vị đã vào Bát Niết Bàn thảy đều ở trong **Bảo Khiếp Đà La Ni**, ba Thân của các Như Lai cũng ở ngay trong đó"

Bấy giờ Đức Thế Tôn liền nói Đà La Ni là:

1_ Ná mạc tất-đát-lị-dã địa-vĩ ca nam
2_ Tát bà đát tha nghiệt đa nam
3_ Án
4_ Bộ vĩ, bà phộc, ná phộc lê
5_ Phộc giả lê
6_ Giả giả tai
7_ Tổ lỗ tổ lỗ, đà la đà la
8_ Tát phộc đát tha nghiệt đa
9_ Đà đô đà lê , bát đạp-hàm, bà phộc đế
10_ Nhạ dã phộc lê
11_ Mẫu tổ lê, tát-ma la
12_ Đát tha nghiệt đa, đạt ma, chước ca-la
13 _ Bát-la mạt lật-đá ná, phộc nhật-lị, mạo địa mãn noa
14_ Lăng ca la
15_ Lăng khất-lị đế
16 _ Tát phộc đát tha nghiệt đa, địa sắt xỉ-đế
17_ Mạo đà dã, mạo đà dã
18_ Mạo địa, mạo địa
19_ Một đình, một đình
20_ Sâm mạo đà dã, sâm mạo đà dã
21_ Giả la, giả la
22_ Giả lạt đổ
23_ Tát phộc, phộc la noa nễ
24_ Tát phộc bá ba, vĩ nghiệt đế
25_ Hộ lỗ, hộ lỗ
26_ Tát phộc thú ca nhĩ nghiệt đế
27_ Tát phộc đát tha nghiệt đa

28_ Hột-lị na dã, phộc nhật-lị ni

29_ Sâm bà la

30_ Tát phộc đát tha nghiệt đa

31_ Ngu tứ dã đà la ni, mẫu niết lê

32_ Một đệ, tô một đệ

33_ Tát phộc đát tha nghiệt đa, địa sắt-xỉ đa

34_ Đà đổ my bệ, sa-phộc ha

35_ Sâm ma gia, địa sắt-xỉ đế, sa-phộc ha

36_ Tát phộc đát tha nghiệt đa, hột-lị na dã, đà đổ , mẫu nại-lê, sa-phộc ha

37_ Tô bát-la để sắt-xỉ đa, tát-đổ bế, đát tha nghiệt đa, địa sắt-xỉ đế, hô lỗ hô lỗ, hồng hồng, tát-phộc ha

38_ Án, tát phộc đát tha nghiệt đa

39_ Ô sắt-ni sa, đà đô, mẫu nại-la ni, tát phộc đát tha nghiệt đơn, sa đà đổ, vĩ đô sử đa, địa sắt-xỉ đế

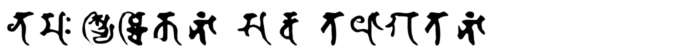
40_ Hồng hồng, sa-phộc ha

Khi ấy Đức Thế Tôn nói Đà La Ni này thời từ nơi ngôi tháp mục nát có Suất Đổ Ba 7 báu tự nhiên phun vọt ra, cao rộng nghiêm sức, trang nghiêm vi diệu, phóng tỏa ánh hào quang lớn. Thời 99 trăm ngàn câu chi na dữu đa Như Lai ở 10 phương ấy đều đến khen ngợi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni rằng: “Lành thay! Lành thay! Thích Ca Mâu Ni hay nói Pháp Yếu rộng lớn như vậy, an đặt Pháp Tạng như vậy ở cõi Diêm Phù Đề khiến cho các chúng sinh được lợi ích an ổn.Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện y theo Pháp Yếu này, an đặt Đà La Ni này ở trong tháp tượng thì chúng ta, chư Phật 10 phương tùy theo phương sở ấy gia trì hộ niệm”

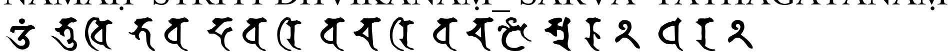
Bấy giờ Đức Thế Tôn nói **Đại Toàn Thân Xá Lợi Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni** này rộng làm Phật sự xong. Sau đó đi đến nhà của vị Bà La Môn kia nhận các cúng dường khiến cho vô số Trời, Người được phước lợi lớn. Xong liền quay về nơi cư ngụ.

Lúc đó Đại Chúng, Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni , Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Đạt Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân… đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM BÍ MẬT TOÀN THÂN XÁ LỢI
BẢO KHIẾP ẤN ĐÀ LA NI (Hết)



NAMAḤ STRIYI-DHVIKANĀṂ_ SARVA TATHĀGATANĀṂ



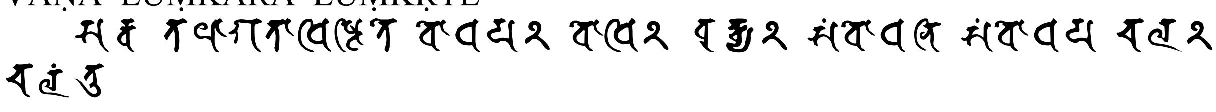
OṂ_ BHUVI BHAVA DAVARI VACARI VACAṬAI _ SURU SURU _ DHARA DHARA



SARVA TATHĀGATA-DHĀTU DHARI PADMAṂ BHAVATI JAYA VARI MUDRI SMARA



TATHĀGATA-DHARMA-CAKRA PRAVARTTANA VAJRI BODHI VAṆA LUṂKARA LUṂKṚTE



SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITE _ BODHAYA BODHAYA _ BODHI BODHI _ BUDDHYA BUDDHYA _ SAṂBODHANI SAṂBODHAYA _ CALA CALA CALAṂTU

SARVA AVARAṆANI SARVA-PĀPA VIGATE _ HURU HURU _ SARVA ŚOKA VIGATE

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA VAJRAṆI SAṂBHARA SAṂBHARA

SARVA TATHĀGATA GUHYA-DHARAṆI-MUDRI BUTE SUBUTE

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITA DHĀTU-GARBHA SVĀHĀ

SAMAYA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA-DHĀTU-MUDRI SVĀHĀ

SUPRATI STUBHE TATHĀGATA ADHIṢṬITE _ HURU HURU _ HŪṂ HŪṂ _ SVĀHĀ

OṂ_ SARVA TATHĀGATA-UṢṆĪṢA DHĀTU-MUDRĀṆI _ SARVA TATHĀGATAṂ SADHATU VIBHOṢITA ADHIṢṬITE _ HŪṂ HŪṂ SVĀHĀ

Hoàn chỉnh Phạn văn vào ngày 06/11/2006

Mật Tạng Bộ 2_ No.1022B (Tr.710 _ Tr.712)

KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM BÍ MẬT TOÀN THÂN XÁ LỢI BẢO KHIẾP ẤN ĐÀ LA NI

Hán dịch: Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh_Chùa Đại Hưng Thiện_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BẤT KHÔNG (Amogha-vajra) phụng chiếu dịch

Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự ở ao **Bảo Quang Minh** (Ratna-prabha) trong vườn **Vô Cấu** (Vimala) tại nước **Ma Già Đà** (Magadha) cùng với **Đại Bồ Tát** (Bodhisatva-mahāsatva) với **Đại Thanh Văn** (Mahā-śrāvaka), **Trời** (Deva), **Rồng** (Nāga), **Dược Xoa** (Yakṣa), **Càn Thát Bà** (Gandharva), **Ha Tô La** (Asura), **Ca Lâu La** (Garuḍa), **Khẩn Na La** (Kiṃnara), **Ma Hầu La Già** (Mahoraga), **Người** (Manuṣya), **Phi Nhân** (Amanuṣya)… vô lượng trăm ngàn **Chúng** (Saṃgha) trước sau vây quanh.

Bấy giờ trong **Chúng** (Saṃgha) có một vị **Đại Bà La Môn** (Mahā-brāhmaṇa) tên **Vô Cấu Diệu Quang** (Vimala-suprabha) là bậc **đa văn** (Bahu-śruta), thông tuệ được người ưa nhìn, thường thực hành **mười điều Thiện** (Daśa-kuśala-karmāṇi), quy tín **Tam Bảo** (Tri-ratna), Tâm lành, ân trọng, Trí Tuệ vi tế, thường muốn khiến cho tất cả chúng sinh tròn đủ thiện lợi, giàu có lớn, đầy đủ vật dùng.

Thời Bà La Môn **Vô Cấu Diệu Quang** từ chỗ ngồi đi đến nơi Phật ngự, nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng, đem hương hoa phụng hiến Đức Thế Tôn. Cầm áo quý vô giá, Anh Lạc, tràng hoa… che bên trên Đức Phật, đỉnh lễ hai chân của Phật rồi lui về một bên thưa thỉnh rằng: "Nguyện xin Đức Thế Tôn cùng với các Đại Chúng vào sáng sớm ngày mai đi đến nhà của con nhận sự cúng dường"

Khi ấy Đức Thế Tôn lặng yên hứa nhận. Thời vị Bà La Môn biết Đức Phật nhận lời thỉnh cầu nên mau chóng quay về nhà. Ngay trong đêm đó rộng bày cỗ bàn, trăm vị thức ăn, lau quét tự viện điện đường; giăng bày phan, lọng…. Đến sáng tự mình cùng với các **Quyến Thuộc** (Parivāra) cầm mọi loại hương hoa với các kỹ nhạc đến chỗ Đức Như Lai ngự rồi bạch rằng: "Đã đến lúc, nguyện xin rũ thương giáng lâm"

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng lời nói dịu dàng an ủy Bà La Môn Vô Cấu Diệu Quang ấy xong, nhìn khắp Đại Chúng rồi bảo rằng: "Các ông đều nên đến nhà của vị Bà La Môn kia, tiếp nhận sự cúng dường, vì muốn cho vị ấy được lợi ích lớn"

Lúc đó Đức Thế Tôn liền từ chỗ ngồi đứng dậy. Vừa mới đứng lên thì từ thân của Đức Phật tuôn ra mọi loại ánh sáng, tỏa các sắc màu nhiệm xen nhau chiếu chạm mười phương, thảy đều cảnh giác sau đó thúc dục lên đường.

Thời vị Bà La Môn dùng tâm cung kính, cầm hương hoa màu nhiệm cùng các quyến thuộc và tám Bộ Trời Rồng, **Thích** (Indra), **Phạm** (Brahma), **bốn vị Thiên Vương** (Catur-mahā-rājika-deva)… đi trước dọn đường, phụng dẫn Đức Như Lai.

Thoạt tiên Đức Thế Tôn dừng ở khu vườn tên **Phong Tài** (Bhogavatì) cách đường lộ không xa. Trong vườn ấy có một cái tháp cũ đã mục nát, hư hoại, tường đổ, gai góc che khuất, cây cỏ mọc đầy, gạch đá che lấp giống như một đống đất.

Bấy giờ Đức Thế Tôn men theo đường mòn đến chỗ cái tháp. Lúc đó trên cái tháp phóng ra ánh hào quang lớn chiếu sáng rực rỡ. Ở trong đống đất phát ra âm thanh khen ngợi là:""Lành thay! Lành thay! Hôm nay **Thích Ca Mâu Ni** (Śākya-muṇi) đã đi

đến cảnh giới cực thiện. Lại nữa Bà La Môn! Vào ngày hôm nay, ông được lợi ích tốt lành lớn lao”

Khi ấy Đức Thế Tôn lễ cái tháp mục ấy, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, cởi áo trên thân phủ lên trên tháp, đột nhiên bật khóc tuôn tràn nước mắt, nước mũi với máu. Khóc xong, Ngài liền mỉm cười. Ngay lúc đó chư Phật mười phương đều cùng nhìn thấy cũng đều rơi lệ, đều phóng hào quang chiếu soi cái tháp này.

Lúc đó Đại Chúng kinh ngạc, biến đổi sắc diện, cùng nhau muốn giải quyết sự nghi ngờ. Bấy giờ nhóm **Kim Cương Thủ Bồ Tát** (Vajra-pāṇi-bodhisatva) cũng đều rơi lệ, tỏa lửa uy mãnh rừng rực, cầm chày xoay chuyển, đến nơi Đức Phật ngự, bạch rằng: “Thế Tôn! Đây là nhân duyên gì mà hiện tướng hào quang ấy? Vì sao mắt của Như Lai tuôn lệ như thế? Cũng có tướng hào quang ngay thẳng rộng lớn của Phật ở mười phương ấy hiện ra trước mặt? Nguyện xin Đức Như Lai ở Đại Chúng này giải thích nỗi nghi của con”

Thời Đức **Bạc Già Phạm** (Bhagavaṃ: Thế Tôn) bảo Kim Cương Thủ: “Đây là tháp báu của Như Lai gom chứa Đại Toàn Thân Xá Lợi, vô lượng câu chi Tâm Đà La Ni Mật Ấn Pháp Yếu của tất cả Như Lai nay ở ngay trong tháp ấy.

Này Kim Cương Thủ! Có Pháp Yếu này ở bên trong chỗ này, cho nên ngôi tháp liền biến làm thân của trăm ngàn câu chi Như Lai chất chồng lên nhau không có kẽ hở như hạt mè. Nến biết cũng là nhóm toàn thân xá lợi của trăm ngàn câu chi Như Lai cho đến tám vạn bốn ngàn **Pháp Uẩn** (Dharma-skandha) cũng ở ngay trong đó. Chín mươi chín (99) trăm ngàn câu chi **Đỉnh Tướng** (Uṣṇīṣa) của Như Lai cũng ở trong đó. Do việc màu nhiệm này, thì ngôi tháp đó ở nơi nào đều có đại thần nghiệm, uy đức thù thắng, hay mãn tất cả điều tốt lành đáng mừng (Cát khánh) của Thế Gian”

Bấy giờ Đại Chúng nghe lời Phật dạy liền xa bụi lìa dơ, chặt đứt các **Phiền Não** (Kleśa), được sự trong sạch của **con mắt Pháp** (Dharma-cakṣu: Pháp Nhãn). Trong mọi căn cơ có lợi ích khác nhau, cũng riêng có người được **quả Tu Đà Hoàn** (Srotāpanna-phala), **quả Tư Đà Hàm** (Sakṛdāgāmi-phala), quả **A Na Hàm** (Anāgāmi-phala), **quả A La Hán** (Arhat-phala), **Bích Chi Phật Đạo** (Pratyeka-buddha-mārga) với **Bồ Tát Đạo** (Bodhisatva-mārga), **Bất Thoái Chuyển** (Avaivartika), **Tát Ba Nhược Trí** (Sarva-Jñā-jñāna: Nhất Thiết Trí Trí). Đối với việc như vậy đều được một thứ. Hoặc có người chứng được **Sơ Địa** (Eka-bhūmi), **Nhị Địa** (Dva-bhūmi) cho đến **Thập Địa** (Daśa-bhūmi). Hoặc có người mãn túc **sáu Ba La Mật** (Saḍ-pāramitā). Riêng vị Bà La Môn kia xa bụi lìa dơ được **năm Thần Thông** (Pañcābhijñā)”

Lúc đó Kim Cương Thủ thấy việc kỳ đặc hiếm có này, thời bạch rằng: “Thế Tôn! Màu nhiệm thay! Thật là kỳ dị! Chỉ nghe việc này còn được Công Đức thù thắng như thế huống chi nghe được Lý thâm sâu, khởi niềm tin thì được bao nhiêu Công Đức?”

Đức Phật nói: “Ông hãy lắng nghe! Này Kim Cương Thủ! Đời sau, nếu có người nam có niềm tin (tín nam), người nữ có niềm tin (tín nữ) với Đệ Tử thuộc bốn Bộ của chúng Ta, phát Tâm viết chép một Kinh Điển này, tức là dựa theo viết chép tất cả Kinh Điển do 99 trăm ngàn vạn câu chi Như Lai đã nói. Tức ở trước mặt 99 trăm ngàn vạn câu chi Như Lai ấy gieo trồng **căn lành** (Kuśala-mūla). Tức cũng được tất cả Như Lai ấy gia trì hộ niệm giống như yêu con mắt, cũng như bà mẹ hiền yêu giúp con thơ.

Nếu người đọc tụng một quyển Kinh này tức là đọc tụng Kinh Điển do tất cả chư Phật đời quá khứ, vị lai, hiện tại đã nói. Do như vậy cho nên 99 trăm ngàn vạn câu chi tất cả Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ở bên cạnh nhau tràn đầy không có kẽ hở giống như hạt mè chồng chất lên nhau đi đến, ngày đêm hiện thân gia trì người ấy.

Như vậy tất cả Như Lai nhiều vô số hằng sa, trước tiên nhóm tụ chưa đi, sau đó lại hợp quần đi đến, phút chốc đẩy dời hồi chuyển tiếp theo nhau đi đến. Ví như cát nhỏ cuốn xoáy vội vàng trong nước, chẳng được đình trệ, quay trở về rồi lại đi đến.

Nếu có người đem hương hoa, hương xoa bôi, vòng hoa, quần áo, vật dụng trang nghiêm vi diệu cúng dường Kinh này, tức thành ở trước mặt 99 trăm ngàn vạn câu chi Như Lai trong mười phương đem hương, hoa, quần áo, vật dụng trang nghiêm do bảy báu tạo thành… của cõi Trời, gom chứa như núi Tu Di mà cúng dường hết, gieo trồng căn lành cũng lại như vậy"

Bấy giờ tám Bộ Trời Rồng, Người, Phi Nhân… thấy nghe việc ấy xong đều lấy làm lạ kỳ hiếm có, cùng nhau nói rằng: "Lạ thay uy đức! Đống đất hư mục này do Thần Lực của Như Lai đã gia trì cho nên có Thần Biến ấy"

Kim Cương Thủ lại bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà ngôi tháp bảy báu này lại hiện làm đống đất ?"

Đức Phật bảo Kim Cương Thủ: "Đây chẳng phải là đống đất mà là ngôi tháp báu to lớn thù diệu vậy. Do nghiệp quả kém cỏi của các chúng sinh cho nên ẩn che chẳng hiện. Do ngôi tháp ẩn đi, cho nên toàn thân của Như Lai chẳng có thể bị hủy hoại. Há có **Thân Kim Cương Tạng** (Vajra-garbha-kāya) của Như Lai mà có thể bị hoại sao?!…".

Như Ta diệt độ, vào thời **Mạt Pháp** (Saddharma-vipralopa) bức bách của đời sau. Hoặc có chúng sinh tập hành **Phi Pháp** đáng bị rơi vào Địa Ngục, chẳng tin **Tam Bảo**, chẳng gieo trồng căn lành. Vì nhân duyên này cho nên **Phật Pháp** (Buddha-dharma) sẽ ẩn đi. Song, do ngôi tháp này bền chắc chẳng diệt là nơi mà Thần Lực của tất cả Như Lai đã gia trì. Chúng sinh không có Trí, bị **Hoặc Chướng** ngăn che, chỉ có châu báu hư nát, chẳng biết lấy dùng. Vì việc này cho nên nay Ta rơi lệ, các Như Lai ấy cũng đều rơi lệ"

Lại nữa Đức Phật bảo Kim Cương Thủ rằng: "Nếu có chúng sinh viết chép Kinh này để trong ngôi tháp, thì ngôi tháp này tức là **Tốt Đô Bà** (Stūpa: cái tháp nhiều tầng) được **Đà La Ni Tâm** của tất cả Như Lai bí mật gia trì, tức là **Tốt Đô Bà** của 99 trăm ngàn vạn ức câu chi Như Lai**,** cũng là Tốt Đô Bà **Phật Đỉnh Phật Nhãn** của tất cả Như Lai tức là nơi mà Thần Lực của tất cả Như Lai đã hộ giúp.

Nếu an trí Kinh này trong tượng Phật, trong Tốt Đô Bà thời tượng ấy tức là chỗ do bảy báu tạo thành, linh nghiệm ứng Tâm, không có Nguyện nào chẳng mãn được. Dù, lọng, lưới võng, **Luân Đường [**Cây trụ hình Tướng Luân (9 bánh xe trên cái tháp], **Lộ Bàn** (Mọi loại **Tướng Luân** được dựng lập trên cái tháp), chữ Đức, chuông, mõ, **Doanh Sở** (Mô trụ bằng đá bên dưới cây cột), nền, thềm của **Tốt Đô Ba** ấy tùy theo sức mà làm. Hoặc đất, hoặc gỗ, hoặc đá, hoặc gạch nung……………......do uy lực của Kinh, tự làm bảy báu. Tất cả Như Lai đối với Kinh Điển này gia thêm uy lực ấy, dùng lời thành thật chẳng chặt đứt sự gia trì.

Nếu có hữu tình hay đối với ngôi tháp này đem một nén hương, một bông hoa lễ bái cúng dường thì tội nặng trong 80 ức kiếp sinh tử được tiêu diệt trong một thời, cuộc sống được miễn trừ tai ương, chết đi thì sinh vào nhà của Phật.

Nếu có kẻ đáng bị đọa vào Địa Ngục **A Tỳ** (Avīci). Nếu đối với ngôi tháp này, hoặc lễ bái một lần, hoặc nhiễu quanh theo bên phải một lần…sẽ đóng bín cửa Địa Ngục, khai mở lối Bồ Đề.

Ngôi tháp với hình tượng ở tại nơi nào thì nơi ấy được Thần Lực của tất cả Như Lai hộ giúp. Nơi ấy chẳng bị gió mạnh bạo, sấm chớp, sét đánh… gây hại. Chẳng bị rắn độc, rắn hổ mang, trùng độc, thú … gây thương hại. Cũng chẳng bị sư tử, voi điên,

cọp, sói, Dã Can, ong, bò cạp… gây thương hại. Cũng không có sợ hãi hàng **Dược Xoa** (Yakṣa), **La Sát** (Rākṣasa), **Bộ Đa Na** (Pūtana), **Tỳ Xá Già** (Piśāca), Si Mỵ, Võng Lượng, Quỷ Điên Cuồng… Cũng lại chẳng bị tất cả các bệnh nóng lạnh, bệnh tràng nhạc, ung thư, nhọt, bứu, ghẻ lở, bệnh hủi…. gây nhiễm. Nếu có người tạm nhìn thấy ngôi tháp đó thì hay trừ tất cả tai nạn.

Nơi ấy cũng không có người, ngựa, **lục súc** (ngựa, bò, dê, gà, chó, lợn), đồng tử, đồng nữ… bị bệnh dịch, cũng chẳng bị chết bất ngờ, chết yểu không đúng mạng. Cũng chẳng bị đao, gậy, nước, lửa gây thương hại. Cũng chẳng bị trộm cướp, oán thù xâm nhiễu. Cũng không có lo lắng về sự đói khát nghèo túng. Yểm Mỵ Chú Trớ chẳng có dịp gây hại. Bốn vị Đại Thiên Vương và các quyến thuộc ngày đêm hộ vệ. Hai mươi tám (28) Bộ Đại Dược Xoa Tướng với **mặt trời** (āditya:Nhật), **mặt trăng** (Candra: Nguyệt), **sao Phướng** (Rāhu: Tràng Vân), **sao chổi** (Ketu: Tuệ Tinh) ngày đêm hộ trì. Tất cả **Long Vương** (Nāga-rāja) gia thêm tinh khí, thuận theo thời tuôn mưa. Tất cả chư Thiên và **Đao Lợi Thiên** (Trāyastriṃśa) ba thời giáng hạ đến cũng vì cúng dường. Tất cả chư Thiên ba thời đến tập hội tán vịnh nhiễu quanh, lễ tạ, chiêm ngưỡng. **Thích Đề Hoàn Nhân** (Śakra-devānāṃ-indra) và các **Thiên Nữ** (Deva-kanya) ngày đêm ba thời giáng hạ cúng dường. Nơi ấy là chốn hộ niệm gia trì của tất cả Như Lai. Do tiếp nhận Kinh cho nên ngôi tháp liền như vậy.

Nếu người làm Tháp dùng đất, đá, gỗ, vàng, bạc, đồng, chì rồi viết Thần Chú này an trí trong đó. Vừa mới an trí xong thì ngôi tháp đó tức là nơi do bảy báu tạo thành. Trên dưới: thềm bậc, Lộ Bàn, dù, lọng, chuông, mõ, Luân Đường thuần là bảy báu. Hình tướng Như Lai ở bốn phương của ngôi tháp ấy, do Pháp Yếu cho nên tất cả Như Lai trụ bền chắc, hộ trì ngày đêm chẳng bỏ đi. Ngôi tháp bảy báu ấy là kho tàng báu màu nhiệm **Toàn Thân Xá Lợi,** do uy lực của **Chú** cung kính đưa lên, cao đến bên trong cung Trời **A Ca Ni Tra** (Akaniṣṭha: Sắc Cứu Cánh). Nơi ngôi tháp đã xuyên suốt sừng sững thì tất cả chư Thiên ngày đêm chiêm ngưỡng, bảo vệ, cúng dường”

Kim Cương Thủ nói rằng: “Do nhân duyên nào mà Pháp này có Công Đức thù thắng như vậy ?”

Đức Phật nói: “Nên biết, do sức uy thần của Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni này”

Kim Cương Thủ nói: “Nguyện xin Đức Như Lai hãy thương xót chúng con mà nói Đà La Ni này”

Đức Phật nói: “Hãy lắng nghe! Hãy nghĩ nhớ đừng quên! Tất cả Như Lai hiện tại, vị lai phân chia dáng dấp sáng rực của thân, toàn thân Xá Lợi của chư Phật quá khứ đều ở tại **Bảo Khiếp An Đà La Ni**, hết thảy ba Thân của các Như Lai đó cũng ở ngay trong đó”

Bấy giờ Đức Thế Tôn liền nói Đà La Ni là:

1_ Ná mạc tất-đát-lý-dã địa-vĩ ca nam
2_ Tát bà đát tha nghiệt đa nam
3_ Án
4_ Bộ vĩ, bà phộc, ná phộc lợi
5_ Phộc giả lê
6_ Phộc giả tai
7_ Tổ lỗ tổ lỗ, đà la đà la
8_ Tát phộc đát tha nghiệt đa
9_ Đà đô đà lê , bát na-hàm, bà phộc để
10_ Nhạ dã phộc lê
11_ Mẫu đát lê, tát-ma la

12_ Đát tha nghiệt đa, đạt ma, chước ca-la

13 _ Bát-la mạt lật-đa ná, phộc nhật-la, mạo địa mãn noa

14_ Lăng ca la

15_ Lăng cật-lý đế

16 _ Tát phộc đát tha nghiệt đa, địa sắt xỉ-đế

17_ Mạo đà dã, mạo đà dã

18_ Mạo địa , mạo địa

19_ Một đình, một đình

20_ Tham mạo đà dã, tham mạo đà dã

21_ Giả la, giả la

22_ Giả lại đô

23_ Tát phộc, phộc la noa nễ

24_ Tát phộc bá ba, vĩ nghiệt đế

25_ Hộ lỗ, hộ lỗ

26_ Tát phộc thú ca nhĩ nghiệt đế

27_ Tát phộc đát tha nghiệt đa

28_ Hột-lị na dã, phộc nhật-la nê

29_ Tam bà la, tam bà la

30_ Tát phộc đát tha nghiệt đa

31_ Ngu hứ dã đà la nê, mẫu niết lê

32_ Một đễ, tô một đễ

33_ Tát phộc đát tha nghiệt đa, địa sắt-xỉ đa

34_ Đà đổ nghiệt bệ, sa-phộc ha

35_ Tam ma gia, địa sắt-xỉ đế, sa-phộc ha

36_ Tát phộc đát tha nghiệt đa, hột-lị na dã, đà đổ , mẫu nại-lê, sa-phộc ha

37_ Tô bát-la để sắt-xỉ đa, tát-đổ bế, đát tha nghiệt đa, địa sắt-xỉ đế, hộ lỗ hộ lỗ, hồng hồng, sa-phộc ha

38_ Án, tát phộc đát tha nghiệt đa

39_ Ổ sắt-nê sa, đà đô, mẫu nại-la ni, tát phộc đát tha nghiệt đơn, sa đà đổ, vĩ bộ sử đa, địa sắt-xỉ đế

40_ Hồng hồng, sa-phộc ha

) Nhất Thiết Như Lai Tâm Bí Mật Toàn Thân Xá Lợi Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni:

NAMAḤ STRYI-DHVIKĀNĀṂ_ SARVA TATHĀGATĀNĀṂ

OṂ_ BHUVI-BHAVANAVARI _ VACĀRI VĀCAṬAI _ SURU SURU _ DHĀRA DHĀRA

SARVA TATHĀGATA-DHĀTU DHĀRI _ PADMAṂ-BHAVATI _ JAYAVARI MUDRI SMARA

TATHĀGATA-DHARMA-CAKRA PRAVARTTANA VAJRI _ BODHI-MAṆḌALA ALUṂKARA ALUṂKṚTE

SARVA TATHĀGATA-ADHIṢṬITE _ BODHAYA BODHAYA_ BODHI BODHI _ BUDDHYA BUDDHYA _ SAṂBODHANI SAṂBODHAYA

CALA CALA CALAṂTU SARVA AVARAṆANI SARVA PĀPA VIGATE _HURU HURU _ SARVA ŚOKA VIGATE

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA VAJRAṆI SAṂBHARA SAṂBHARA

SARVA TATHĀGATA-GUHYA-DHĀRAṆĪ-MUDRI _ BUDDHE SUBUDDHE

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITA DHĀTU-GARBHA SVĀHĀ

SAMAYA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA DHĀTU-MUDRI SVĀHĀ

SUPRATIṢṬITA-STŪPE TATHĀGATA ADHISTITE _ HURU HURU _ HŪṂ HŪṂ _ SVĀHĀ

_ Bảo Khiếp Tâm Chân Ngôn:

OṂ _ SARVA TATHĀGATA-UṢṆĪṢA DHĀRAṆĪ-MUDRĀṆI

SARVA TATHĀGATAṂ_DHĀTU VIBHŪṢITA ADHIṢṬITE _ HŪṂ HŪṂ _ SVĀHĀ

Khi ấy Đức Phật nói Thần Chú này xong thời chư Phật Như Lai từ trong đống đất, phát ra tiếng khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Thích Ca Thế Tôn hiện ra ở đời **Trược Ác** làm lợi cho chúng sinh không có chỗ nương dựa không có nơi hỗ trợ, diễn nói Pháp xâu xa, Pháp Yếu như vậy trụ lâu ở Thế Gian, lợi ích rộng nhiều, an ổn khoái lạc"

Lúc đó Đức Phật bảo Kim Cương Thủ rằng: "Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe cho kỹ! Pháp Yếu như vậy có Thần Lực vô cùng, lợi ích vô biên. Ví như viên ngọc báu Như Ý trên cây phướng, thường tuôn mưa châu báu thỏa mãn tất cả Nguyện. Nay Ta lược nói một trong vạn phần. Ông thích hợp nhớ giữ, lợi ích cho tất cả.

Nếu có người ác khi chết bị rơi vào **Địa Ngục** (Naraka), chịu khổ không có gián đoạn, không có kỳ hạn thoát ra... mà có con cháu của người ấy xưng tên của người đã chết, tụng Thần Chú bên trên, vừa mới đến bảy biến thời biển đồng sắt nóng đột nhiên biến làm cái ao có tám Công Đức, hoa sen sinh ra nâng đỡ bàn chân, lọng báu trụ trên đỉnh đầu, phá cửa Địa Ngục, mở lối Bồ Đề. Hoa sen ấy như bay đến cõi Cực Lạc, tự nhiên hiển phát **Nhất Thiết Chủng Trí** (Sarvathā-jñāna), vui nói không cùng, địa vị tại **Bổ Xứ** (vị Bồ Tát kế thừa Đức Phật trước mình để thành Phật).

Lại có chúng sinh bị tội nặng báo ứng cho nên trăm bệnh gom vào thân, đau khổ ép bức Tâm mà tụng Thần Chú này 21 biến, thì trăm bệnh vạn sự buồn bực, một thời tiêu diệt, thọ mệnh kéo dài, Phước Đức không cùng tận.

Nếu lại có người do nghiệp tham lam keo kiệt, cho nên sinh vào nhà nghèo túng, áo chẳng che nổi thân, ăn chẳng đủ nuôi mạng, gầy ốm, suy yếu..... bao trùm điều hèn xấu của con người. Người này **hối hận** (tàm: Hrī) **xấu hổ** (quý: Apatrāpya) vào núi, hái lấy bông hoa không có chủ, hoặc mài gỗ mục dùng làm hương, đi đến trước ngôi tháp, lễ bái cúng dường, nhiễu quanh bảy vòng, rơi lệ hối lỗi. Do sức của Thần Chú với uy đức của ngôi tháp nên diệt được quả báo nghèo túng, phú quý chợt đến, bảy báu như mưa không có chỗ khuyết thiếu. Ngay lúc này, càng điểm tô Phật Pháp, bố thí cho người ngèo túng. Nếu có sự tham lam keo kiệt thì tài bảo đột nhiên bị diệt mất.

Nếu lại có người vì gieo trồng căn lành, tùy theo phần tạo làm ngôi tháp, hoặc bằng bùn, hoặc bằng gạch nung tùy theo sức đã làm, lớn như **Am La** (āmra:quả Nại), cao khoảng bốn ngón tay, viết chép Thần Chú an trí trong ấy, cầm hương hoa lễ bái cúng dường. Do sức của **Chú** ấy với tâm tin tưởng cho nên ngay trong cái tháp nhỏ, tuôn ra đám mây hương lớn, ánh sáng của đám mây hương thơm vòng khắp **Pháp Giới** (Dharma-dhātu), xông ướp thơm phức, sáng chói, rộng làm việc Phật thời Công Đức đạt được như bên trên đã nói. Chọn lấy điều thiết yếu mà nói là *không có Nguyện nào chẳng thỏa mãn*

Nếu có bốn nhóm Đệ Tử, kẻ trai lành, người nữ thiện trong thời **Mạt Thế** (Paścima-kāla) vì Đạo vô thượng, dốc hết sức tạo làm ngôi tháp, an trí Thần Chú thời Công Đức đạt được, nói chẳng thể hết.

Nếu người cầu **Phước** (Puṇya) đi đến chỗ của ngôi tháp ấy, đem một nén hương, một bông hoa lễ bái cúng dường, xoay vòng theo bên phải Hành Đạo. Do Công Đức này nên Quan Vị vinh hiển chẳng cầu tự đến. Thọ mệnh, giàu có chẳng cần cầu xin, vẫn tự tăng thêm. Oan gia, trộm cướp chẳng cần đánh dẹp mà tự bại. Niệm oán, chú trớ chẳng cần trấn áp tự quay về gốc. Bệnh dịch, khí Tà chẳng cần nhổ bứt mà tự lẫn tránh. Chồng hiền vợ tốt chẳng cần cầu mà tự được. Con trai hiền, con gái đẹp chẳng cần cầu khẩn mà tự sinh ra. Tất cả ước nguyện thuận theo Ý được đầy đủ.

Nếu có chim quạ, chim sẻ, chim cú, chim tu hú, chim bồ câu, chim cú tai mèo.....Loài chó, chó sói, dã can (can cáo), muỗi, ruồi trâu, kiến, dế ......chợt đi đến gặp bóng ảnh của ngôi tháp với đạp lên cỏ ở sân tháp.... đều tồi phá được sự ngăn che mê lầm (hoặc chướng), giác ngộ **Vô Minh** (Avidya), đột nhiên vào nhà của Phật, tha hồ nhận lấy **Pháp Tài** (Pháp hay lợi nhuận như tiền). Huống chi có mọi người hoặc nhìn thấy hình của ngôi tháp, hoặc nghe tiếng chuông, hoặc nghe tên của ngôi tháp ấy, hoặc ngay bóng ảnh của ngôi tháp ấy...... thì tội chướng đều diệt, mong cầu như ý, đời này an ổn, đời sau sinh về cõi **Cực Lạc** (Sukha-vatī)

Hoặc có người tùy theo sức, dùng một viên bùn xoa tô lên bức vách bị hư hoại của ngôi tháp, vận chuyển một nắm đá chống đỡ ngôi tháp bị nghiêng. Do Công Đức này, sẽ tăng thêm Phước, kéo dài tuổi thọ, sau khi mệnh chung được thành vị **Chuyển Luân Vương** (Cakra-varti-ràja).

Nếu sau khi Ta diệt độ, Đệ Tử của bốn Bộ ở trước ngôi tháp này, cứu giúp cõi khổ (khổ giới) cho nên cúng dường hương hoa, chí Tâm phát nguyện, tụng niệm Thần Chú, mỗi một văn từ, mỗi một câu phóng ánh sáng lớn, chiếu chạm **ba đường** (Địa Ngục, Quỷ đói, súc sinh) thì ***nhân duyên sinh khởi khổ đau*** (khổ cụ) đều được trừ bỏ. Chúng sinh thoát khổ, mầm giống Phật chớm nảy nở, tùy theo ý vãng sinh về Tịnh Thổ ở mười phương.

Nếu người đến ngay trên ngọn của núi cao, chí Tâm tụng Chú, thời nơi chốn mà con mắt đã nhìn thấy: Thế Giới xa gần, núi, hang, rừng, đồng ruộng, sông nhỏ, hồ, sông lớn, biển..... Hết thảy tất cả loài có lông mao, lông vũ, vảy, mai.... đều tồi phá được sự ngăn che mê lầm (hoặc chướng), giác ngộ **Vô Minh** (Avidya), hiển hiện ba loại **Phật Tính** (Buddhatā) vốn có, rốt ráo ở yên trong **Đại Niết Bàn** (Mahā-nirvāṇa).

Nếu cùng với người này (người trì Chú) đi qua đường lộ. Hoặc tiếp chạm ngọn gió thổi qua áo, hoặc đạp lên dấu vết của người ấy, hoặc chỉ nhìn thấy mặt, hoặc tạm nói chuyện, thời tội nặng của người thuộc nhóm như vậy đều được diệt, viên mãn **Tất Địa** (Siddhi)”

Bấy giờ Đức Phật bảo Kim Cương Thủ rằng: “Nay, Thần Chú Kinh Điển bí mật này pho chúc cho các ông tôn trọng, hộ trì, lưu bố cho Thế Gian, đừng khiến cho sự truyền thụ của chúng sinh bị đoạn tuyệt”.

Kim Cương Thủ nói: “Nay con may mắn được Đức Thế Tôn phó chúc. Chúng con nguyện xin, vì báo đáp ân đức sâu nặng của Đức Thế Tôn, ngày đêm hộ trì, lưu bố, tuyên dương cho tất cả Thế Gian. Nếu có chúng sinh viết chép, thọ trì, nghĩ nhớ chẳng gián đoạn thời chúng con chỉ dẫn, thúc dục **Thích, Phạm, bốn vị Thiên Vương, tám Bộ Rồng Thần** ngày đêm thủ hộ, chẳng tạm buông lìa”.

Đức Phật nói: “Lành thay Kim Cương Thủ! Ông vì lợi ích lớn cho tất cả chúng sinh đời vị lai, cho nên hộ trì Pháp này khiến cho chẳng bị đoạn tuyệt”

Khi ấy Đức Thế Tôn nói **Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni** này rộng làm Phật sự xong. Sau đó đi đến nhà của vị Bà La Môn kia nhận các cúng dường, khiến cho Trời, Người thời đó được phước lợi lớn. Xong liền quay về nơi cư ngụ.

Lúc đó **Đại Chúng** (Mahā-saṃgha), **Tỳ Khưu** (Bhikṣu), **Tỳ Khưu Ni** (Bhikṣunī), **Ưu Bà Tắc** (Upāsaka), **Ưu Bà Di** (Upāsikā), **Trời** (Deva), **Rồng** (Nāga), **Dạ Xoa** (Yakṣa), **Càn Thát Bà** (Gandharva), **A Tu La** (Asura), **Ca Lâu La** (Garuḍa), **Khẩn Na La** (Kiṃnara), **Ma Hầu La Già** (Mahoraga), **Người** (Manuṣya), **Phi Nhân** (Amanuṣya)… đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

Hết

_ Kinh này cùng với **Đại Minh Tạng** được cất chứa trong **Nghi Quỹ Ly Bộ** thứ tám, đồng một bản với Kinh **Bảo Khiếp An Đà La Ni** mà ngài **Bất Không** (Amogha-vajra) đã dịch. Song, chỗ sai khác ấy có chẳng ít vậy.

Bản này do ba vị thầy: **Biến Chiếu Kim Cương, Từ Giác, Trí Chứng** thỉnh về, văn nghĩa thông suốt. Trước tiên **Lượng Thái** Hòa Thượng giải thích rõ Bản này, lưu hành trong Thiên Hạ. Người ngày nay ghi khắc các **Quỹ**, lại đưa thêm sự sai khác của bản Tạng đã nêu lên lúc đầu, xong đưa lên bản in.

_ **Hưởng Hòa** Cải Nguyên, năm Tân Dậu, tháng Trọng Thu (tháng 8)

Phong Sơn Cẩn Tức **Khoái Đạo** ghi chép

_ **Hưởng Hòa**, năm Quý Hợi, tháng ba, này 28_ Một lần xem xét, cầm bút đính chính xong_ **Từ Thuận**

06/11/2011


Nhất Thiết Như Lai Tâm Bí Mật Toàn Thân Xá Lợi Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni
http://my.opera.com/siddham

Mật Tạng Bộ 2_ No.1023 (Tr.715 _ Tr.717)

KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI CHÍNH PHÁP BÍ MẬT KHIẾP ẤN TÂM ĐÀ LA NI

Hán dịch: Tây Thiên Bắc Ấn Độ_ Nước Ô Điền Nẵng, chùa Đế Thích Cung, Tam Tạng Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được ban áo tía (kẻ bầy tôi là) THI HỘ phụng chiếu dịch

Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự bên cạnh ao Bảo Quang Minh trong vườn Vô Cấu tại nước Ma Già Đà cùng với Đại Bồ Tát với các Thanh Văn, Trời, Rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà, A Tô La, Nghiệt Lỗ Trà, Khẩn Na La, Ma Hộ La Nga, Người, Phi Nhân… kèm với trăm ngàn các Vương chúng, Trưởng Giả, Cư Sĩ…vây quanh cung kính nghe Pháp.

Bấy giờ trong Chúng có một vị đại phú Bà La Môn tên là **Vô Cấu Diệu Quang** liền ở trong Hội, hay giải vi diệu, hiểu pháp của bậc thầy, thông minh, biện tài, yêu thích Đa Văn, tôn sùng mười Thiện, rất tin Tam Bảo, vui mừng hớn hở tác niệm này:"Tất cả hữu tình, tu Thiện làm Nhân, tài phú vô lượng, vật dụng cần thiết rất nhiều. Ta nên tu tập"

Khi ấy, Bà La Môn **Vô Cấu Diệu Quang** đứng dậy, chắp tay, nhiễu quanh Đức Phật 7 vòng, đem mọi thứ hoa, hương xoa bôi, hương bột…cúng dường Đức Thế Tôn. Cầm các quần áo, Anh Lạc, giá hàng trăm ngàn dâng lên Đức Phật, cúi đầu mặt lễ bàn chân của Đức Phật rồi bạch Phật rằng: "Nguyện xin Đức Thế Tôn khởi nguyện Đại Bi, nhận thức ăn của con". Như vậy thỉnh ba lần

Bấy giờ Đức Thế Tôn yên lặng nhận lời thỉnh cầu. Lúc đó Vô Cấu Diệu Quang đại Bà La Môn thấy Đức Thế Tôn yên lặng nhận sự cầu thỉnh nên mau chóng quay về nhà. Trải qua một đêm chuẩn bị rất nhiều mọi loại thức ăn uống đầy đủ sáu mùi vị ngon ngọt đẹp đẽ. Chuẩn bị xong lại trang hoàng nhà chửa, lầu gác, ao tắm, lụa màu, rất nhiều hoa, hương, hương bột, đủ mọi loại hương với hương xoa bôi thân… các vật cúng dường… không có gì không chuẩn bị đủ.

Tức thời nhóm Bà La Môn cầm nắm hoa, phan, tấu các kỹ nhạc cùng với quyến thuộc đi đến bên cạnh ao Bảo Quang Minh trong vườn Vô Cấu nghinh thỉnh Đức Thế Tôn. Đến nơi xong, liền bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Đã đến giờ ăn, cơm nước đã chuẩn bị xong. Nguyện xin Đức Thế Tôn cùng các Đại Chúng đi đến nhà của con, nhận sự cúng dường của con"

Khi ấy Đức Thế Tôn quán sát Chúng Hội rồi an ủi Vô Cấu Diệu Quang đại Bà La Môn rằng: "Lành thay! Lành thay! Như ước nguyện của ông" Lại bảo các Chúng và hàng chư Thiên thảy đều đi đến chốn đó.

Lúc đó, Đức Thế Tôn từ chỗ ngồi đứng dậy cùng các Đại Chúng, Bồ Tát, Thanh Văn, tám Bộ Trời Rồng, Người, Phi Nhân…với các Vương chúng, thần dân, quyến thuộc gồm vô lượng trăm ngàn người cung kính vây quanh đều đến tập hội để đi đến nhà của Vô Cấu Diệu Quang đại Bà La Môn kia.

Bấy giờ từ thân của Đức Thế Tôn toả ánh sáng vàng ròng, phóng vô lượng các tướng của mọi loại ánh sáng, biến làm mọi thứ lưới ánh sáng, chiếu khắp tất cả cõi Phật ở mười phương. Rồi lại chiếu diệu Đạo Trường Chúng Hội của chư Phật Như Lai

trong cõi Phật ấy, biến làm mọi loại vật dụng cúng dường. Chiếu diệu xong, lại quay trở về nhập vào trong lỗ chân lông trên thân của Đức Thích Ca Mâu Ni

Tức thời Vô Cấu Diệu Quang đại Bà La Môn và các quyến thuộc, một lòng cung kính muốn cúng dường Đức Phật nên quét dọn đường đi thật sạch sẽ và trang hoàng lối đi.

Bấy giờ Đức Thế Tôn với các Đại Chúng, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tô La, Nghiệt Lỗ Trà, Khẩn Na La, Ma Hộ La Nga, Đế Thích, Phạm Vương, Hộ Thế Tứ Vương, Ma Hề Thủ La, Na La Diên…. chúng của hàng trăm cõi Trời, cung kính vây quanh đi đến chốn ấy.

Khi Đức Thế Tôn đang đi thời trên đường đi có một khu vườn tên là **An Lạc**, bên trong khu vườn ấy có cái tháp xưa cũ bị tổn hoại rất nặng, bốn bề đầy gai góc, cỏ , cây, rừng Tùng bền cứng lấp kín giống như gò đống.

Lúc đó, Đức Thế Tôn đến gần cái Tháp ấy thời bốn mặt chung quanh gò đống liền rực lửa, mọi loại sắc tướng quang minh chiếu diệu khiến các vùng gần xa cái Tháp bị phá ấy đều nhìn thấy. Lại ở trong ánh sáng phát ra âm thanh màu nhiệm khen rằng: “Lành thay! Lành thay Thích Ca Mâu Ni Phật! Tướng của điềm lành vi diệu thanh tịnh vô lượng chẳng thể nói hết được. Nay Vô Cấu Diệu Quang đại Bà La Môn ấy thỉnh cầu Đức Như Lai nên hiện ra việc lớn lạ kỳ hiếm có khó thể nghĩ bàn”

Bấy giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai đi nhiễu quanh cái tháp thuộc gò đống xưa cũ hư hoại, muốn gần gũi cúng dường. Lại cởi y phục, vật nghiêm sức của thân mình che trùm cái tháp xưa cũ ấy, che trùm xong thời buồn khóc rơi lệ. Tiếp lại nghĩ nhớ Xá Lợi hiện ra với mười phương Phật thảy đều hiện ra. Tức thời Xá Lợi từ cái Tháp phun ra, đều trụ trong lòng bàn tay của chư Phật Như Lai ở mười phương.

Khi ấy chư Phật Như Lai ở mười phương cũng đều rơi lệ rồi từ thân của chư Phật ấy phóng ra ánh sáng chiếu diệu cái tháp cổ làm lưới ánh sáng, trong ngoài sáng tỏ thanh tịnh không có gì sánh được. Sau đó ánh sáng với Xá Lợi của Phật quay về nhập vào trong cái Tháp. Lúc đó Chúng Hội thảy đều buồn khóc, kinh ngạc lạ kỳ, khen rằng: “Thật chưa từng có!”

Bấy giờ trong Hội có vị Đại Dược Xoa Chủ tên là **Kim Cương Thủ**, thân toả rực lửa sáng, cánh tay bắp tay ngay thẳng vạm vỡ, mềm mại sáng bóng giống như cái mũi con voi, xoay chày Kim Cương, mau chóng đi đến trước mặt Đức Thế Tôn, cúi đầu mặt lễ bàn chân của Đức Phật rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Vì sao hiện tướng điềm lành lạ lùng hiếm có này và chư Phật mười phương đều tuôn lệ, ánh sáng chiếu diệu? Nguyện xin Đức Như Lai vì con diễn nói để giải quyết mọi sự nghi ngờ”

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Đại Dược Xoa Chủ Kim Cương Thủ rằng: “Đây là toàn thân xá lợi của tất cả Như Lai gom tụ trong cái tháp này cùng với trăm ngàn câu chi hồ ma hình tượng của tất cả Như Lai, Chính Pháp Tâm Ấn Đà La Ni cũng ở ngay trong cái tháp này.

Kim Cương Thủ nên biết! Hình tượng chư Phật nhiều như hạt mè này, Chính Pháp Tâm Ấn Đà La Ni ngưng trụ trong Tháp. Do toàn thân xá lợi của trăm ngàn câu chi Như Lai cũng trụ trong chỗ này. Nếu Chính Pháp Tâm Ấn Đà La Ni này ở ngay trong cái tháp này thì tám vạn bốn ngàn Pháp Môn cũng ở ngay trong chỗ này cùng với 99 trăm ngàn câu chi Như Lai Đỉnh Kế Thọ Ký cũng ở ngay trong chỗ này.

Kim Cương Thủ nên biết! Như tháp Xá Lợi của tất cả Như Lai cùng với Chính Pháp Tâm Ấn Đà La Ni vốn có Công Đức vô lượng vô biên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng tán

Kim Cương Thủ nên biết! Do Chính Pháp Khiếp Ấn Tâm Đà La Ni này nên hay tăng trưởng tròn đủ tất cả Chính Pháp với các Công Đức"

Khi Đức Thế Tôn nói Pháp này thời các Đại Chúng ấy nghe Pháp đều vui vẻ, diệt trừ cấu nhiễm, được Pháp Nhãn Tịnh. Trong đó có người được quả: Dự Lưu, Nhất Lai, Bất Hoàn, A La Hán với Duyên Giác Thừa. Trong đó có người chứng Sơ Địa, Nhị Địa cho đến Thập Địa. Hoặc ở trong đó có người được sáu Ba La Mật thảy đều viên mãn. Hoặc có người được thọ ký Bồ Đề. Hoặc có người đắc được Bất Thoái Chuyển.

Thời Vô Cấu Diệu Quang đại Bà La Môn ấy liền ở trong Hội, lìa các phiền não, diệt trừ Chướng Nhiễm, được năm Thần Thông.

Khi ấy, Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ nhìn thấy thần thông tự tại biến hiện lạ kỳ hiếm có của nhóm như vậy nên hớn hở vui mừng khen rằng: "Thật chưa từng có!" rồi bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Chính Pháp Ấn Tâm Đà La Ni này có lợi ích rộng lớn của nhóm như vậy. Nếu các hữu tình viết chép, trang nghiêm, thọ trì, đọc tụng, tôn trọng, khen ngợi sẽ được Quả Báo nào ? Nguyên xin Đức Phật diễn nói"

Thời Đức Thế Tôn bảo Đại Dược Xoa Chủ Kim Cương Thủ rằng:"Hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Ta sẽ vì ông mà nói.

Nếu có Bật Sô, Bật Sô Ni, Ô Ba Sách Ca, Ô Ba Tư Ca thọ trì, đọc tụng, viết chép, tôn trọng Chính Pháp Ấn Tâm Đà La Ni này sẽ đắc được quả báo căn lành, nhóm tụ Phước Đức của trăm ngàn câu chi hồ ma lượng đẳng hình tượng Như Lai. Lại được phụng sự các Như Lai ấy, thọ nhận Bồ Đề Ký. Tại sao thế? Vì Chính Pháp Ấn Tâm Đà La Ni này là điều mà 99 trăm ngàn câu chi na du đa hồ ma lượng đẳng hình tượng Như Lai cùng chung tuyên nói.

Nếu lại có người thọ trì, đọc tụng Kinh Chính Pháp Ấn Tâm Đà La Ni này, liền được gặp thẳng (trực ngộ) 99 trăm ngàn câu chi na du đa hồ ma lượng đẳng hình tượng Như Lai trong mười phương Thế Giới

Hoặc có Bật Sô, Bật Sô Ni, Ô Ba Sách Ca, Ô Ba Tư Ca, Tộc tính, người nam, người nữ xinh đẹp đối với Kinh Chính Pháp Ấn Tâm Đà La Ni này, nếu có thể ngày ngày cung kính, cúng dường hoa, hương, hương bột, vòng hoa, hương xoa bôi, quần áo tinh diệu với vật dụng trang nghiên thời Công Đức đạt được như Công Đức cúng dường 99 trăm ngàn câu chi hồ ma đẳng hình tượng Như Lai trong mười phương Thế Giới kia không có khác. Lại được vật dụng trang nghiêm rộng lớn của tất cả Như Lai với được vô lượng nhóm bảy báu lớn như núi **Tu Di Lô** (Sumeru)".

Bấy giờ Chúng Hội, Trời, Rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà, a Tố La, Nghiệt Lỗ Trà, Khẩn Na La, Ma Hộ La Nga, Người, Phi Nhân… tất cả Đại Chúng thảy đều kinh nghi khen rằng: "Thật chưa từng có! Cái tháp bị hư hoại mục nát như vậy, thường bị gai góc che lấp, cỏ, cây, rừng tùng dầy kín tràn đầy giống như gò đống. Ngày nay Đức Như Lai khởi Đại Từ Bi, Thần Thông tự tại hiện tướng điềm lành lạ kỳ hiếm có, bảy báu, Diệu Tháp như vậy thật chẳng thể nghĩ bàn!"

Thời các Đại Chúng khen ngợi không tận.

Tức thời trong Hội có vị Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Vì sao cái tháp thuộc gò đống bị phá hoại ấy lại biến hiện mọi sự trang nghiêm màu nhiệm như vậy ?"

Bấy giờ Đức Phật bảo Kim Cương Thủ rằng: "Lìa cái tháp thuộc gò đống bị phá hoại này sẽ không có cái tháp bảy báu đầy mọi sự màu nhiệm. Tại sao thế? Vì tuỳ theo Thức biến hiện, hoặc nhìn thấy cái tháp của gò đống gai góc. Hoặc nhìn thấy bảy báy,

mọi sự trang nghiêm màu nhiệm. Lại Chư Phật đã hiện cái tháp cất chứa toàn thân xá lợi của mười phương Như Lai với hàng trăm đồ quý, bảy báu, mọi sự trang nghiêm màu nhiệm nhưng do nghiệp ác nên chúng sinh chỉ nhìn thấy cái tháp bị phá hoại phủ đầy gai góc.

Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ nên biết! Nếu ở đời Mạt Thế vào thời phận cuối cùng, nghĩa là các hữu tình gây nhiều nghiệp tội sâu nặng chẳng gieo trồng căn lành, rộng làm việc chẳng lành, nghiệp thuộc ba nẻo ác. Do Nhân Duyên này nên sinh vào đời không có Phật, cũng thường chẳng nghe danh tự của chư Phật và luôn xa lìa tên gọi của Tăng, Pháp. Việc như vậy là chân thật chẳng hư dối cho nên chư Phật vơi Ta tuôn lệ buồn than.

Lại nữa Kim Cương Thủ! Nếu Chính Pháp sắp diệt sẽ an trụ ở cái tháp này, toàn thân xá lợi của tất cả Như Lai cũng liền ẩn dấu ở trong cái tháp này cho nên nói là dùng Pháp mà tất cả Như Lai đã nói mà gia hộ"

Tức thời Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ lại bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Tất cả hữu tình làm thế nào để gieo trồng điều lành? Vì sao Chính Pháp an trí ở cái tháp này?"

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Thủ rằng: "Nếu lại có người tin hiểu (tín giải), thọ trì, đọc tụng, viết chép, vì người diễn nói mọi loại trang nghiêm an trí trong Tháp, tức là an trì Toàn Thân Xá Lợi Tạng của tất cả Như Lai trong cái Tháp này. Lại được Tổng Trì Bí Mật của tất cả Như Lai gia hộ cho, lại được cái Tháp của 99 hồ ma lượng đẳng hình tượng chư Phật trong mười phương Thế Giới gia hộ cho, lại được cái Tháp Đỉnh Kế Nhãn của tất cả Như Lai gia hộ cho.

Nếu lại có người dùng bảy báu như Pháp gia trì, chạm khắc làm tượng của Phật với Bồ Tát, mọi loại trang nghiêm an trí trong Tháp. Lại dùng dù, lọng, Tướng Luân, lưới báu, chuông mõ, mọi thứ nghiêm sức màu nhiệm, chuông, khánh, nạo bạt với các vật khí, hoa, hương, Anh Lạc, quần áo, thức ăn uống, các vật cúng…Lại dùng Chính Pháp của tất cả Như Lai gia trì, chân thật hộ tịnh, tinh tiến, mọi thời lìa sự lười biếng. Lại nữa lúc cái Tháp này bị nghiêng đổ biến hoại mà trung tu, nghiêm sức mọi loại cúng dường, tinh tâm tin kính chẳng sinh nghi ngờ chê bai thì kẻ ấy sẽ được Vô Thượng Bồ Đề.

Nếu lại có người nhiễu quanh cái Tháp này: một vòng, hai vòng… hoặc một lần lễ bái liền được giải thoát khỏi tộng Vô Gián, đều sẽ chứng được A Tỳ Bạt Trí cho đến Phật Quả Bồ Đề cứu cánh.

Nếu nơi nào có Tháp này thì hình tượng chư Phật trong tất cả mười phương cũng ở ngay trong chốn này.

Lại nữa, nơi chốn có Tháp này. Do sức gia hộ của tất cả Như Lai nên bốn phương của đất ấy không có các sự gây tổn hại với bị sợ hãi về Rồng độc, sấm sét, mưa đá, gió mưa không đúng thời. Xứ ấy lại không có các loài trùng kiến độc như là: rắn độc, sói, chuột, sâu trùng gây hại lúa, rắn hổ mang, mọt gỗ, ong vàng, ong đen… cho đến loài rết, loài có trăm chân thảy đều lìa xa. Lại nữa, đất ấy không có cọp, sói, sư tử bạo ác, chim bay thú chạy chẳng thể gây thương tổn hại

Lại nữa, đất ấy không bị tất cả tai nạn gây nhiễu loạn. Lại không có Dạ Xoa, La Sát, Bộ Đa, Phệ Đa Noã. Lại Tỳ Xá Già, Quỷ Mỵ điên cuồng chẳng thể gây thương tạo hại. Lại không có bệnh sốt rét, nhọt do bị thương, nhọt sưng vù, nhọt mủ độc, bệnh trĩ, nhọt chảy nước vàng, bệnh lác, bệnh cùi hủi, bệnh ghẻ, bệnh hắc lào…. tất cả bệnh tật chẳng thể xâm hại.

Nếu lại có người thấy tháp báu này mà vui vẻ tán lễ thời các hàng gây tổn hoại chẳng thể xâm hại được

Lại nữa, ở đất ấy: bò, ngựa, dê, chó, mọi loại bàng sinh với các nam nữ không bị chết yểu và không vướng vào việc đáng sợ của đao binh, khí trượng, nước cuốn trôi, lửa thiêu đốt. Đất ấy cũng không có mọi thứ sợ hãi về đói khát, dịch bệnh. Chốn ấy thường được bốn vị Đại Thiên Vương vây quanh ủng hộ với 28 Bộ Đại Dược Xoa Chủ ẩn dấu hình nghi luôn đến ủng hộ, và 33 cõi Trời, 28 Tú, La Hầu, các vì sao cho đến mặt trời, mặt trăng ngày đêm thuận hành

Hoặc các Long Vương luôn thường quán sát, tuôn mưa đúng thời. Hoặc có tất cả chư Thiên thuộc cõi Dục, cõi Sắc cho đến cõi Vô Sắc… ở ba thời giáng đến Tháp này lễ bái cúng dường, tất cả Như Lai cung kính tôn trọng, nhớ nghĩ suy tư.

Nếu lại có người luôn thường tu sửa điểm tô tháp Phật, hình tượng Phật. Hoặc dùng cây gỗ, đá, bùn, đất, màu vẽ, vàng, bạc, Thâu Thạch… với viết chép trang nghiêm Kinh **Chính Pháp Ấn Tâm Đà La Ni** này, lại dùng tất cả Như Lai như Pháp hộ trì, sau đó an trí trong tháp báu. Lại lối đi, thềm bậc ở bốn bên tháp báu này thảy đều nghiêm sức. Tướng Luân, phướng phan, treo chuông chung quanh, lưới võng bảy báu cao rộng lớn nhỏ tuỳ ý tự tại mọi loại trang nghiêm. Lại dùng Chính Pháp của mười phương Như Lai mà gia hộ trì, sau đó rộng bày mọi loại hương, hoa, thức ăn uống cho đến Anh Lạc… chân thành cúng dường. Như vậy sẽ được vô lượng Công Đức"

Tức thời trong Hội có **Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ** lại bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Do Nhân Duyên nào mà viết chép, thọ trì, cúng dường **Chính Pháp Ấn Tâm Đà La Ni** này lại được vô lượng Công Đức của nhóm như vậy?"

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Thủ rằng: "Đây là Toàn Thân Xá Lợi Bí Mật Khiếp Ấn Tâm Đà La Ni của tất cả Như Lai trong Pháp Giới, cho nên được vô lượng Công Đức đó"

Thời Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ nghe Đức Phật đã nói vô lượng Công Đức nên vui vẻ tin nhận. Lại bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Nguyện xin Đức Phật Từ Bi nói Pháp này. Chúng con vui nguyện lắng nghe"

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Kim Cương Thủ rằng: "Các ông hãy lắng nghe! Ta vì ông nói **Chính Pháp Ấn Tâm Đà La Ni** này là điều mà chư Phật quá khứ vị lai hiện tại đều cùng tuyên nói. Nếu có người tin nhận, cung kính, cúng dường cho đến chứng nhập Thanh Văn, Duyên Giác với ở Thập Địa, thân **Pháp Báo Hoá.** Cho nên gọi là **Toàn Thân Chính Pháp Bí Mật Khiếp Ấn**

Lúc đó, Đức Thế Tôn liền nói Chú là:

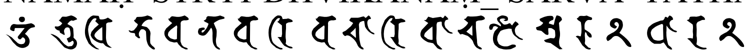
1_ Ná mạc tất-để-lị-dã
2_ Địa-vĩ ca nam
3_ Tát phộc đát tha nghiệt đá nam
4_ Án
4_ Bộ tất-để-lị
5_ Bộ phộc, nẵng phộc lệ
6_ Phộc phộc lệ
7_ Tổ lỗ tổ lỗ
8_ Tha la tha la
9_ Tát phộc đát tha nghiệt đa đà đổ tha lý
10_Bát nạp-ma tam bà phệ
11_ Nhạ dã tha lý môn tá duệ
12_ Sa-ma la đạt ma, tác cật-la
13 _ Bát-la vạt đá nẵng, phộc nhật-lý

14_ Mạo địa mạn giam ca la lăng cật-lị đế
15 _ Tát phộc đát tha nghiệt đá, địa sắt xỉ-đế
16_ Mạo tha dã, mạo tha dã
17_ Mạo địa, mạo địa
18_ Một đình
19_ Tham mạo tha dã, tham mạo tha dã
20_ Tả la, tả la, tả lại đổ
21_ Tát phộc tát đát phộc nam
22_ Tát phộc, phộc la nõa nễ
23_ Tát phộc bá bả, vĩ nghiệt đế
24_ Hộ lỗ, hộ lỗ
25_ Tát phộc thú ca vĩ nghiệt đế
26_ Tát phộc đát tha nghiệt đá, hột-lý na dã, phộc nhật-lý nê
27_ Tham bà la, tham bà la
28_ Tát phộc đa ổ sắt-nị sái
29_ Đà la nê, mẫu nại-lý
30_ Một đệ, tô một đệ
31_ Tát phộc đát tha nghiệt đá, địa sắt-xỉ đá
32_ Đà đổ nghiệt bệ, sa-phộc hạ
33_ Tham ma dã, địa sắt-xỉ đế, sa-phộc hạ
34_ Tát phộc đát tha nghiệt đá
35_ hột-lị nã, đà đổ , mẫu nại-lý, sa-phộc hạ
36_ A bát-la để sắt-xỉ đa, tát-đổ bế,
37_ Đát tha nghiệt đá, địa sắt-xỉ đế
38_ Hô lỗ hô lỗ, hồng hồng, sa-phộc hạ
39_ Án
40_ Tát phộc đát tha nghiệt đá
41_ Ổ sắt-nị sái, đà la nê, mẫu nại-lý
42_ Đà đổ, vĩ bộ thi đá
44_ Địa sắt-xỉ đế, hồng hồng, sa-phộc hạ

****) Nhất Thiết Như Lai Tâm Bí Mật Toàn Thân Xá Lợi Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni:***



NAMAḤ STRYI-DHVIKĀNĀṂ_ SARVA TATHĀGATĀNĀṂ



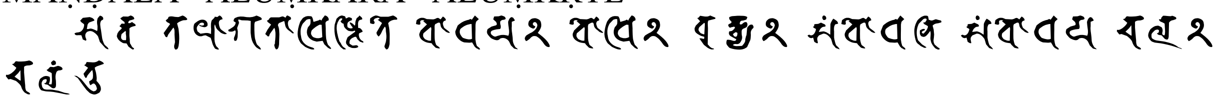
OṂ_ BHUVI-BHAVANAVARI _ VACĀRI VĀCAṬAI _ SURU SURU _ DHĀRA DHĀRA



SARVA TATHĀGATA-DHĀTU DHĀRI _ PADMAṂ-BHAVATI _ JAYAVARI MUDRI SMARA



TATHĀGATA-DHARMA-CAKRA PRAVARTTANA VAJRI _ BODHI-MAṆḌALA ALUṂKARA ALUṂKṚTE



SARVA TATHĀGATA-ADHIṢṬITE _ BODHAYA BODHAYA_ BODHI BODHI _ BUDDHYA BUDDHYA _ SAṂBODHANI SAṂBODHAYA

CALA CALA CALAṂTU SARVA AVARAṆANI SARVA PĀPA VIGATE _ HURU HURU _ SARVA ŚOKA VIGATE

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA VAJRAṆI SAṂBHARA SAṂBHARA

SARVA TATHĀGATA-GUHYA-DHĀRAṆĪ-MUDRI _ BUDDHE SUBUDDHE

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITA DHĀTU-GARBHA SVĀHĀ

SAMAYA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA DHĀTU-MUDRI SVĀHĀ

SUPRATIṢṬITA-STŪPE TATHĀGATA ADHISTITE _ HURU HURU _ HŪṂ HŪṂ _ SVĀHĀ

_ Bảo Khiếp Tâm Chân Ngôn:

OṂ _ SARVA TATHĀGATA-UṢṆĪṢA DHĀRAṆĪ-MUDRĀṆI

SARVA TATHĀGATAṂ_DHĀTU VIBHŪṢITA ADHIṢṬITE _ HŪṂ HŪṂ _ SVĀHĀ

Khi Đức Thế Tôn nói Chú này xong, lại bảo Kim Cương Thủ rằng: "Nay, **Toàn Thân Xá Lợi Bí Mật Khiếp Ấn Tâm Đà La Ni** này là điều mà các Như Lai đều tuyên nói rộng khắp. Ở mỗi một phương trong khắp mười phương Giới, có hình tượng Như Lai ngang bằng 99 lượng hạt mè, trăm ngàn câu chi na du đa chư Phật Như Lai cùng nhau khen rằng: "Lành thay! Lành thay! Thích Ca Mâu Ni khéo hay diễn nói **Chính Pháp Khiếp Ấn Tâm Đà La Ni** rộng khiến lưu bố khắp cõi Diêm Phù Đề. Lại khiến cho tất cả hàng hữu tình đem Toàn Thân Xá Lợi an trí trong Tháp này. Do đây mà tất cả Như Lai ở mười phương dùng các Tam Muội mà gia hộ cho"

Nếu lại có người thọ trì, đọc tụng, giải nói, viết chép Kinh **Toàn Thân Xá Lợi Bí Mật Khiếp Ấn Tâm Đà La Ni** này với dùng vàng, bạc, Chiên Đàn chạm khắc rực rở trang nghiêm rồi an trí trong Tháp thì tất cả Như Lai trong mười phương Thế Giới ấy luôn đi đến chốn này mà gia hộ cho.

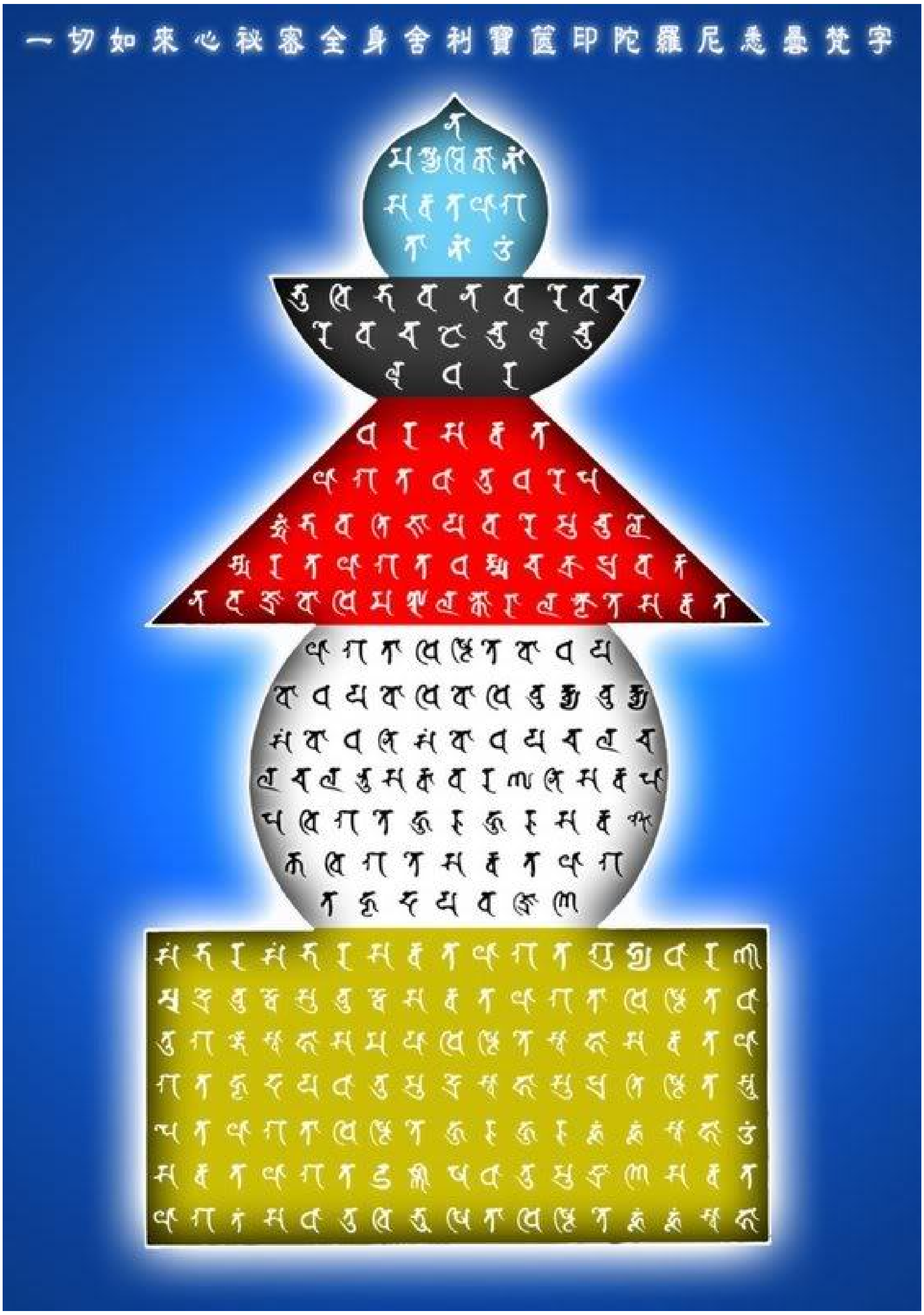
Bấy giờ Đức Thế Tôn nói Chính Pháp Khiếp Tâm Đà La Ni này thời trong gò đống bị phá hoại lâu xa này hiện ra cái tháp bảy báu vi diệu, Tướng Luân, phan phướng, mọi loại trang nghiêm. Người, Trời, Đại Chúng chẳng có ai không nhìn thấy, đều thấy hiện lâu như cũ. Lúc đó Chúng Hội, các Đại Bồ Tát với chúng Thanh Văn, tám Bộ Trời Rồng, Người, Phi Nhân… nhìn thấy việc hiếm có này thảy đều vui vẻ.

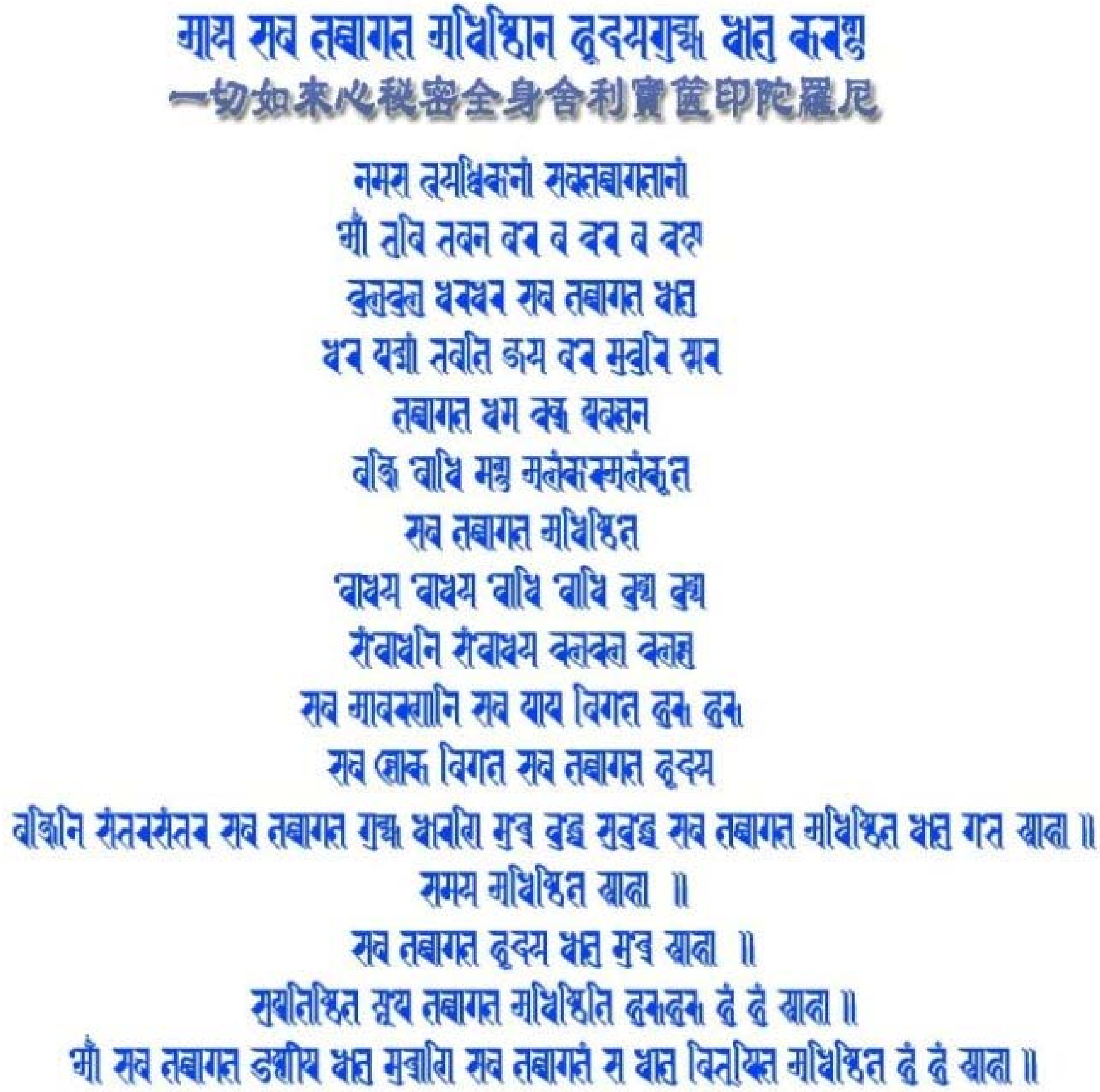
Khi Đức Thế Tôn nói Pháp này thời các hàng Đại Chúng, Kim Cương Thủ Đại Dược Xoa Chủ, Vô Cấu Diệu Quang đại Bà La Môn cùng các Bồ Tát, các Đại Thanh Văn, Trời, Rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà, A Tố La, Nghiệt Lỗ Trà, Khẩn Na La, Ma

Hộ La Nga, Người, Phi Nhân… quốc vương, đại thần, trưởng giả, cư sĩ… tất cả Đại Chúng nghe điều Phật nói đều một lòng tin nhận, vui vẻ mà lui ra.

KINH NHẤT THIẾT NHƯ LAI CHÍNH PHÁP
BÍ MẬT KHIẾP ẤN TÂM ĐÀ LA NI (Hết)

07/09/2009





ĀRYA- SARVA-TATHĀGATA ADHIṢṬHITI HṚDAYA-GUHYA-DHĀTU-KARAṆḌA

NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM BÍ MẬT TOÀN THÂN XÁ LỢI BẢO KHIẾP ẤN ĐÀ LA NI

NAMAS TRAYA-DHVIKĀNĀṂ SARVA TATHĀGATĀNĀṂ
OṂ BHUVI-BHAVANAVARE VA VARE VACAṬE
SULU SULU DHARA DHARA SARVA-TATHĀGATA-DHĀTU
DHARE PADMĀṂ BHAVATI JAYA-VARE MUCURI SMARA
TATHĀGATA-DHARMA-CAKRA PRAVARTANA
VAJRI-BODHI-MAṆḌA ALAṂKARA ALAṂKṚTE
SARVA-TATHĀGATA ADHIṢṬHITE BUDHYA BUDHYA
BODHAYA BODHAYA BODHI BODHI
SAṂBODHINI SAṂBODHIYA CALA CALA CALANTU
SARVA-ĀVARAṆĀNI SARVA-PĀPA VIGATE HURU HURU
SARVA-ŚOKA VIGATE SARVA-TATHĀGATA-HṚDAYA

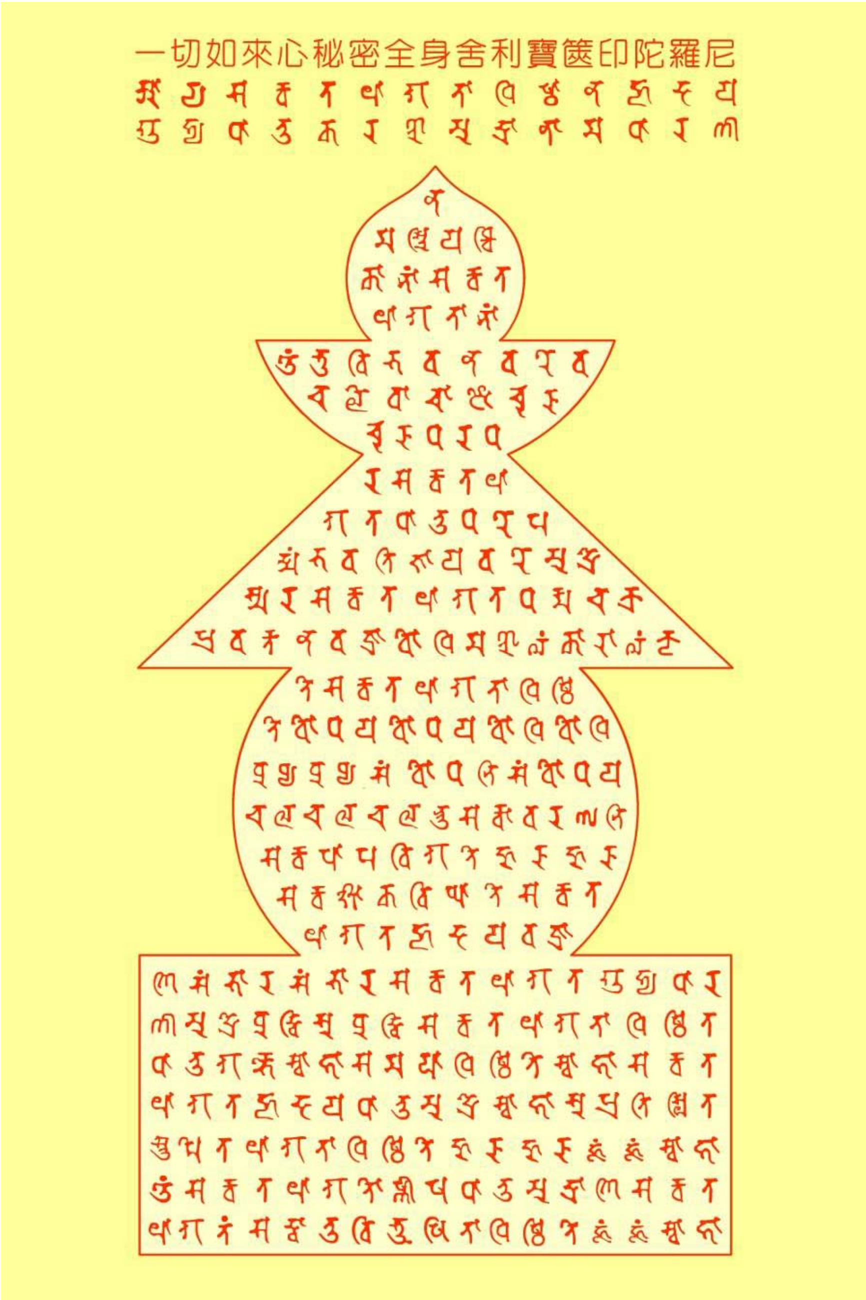
VAJRINI SAṂBHARA SAṂBHARA SARVA-TATHĀGATA-GUHYA-DHĀRAṆĪ-MUDRE BUDDHE SUBUDDHE SARVA-TATHĀGATA-ADHIṢṬHITA DHĀTU-GARBHE SVĀHĀ

SAMAYA ADHIṢṬHITE SVĀHĀ

SARVA-TATHĀGATA-HṚDAYA DHĀTU-MUDRE SVĀHĀ

SU-PRATIṢṬHITA-STŪPE TATHĀGATA-ADHIṢṬHITI HURU HURU HŪṂ HŪṂ SVĀHĀ

OṂ_ SARVA-TATHĀGATA-UṢṆĪṢA-DHĀTU-MUDRAṆI SARVA-TATHĀGATAṂ SA-DHĀTU VIBHUṢITA ADHIṢṬHITE HŪṂ HŪṂ SVĀHĀ



HẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM BÍ MẬT TOÀN THÂN XÁ LỢI BẢO KHIẾP ẤN ĐÀ LA NI

Phục hồi và chú giải Phạn Văn: HUYỀN THANH

NAMAḤ STRYI-DHVIKĀNĀṂ_ SARVA TATHĀGATĀNĀṂ
Kính lễ tất cả Như Lai trong ba đời

OṂ (Cúng Dường) BHUVI-BHAVANAVARI (An lập đất Tâm) VACĀRI (Tuyên nói) VĀCAṬAI (Hay biện giải) _ SURU SURU (Ban rải nước Cam Lộ) _ DHĀRA DHĀRA (Gìn giữ, phụng trì)

SARVA TATHĀGATA-DHĀTU DHĀRI (Phụng trì Xá Lợi của tất cả Như Lai) PADMAṂ-BHAVATI (Phát sinh hoa sen) JAYAVARI-MUDRI SMARA (Ghi nhớ Ấn Tồi Phục Thắng Diệu)

TATHĀGATA DHARMA-CAKRA PRAVARTTANA VAJRI (Có tính bền chắc như Kim Cương xoay chuyển bánh xe Pháp của Đức Như Lai) BODHI-MAṆḌALA ALUṂKARA ALUṂKṚTE (Dùng vật dụng trang nghiêm tô điểm Bồ Đề Đạo Trường)

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITE (Nơi gia trì của tất cả Như Lai)_ BODHAYA BODHAYA (Giác ngộ giác ngộ) _ BODHI BODHI (Khai ngộ khai ngộ) _ BUDDHYA BUDDHYA (Đẳng Giác Đẳng Giác) _ SAṂBODHANI SAṂBODHAYA (Thường biết thành Đại Giác Ngộ)

CALA CALA CALAṂTU SARVA AVARAṆANI (Lay động, lay động, làm lay động tất cả sự chướng ngại) SARVA PĀPA VIGATE (Khiến xa lìa tất cả tội lỗi) _ HURU HURU (Nhanh chóng, nhanh chóng)_ SARVA ŚOKA VIGATE (Khiến cho xa lìa tất cả Ái Nhiễm)

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA VAJRAṆI SAMBHARA SAMBHARA (Đảm nhận đầy đủ sự bền chắc không hư hoại của tất cả Như Lai Tâm)

SARVA TATHĀGATA GUHYA-DHĀRAṆĪ-MUDRI (Có tính như Ấn Bí Mật Tổng Trì của tất cả Như Lai) BUDDHE (Giác) SUBUDDHE (Diệu Giác)

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITA DHĀTU-GARBHA SVĀHĀ (Thành tựu Tạng Xá Lợi được tất cả Như Lai gia trì)

SAMAYA ADHIṢṬITE SVĀHĀ (Thành tựu nơi gia trì của Bản Thệ Nguyện)

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA DHĀTU-MUDRI SVĀHĀ (Thành tựu tất cả Như Lai Tâm Xá Lợi Ấn)

SUPRATIṢṬITA-STŪPE (Thiện Trụ Tháp) TATHĀGATA ADHIṢṬITE (Nơi gia trì của tất cả Như Lai) _ HURU HURU (Nhanh chóng , nhanh chóng) _ HŪṂ HŪṂ (Khủng bố hai Chướng) SVĀHĀ (Quyết định thành tựu)

_ ***Bảo Khiếp Tâm Chân Ngôn:***

OṂ (Nhiếp triệu) SARVA TATHĀGATA-UṢṆĪṢA DHĀRAṆĪ-MUDRĀṆI (Ấn Tổng Trì của tất cả Như Lai Đỉnh Kế))

SARVA TATHĀGATAṂ_DHĀTU VIBHŪṢITA ADHIṢṬITE (rang nghiêm gia trì Xá Lợi của tất cả Như Lai)_ HŪṂ HŪṂ (Khủng bố hai Chướng) SVĀHĀ (Quyết định thành tựu)

Hiệu chỉnh xong vào ngày 09/11/2011



Đại Tạng Kinh _ Tập 16 _ No.700

KINH CÔNG ĐỨC
NHIỄU QUANH THÁP PHẬT VÒNG THEO BÊN PHẢI

Hán dịch: Đại Chu_ Nước Vu Điền_ Nhóm Tam Tạng Sa Môn THẬT XOA NAN ĐÀ (Śikṣānanda:Hỷ Học, hay Học Hỷ) phụng chế dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự trong vườn **Kỳ Thọ Cấp Cô Độc** (Jeṭavaṇe'nāthapiṇḍadasyārāma) tại nước **Xá-Vệ** (Śrāvastya) cùng với **Đại Tỳ Khưu Tăng** (Mahatā-bhikṣu-saṃgha:Chúng Đại Tỳ Khưu)với vô lượng **Chúng** (Saṃgha) đến dự, trước sau vây quanh.

Bấy giờ Trưởng Lão **Xá Lợi Phất** (Śāriputra) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật, dùng **Kệ** thỉnh rằng:

"Đại Uy Đức Thế Tôn !
Nguyện vì chúng con nói
Hữu Nhiễu (Nhiễu vòng quanh theo bên phải) nơi tháp Phật
Quả Báo (Vipāka) sẽ đắc được"

Khi ấy Đức Thế Tôn dùng **Kệ** đáp rằng:
"Hữu Nhiễu (Nhiễu vòng quanh theo bên phải) nơi tháp Phật
Quả Báo (Vipāka) sẽ đắc được
Nay Ta nói chút phần
Các ông nghe thật kỹ
_ Tất cả các **Trời** (Deva), **Rồng** (Nāga)
Hàng **Dạ Xoa** (Yakṣa), **Quỷ** (Preta), **Thần** (Devatā)
Đều gần gũi cúng dường
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Tại mỗi nơi sinh ra
Xa lìa nơi tám nạn
Thường sinh nơi không nạn
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Ở tất cả nơi sinh
Niệm Tuệ thường không mất
Đầy đủ tướng Diệu Sắc
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Qua lại trong Trời, Người
Phước Mệnh đều dài lâu
Thường được Đại Danh Xưng
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Ở tại **Diêm Phù Đề** (Jampu-dvīpa)
Thường sinh Tối Tôn Thắng
Trong chủng tính trong sạch

Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Nghi mạo thường đoan chính
Phú quý nhiều tài bảo
Được ban lãnh địa lớn
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Tài bảo thường chứa đầy
Không có Tâm keo kiệt
Dũng mãnh rộng **Huệ Thí** (ban cho)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Sắc tướng tịnh vi diệu
Người thấy đều thích ngắm
Chỗ ở thường an vui
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Hoặc làm **Đao Lợi Vương** (Trāyastriṃśa-rāja: vua cõi Trời Đao Lợi)
Vợ con đều đầy đủ
Sức uy thế tự tại
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Hoặc làm **Bà La Môn** (Brāhmaṇa)
Trì Giới, khéo thông đạt
Chú Thuật, Vi Đà Điển
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Hoặc làm Đại Trưởng GIả
Hào quý nhiều tài sản
Kho chứa thường dư đầy
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Hoặc làm **Chính Pháp Vương** (Saddharma-rāja)
Tự Tại Vương (I'svara-rāja), **Diêm Phù** (Jamphu-dvīpa)
Suất Độ (khu đất Kinh Kỳ) đều **quy hóa** (quy thuận)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Hoặc làm **Chuyển Luân Vương** (Cakra-varti-rāja)
Thế lớn đủ bảy báu
Mười Thiện cai trị dân
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Từ đây sinh lên Trời
Thường có uy đức lớn
Tịnh Tín (niềm tin trong sạch) nơi Phật Pháp
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Tịnh Tín mau thành xong
Nơi Pháp, không mê hoặc

Thấy các **hành** (Saṃskāra) đều **không** (Śūnya: Trống rỗng)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Từ trên Trời, bỏ mạng
Sinh xuống trong cõi người
Vào Thai, chẳng mê loạn
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Ở ngay trong thai mẹ
Chẳng bị nhiễm dơ uế
Như ngọc Ma Ni trong
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Tại thai với lúc sinh
Khiến mẹ thường an vui
Uống sữa cũng như thế
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Cha mẹ với thân thích
Tất cả cùng nuôi dưỡng
Nhũ Mẫu (mẹ ruột, hoặc người cho bú sữa) thường chẳng lìa
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Quyến thuộc đều yêu nhớ
Vượt hơn cả cha mẹ
Tiền của tự tăng trưởng
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Dạ Xoa, các Quỷ ác
Chẳng thể gây kinh sợ
Điều cần, tự nhiên được
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Trải qua trăm ngàn kiếp
Thân ấy chuyển trong sạch
Thành đủ tướng Diệu Sắc
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Mắt trong trẻo (tịnh nhãn) dài rộng
Giống như hoa sen xanh
Kèm được **Tịnh Thiên Nhãn** (con mắt Trời trong sạch)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Diệu Sắc thường viên mãn
Các Tướng tự trang nghiêm
Thành tựu thế lực lớn
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Hoặc sinh **cung Đế Thích** (Indra-pura)

Uy thế lớn, tự tại
Tôn quý trong **Đao Lợi**
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Hoặc sinh **Tu Dạ Ma** (Suyama)
Cung Trời **Đâu Suất Đà** (Tuṣita)
Hóa Lạc (Nirmāṇarati-deva) với **Tha Hóa** (Para-nirmita-vaśa-vartin)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Hoặc lại sinh **Phạm Thiên** (Brahma-deva)
Phạm Thế (Brahma-loka: Thế Giới của Phạm Thiên) rất tự tại
Chư Thiên thường cúng dường
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ **Ức** (Koṭi) **Na Do Tha** (Nayuta) **kiếp** (Kalpa)
Thường được các người Trí
Cung kính mà cúng dường
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Thân ấy với quần áo
Ức kiếp thường không dơ
Đầy đủ Pháp trắng sạch
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Đủ sức đại tinh tiến
Siêng tu mọi loại **Hạnh** (Caryā)
Chưa từng có mệt, lười
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Dũng mãnh thường tinh tiến
Bền chắc chẳng thể hoại
Chỗ làm mau thành tựu
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Âm vi diệu sâu xa
Người nghe đều vui vẻ
An vui thường không bệnh
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Như Ta đã diễn nói
Chán buông khổ **ba Hữu** (ba cõi:Dục, Sắc, Vô Sắc)
Thành tựu Trí xuất thế
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Thường tại **bốn Niệm Xứ** (Catvāri smṛty-upasthānāni)
Cùng với **bốn Chính Cần** (Catvāri prahāṇāni)
Bốn Như Ý Thần Túc (Catvāra-ṛddhipādāḥ)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Thấu đạt **bốn Chân Đế** (Catvary-ārya-satyāni: bốn Thánh Đế)
Căn (Pañcendriyāṇi: Ngũ Căn), **Lực** (Pañca balāni:Ngũ Lực) **bảy Giác Phần** (Saptabodhyaṅgāni)
Chính Đạo (Samyak-mārga) với **Thánh Quả** (Ārya-phala)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Diệt tất cả **Phiền Não** (Kleśa)
Đầy đủ uy đức lớn
Vô Lậu (Anāsravaḥ), **sáu Thần Thông** (Ṣaḍ-abhijñāḥ)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Lìa hẳn **Tham** (Rāga), **Giận** (Dveṣa), **Si** (Moha)
Với tất cả chướng ngại
Chứng **Độc Giác Bồ Đề** (Pratyeka-buddhi)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Được màu vàng tía đẹp
Tướng tốt trang nghiêm thân
Hiện làm **Thầy Trời Người** (Śāstā deva-manuṣyāṇāṃ:Thiên nhân sư)
Ấy do **hữu nhiễu tháp** (Nhiễu vòng quanh cái tháp theo bên phải)

_ Đều do dùng **Thân Nghiệp**
Với **ngữ Nghiệp** khen ngợi
Hữu Nhiễu (Nhiễu vòng quanh theo bên phải) nơi tháp Phật
Các Công Đức đã được
Nay Ta tùy chỗ nghe
Lược nói, sao hết được"

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói Kệ này xong thời nhóm Xá Lợi Phất, tất cả Chúng Hội đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

KINH CÔNG ĐỨC NHIỄU QUANH THÁP PHẬT VÒNG THEO BÊN PHẢI
Hết

07/11/2011

Đại Tạng Kinh _ Tập 32 _ No.1685

PHẬT NÓI KINH DANH HIỆU CỦA TÁM LINH THÁP LỚN

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) PHÁP HIỀN phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các vị **Bật Sô** (Bhikṣu: Tỳ Khưu): "Nay Ta xưng dương danh hiệu của tám cái **Linh Tháp** lớn. Các ông hãy nghe cho kỹ ! Ta sẽ vì các ông.

Nhóm nào là tám ? Ấy là:

1_ Vườn **Long Di Nễ** (Lumbinī) trong thành **Ca Tỳ La** (Kapila, hay Kapila-vatsu) là nơi Đức Phật đản sinh

2_ Dưới **cây Bồ Đề** (Bodhi-druma, Bodhi-taru, Bodhi-vṛkṣa) bên cạnh sông **Nê Liên** (Nairañjanā) trong nước **Ma Già Đà** (Magadha) là nơi Đức Phật chứng Đạo Quả

3_ Thành **Ba La Nại** (Vārāṇasī) trong nước **Ca Thi** (Kāśi) là nơi (Đức Phật) chuyển **bánh xe Pháp lớn** (Đại Pháp Luân: Mahā-dharma-cakra)

4_ Vườn **Kỳ Đà** (Jeṭavaṇa) trong nước **Xá Vệ** (Śrāvastya) là nơi (Đức Phật) hiện Đại Thần Thông

5_ Cái thành **Khúc Nữ** (Kanyākubja) là nơi (Đức Phật) từ trên **Trời Đạo Lợi** (Trāyastriṃśa) đi xuống

6_ Thành **Vương Xá** (Rājagṛha) là nơi Đức Phật vì **Thanh Văn** (Śrāvaka) phân biệt mà hóa độ.

7_ Ngôi tháp linh trong thành **Quảng Nghiêm** (Vaiśali) là nơi (Đức Phật) nghĩ nhớ tuổi thọ (thọ lượng)

8_ Giữa hai cây lớn bên trong rừng **Sa La** (Śāla) tại thành **Câu Thi Na** (Kuśinagara) là nơi (Đức Phật) vào **Niết Bàn** (Nirvāṇa)

Tám cái Linh Tháp lớn như vậy, một lần nữa nói **Tụng** là:

_ ***Tịnh Phạn Vương Đô*** (Kinh đô của vua Tịnh Phạn), thành **Ca Tỳ (**Kapila)
Vườn **Long Di Nễ** (Lumbinī) nơi Phật sinh.
_ **Ma Già Đà** (Magadha) bên sông **Nê Liên** (Nairañjanā)
Dưới **cây Bồ Đề** (Bodhi-vṛkṣa) thành Chính Giác
_ Nước **Ca Thi** (Kāśi), thành **Ba La Nại** (Vārāṇasī)
Chuyển Đại Pháp Luân, mười hai Hành
_ Đại thành **Xá Vệ** (Śrāvastya) trong **Kỳ Viên** (Jeṭavaṇa)
Tràn khắp ba cõi, hiện Thần Thông
_ Nước **Tang Thi Ca** () thành **Khúc Nữ** (Kanyākubja)
Từ cung Trời Đao Lợi đi xuống
_ Đại thành **Vương Xá** (Rājagṛha) ***Tăng*** (Saṃgha) phân biệt
Như Lai khéo hóa, hành Từ Bi
_ Đại thành **Quảng Nghiêm** (Vaiśali) trong Linh Tháp
Nơi Như Lai nghĩ nhớ tuổi thọ (thọ lượng)
_ Thành **Câu Thi Na** (Kuśinagara) đất **Đại Lực**
Sa La song thọ, vào Niết Bàn

Tám **Linh Tháp** lớn như vậy. Nếu có Bà La Môn với kẻ trai lành, người nữ thiện phát Tâm tin tưởng lớn, tu sửa xây dựng Tháp Miếu, thừa sự cúng dường thì người này

được lợi ích lớn, được quả bảo lớn, đầy đủ sự xưng tán rộng lớn, tiếng tăm vang khắp nơi, rộng lớn thâm sâu…cho đến các Bật Sô cũng cần phải học.

Lại nữa các Bật Sô ! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, hay đối với tám Linh Tháp lớn này, hướng về chỗ này, trong đời này chí thành cúng dường. Khi người đấy chết đi, mau sinh về cõi Trời”

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại bảo các Bật Sô: “Các ông hãy nghe cho kỹ ! Nay Ta sẽ nói việc dạo chơi, nghỉ ngơi tại Quốc Thành với trụ ở đời”

Rồi nói **Tụng** rằng:

“Hai mươi chín năm ở cung vua
Sáu năm, núi Tuyết tu khổ hạnh
Năm năm hóa độ *thành Vương Xá* (Rājagṛha)
Bốn năm ở tại rừng **Tỳ Sa**
Hai năm an cư hang **Nhạ Lý**
Hai mươi ba năm ở **Xá Vệ** (Śrāvastya)
Thành **Quảng Nghiêm (**Vaiśali)với vườn **Lộc Dã** (Mṛgadāva)
Ma Câu Lê và **Đao Lợi Thiên** (Trāyastriṃśa)
Thi Du Na với **Kiêu Thiểm Di** (Kauśāmbi)
Tháp báu, đỉnh núi kèm ***Đại Dã*** (đồng ruộng rộng lớn)
Làng xóm **Vĩ Nộ**, **Phệ Lan Đế**
Tịnh Phạn Vương Đô, thành **Ca Tỳ** (Kapila)
Thánh cảnh nhóm này đều một năm
Thích Ca Như Lai (Śākya-muṇi-tathāgata) bèn *đi, trụ*
Như vậy ***tám mươi năm*** đã trụ
Sau đó **Mâu Ni** (Muṇi) vào **Niết Bàn** (Nirvāṇa)

PHẬT NÓI KINH DANH HIỆU CỦA TÁM LINH THÁP LỚN

Hết

07/11/2011

Vạn Tân Toản Tục Tạng Kinh_ Tập 74_ No.1490

XÁ LỢI SÁM PHÁP

Hán Văn: Thiên Đài Sa Môn **Kế Tăng** biên soạn_ Định Sơn Tỳ Khưu **Nghiêm Chương** xem lại và sửa chữa, đem hành **Sám Pháp** này chia làm mười **Khoa** diễn nói

Việt dịch: HUYỀN THANH

1_ Thứ nhất: **Nghiêm Khiết Đạo Trường**

Nguyên dựng lập **Đại Đạo Trường**, nên dùng sự trong sạch làm đầu, gần giống như **Nhân** (Hetu) **Cảnh** *(***Viṣaya***:Khu vực tác dụng của cảm giác, hoặc* **Artha***: đối tượng, hoặc* **Gocara***: phạm vi hoạt động của Tâm),* nhiếp Tâm thì **Phạm Hạnh** (Brahma-caryā) mới có thể thành tựu.

Muốn làm **Sám Đàn** nên ở chỗ thanh tịnh vắng lặng, tạo dựng Đường Thất mới (cái Thất cũ cũng không có ngại), xúc bỏ đất cũ. Lại ở chỗ sạch sẽ, chọn lấy nơi không có gạch đá, đem đất mới lấp đầy khu đất ấy, lấy nước thơm hoà vào rồi xoa bôi khiến cho thật nghiêm tịnh. Bên trên treo lụa trắng, lọng báu tương xứng với sự lớn nhỏ của Đàn. Bên trong lọng treo cái gương vận hành, bên cạnh cái lọng treo chuỗi Anh Lạc năm màu. Lại ở bên trong cái lọng, treo phan báu năm màu. Khắp cái thất treo lụa dày, lụa màu, Phan Hoa (hoa đã treo nên thích hợp với sự lớn nhỏ, cao thấp mới hợp với dạng ***người Trời rải hoa***)

Trong Đàn, cúng Đức Phật **Thích Ca Mâu Ni** (Śākya-muṇi-buddha) tác tướng **Thuyết Pháp**. Bên trái, cúng Bồ Tát **Kim Cương Thủ** (Vajra-pāṇi) làm hình phẫn nộ, tay phải cầm cái chày Kim Cương, tay trái cầm cây phất trắng. Bên phải, cúng Bồ Tát **Ma Ni Kim Cương** (Maṇi-vajra) tay trái cầm viên ngọc báu, tay phải cầm cây phất trắng (Nếu không có tướng của hai vị Bồ Tát, cũng không có phương cách khác. Y theo Kinh thích hợp mà vẽ Tướng. Hai bên trái phải lại có hình của nhóm Thiên Vương, Thiên Nữ)

Trước Tượng bày mọi hoa tốt đẹp kèm theo lò, đài, mọi việc trang nghiêm (*nên rất kính trọng như Pháp*). Ở Tâm của Đàn, cúng tháp báu Xá Lợi (*không có cũng không ngại, thích hợp làm vẽ tướng của một cái Tháp*). Trong Đàn, chung quanh trải đệm, chiếu [*lo nghĩ đất bị ẩm ướt thì dùng đệm bông (chẳng dùng loại thảm dệt bằng lông, chăn bị chắp vá). Che trùm thì dùng việc ngăn che của Kinh* ***Phật Đỉnh***]. Chung quanh **Trai Đàn** treo trướng lụa mỏng, cấm tất cả người chẳng được vào vậy.

Người hành Lễ Sám mặc áo sạch mới (*Nếu không có áo mới thì giặt rửa, nhuộm cũng có thể dùng loại cỏ thơm thấm gội làm chủ*) sau khi tắm gội xong thì khoác lên rồi mới vào Đạo Trường, kèm theo giày hài tề chỉnh, chẳng được tạp loạn (*Lúc vào Đàn thời mỗi mỗi theo thứ tự rồi cởi ra. Lúc ra khỏi Đàn lại xỏ vào*). Khi đi tiểu đi cầu thời nên thay đổi, y theo tắm gội, sau đó lại mặc áo mới, kết thúc kỳ hạn như vậy. Ngày ngày nên xếp bày đồ mới, hái hoa đẹp với mọi loại quả trái tươi mới…cúng dường Tam Bảo. Việc nên dốc hết sức làm, tinh thành mới có sự cảm ứng. Chỉ nên cho 24 người vào trong Đàn, chẳng thể nhiều hơn.

2_ Thứ hai: **Chuẩn bị thực hành phương tiện**

Người hành Lễ Sám muốn vào Đạo Trường mà thân tâm tán loạn thì nên chuẩn bị thực hành Pháp của phương tiện. Ngay bảy ngày, xếp bày cái Thất riêng, chẳng được tham dự vào Đạo Trường, đồng ở ngày đêm điều tập Sám Văn khiến cho thật tinh thục. Là vị **Chủ Sám** thì nên cùng với bạn Đạo, bình Tâm tĩnh Khí, phát rõ ràng Ý Sám kèm theo Nghi Tắc **ra, vào, đứng, nghỉ**. Chi tiết cao thấp của âm Phạn (*toàn dùng hòa*

thuận vi diệu) cũng thông với việc nhuộm, giặt giũ, may vá với đầy đủ việc cần làm ở trong Sám Đàn ấy. Ngoài ra trừ diệt sự phát sinh ra công việc tạp nhạp, tất cả Duyên bên ngoài.

Tức thời điều hòa hơi thở, chỉ niệm tinh thành, lễ Sám chú Tâm viên mãn ắt được gần gũi nhìn thấy chư Phật, các vị Đại Bồ Tát ở mười phương… nhất định nhận được **Quán Đỉnh Thọ Ký**, mong cầu như Nguyện đều được như ý. Chẳng được có một niệm nghĩ nhớ đến **năm Trần** (*hình sắc, âm thanh, mùi ngửi, vị nếm, cảm xúc tiếp chạm*), siêng năng chận đứng **ba Độc** (*tham, sân, si*), đoạn tuyệt hẳn Ái Dục.

Tự mỗi người đều có vọng tưởng, ác tập từ vô thủy đến nay, cần phải tác Pháp buông lìa thì mới chẳng bị chướng ngại trong Sám. Người hành nên quán **Giới** (Śīla) nào ? Là chẳng nghiêm thì mau chóng tìm cầu sửa lỗi. Tập nhìn một phương diện của việc quan trọng nào ? Là thở ra, điều nhiếp dưỡng khí, tạm có thể thanh tịnh ba Nghiệp (*thân, miệng, ý*), tức ***cảm ứng, Đạo giao***. Tự được viên mãn như Nguyện vậy

3_ Thứ ba: **Minh họa chính đúng Ý tu hành**

Nghiên cứu các **Sám** kia đều có Duyên Khởi, đều có chủ ý.

_ **Đại Bi Sám** y theo Kinh **Đại Bi** mà tạo ra, vì muốn diệt tất cả tội, viên thành Đạo vô thượng.

Tịnh Thổ Sám y theo Kinh **Đại A Di Đà**, Kinh **Quán Vô Lượng Thọ Phật**, Kinh **Cổ Âm Vương**, Kinh **Phật nói A Di Đà** mà tạo ra, vì muốn tiêu trừ các Chướng, cầu sinh về Cực Lạc, được chẳng thoái lui.

Hạnh Nguyện Sám y theo Kinh **Hoa Nghiêm** mà tạo ra, vì muốn mãn túc ***mười Đại Nguyện Vương***, trực tiếp vượt lên Phật Quả

Dược Sư Sám y theo Kinh **Dược Sư** mà tạo ra, vì muốn tiêu trừ tai ách, nối tiếp sinh mệnh được sống lâu, sớm lên địa vị của Phật.

Lương Vương Sám do nhổ bứt nỗi khổ của **Si Thị** (dòng họ Si), nên chỉ dụ cho các Pháp Sư gom tập Kinh Đại Thừa rồi tạo ra, vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh lìa khổ được vui.

Từ Bi Thủy Sám cũng duyên với **Ca Nặc Ca** Tôn Giả dùng nước Tam Muội tẩy trừ Oan Nghiệp, rộng y theo các Kinh của Đại Thừa mà tạo ra, vì muốn tiêu tan tất cả tội, được chứng Bồ Đề.

Ngoài ra, **Lăng Nghiêm Sám, Báo Ân Sám, Đại Tạng Sám….** thảy đều luôn luôn có chủ ý vậy.

Nay **Xá Lợi Sám Pháp** này coi trọng việc ***cảm giáng*** của **Xá Lợi** (Śarira) này, kính y theo Kinh **Đại Bảo Quảng Bác Lâu Các Thiện Trụ Bí Mật Đà La Ni** mà tạo ra, vì muốn diệt trừ tất cả Chướng nặng nề, mau được **Vô Thượng Bồ Đề** (Agra-bodhi), gần gũi nhìn thấy chư Phật mười phương, được mãn tất cả điều đã mong cầu.

Kinh ghi rằng: "Nếu người vừa mới nghe danh tự của **Đại Bảo Quảng Bác Lâu Các Thiện Trụ Bí Mật Đà La Ni** này sẽ trừ diệt tất cả nẻo ác. Vừa mới nghĩ nhớ đến Đà La Ni này tức đã đem các hương hoa vi diệu cúng dường tất cả chư Phật ở mười phương.

Nếu có thể vừa mới tụng, liền được chẳng thoái chuyển **Vô Thượng Chính Giác** cho đến tất cả Như Lai ở trăm kiếp, ngàn kiếp, trăm ngàn kiếp cũng chẳng thể khen ngợi hết công năng ấy

Đà La Ni này có uy lực lớn. Tất cả các Ma cuối cùng chẳng thể gây ra chướng ngại được. Tất cả Oan Gia, bạn ác, Quỷ Thần, Dược Xoa, La Sát, Người, Phi Nhân… chẳng được dịp thuận tiện gây hại, tăng trưởng vô lượng căn lành".

Nếu vừa mới niệm Đà La Ni này, được Phước vô lượng. Huống chi là hay trì tụng thì Phước ấy chẳng thể so lường được. Cho đến tụng đủ một vạn biến thì tất cả việc đã mong cầu đều được thành tựu. Chính vì thế cho nên y theo Bản Kinh tạo làm **Sám**

Pháp, muốn khiến cho người tu Đạo thực hành chút căn lành, được phước lợi lớn, đời này nhìn thấy Phật, đắc được Quán Đỉnh. So sánh các **Sám**, chân thành làm điều thiết yếu nhanh chóng vậy. Kính mong Quý Vị tinh chuyên, một lòng cảm được điều này mà đạt được điều kia, thảy được như Nguyện.

Cẩn thận chiếu theo kỳ hạn của **Sám** thời y theo **Đại Tập Kinh**, tức có 49 ngày. Còn dựa theo Kinh **Pháp Hoa**, tức có 21 ngày. Lại Kinh **Cổ Âm Vương**, Kinh **Đại Di Đà** tức có mười ngày mười đêm. Kinh **Tiểu Di Đà** tức có một ngày một đêm. Dùng bốn nhóm này làm kỳ hạn (*Ngoài ra còn có năm ngày, ba ngày cũng thông phương tiện*)

Hành Nhân nên một lòng một ý, đủ 49 ngày cho đến **ba Thất** (21 ngày), ngày đêm của **một Thất** (7 ngày), sáu thời kiền thành lễ Phật, tụng Đà La Ni. Hoặc ngồi hoặc đi đừng khiến cho tán loạn, chẳng được giao tiếp với người ngoài, nói chuyện, bàn luận, đùa giỡn, phóng dật, ngủ mê, bày việc kéo dài chậm chạp. Ngay một thoáng cúi xuống ngửa lên liền cột buộc **niệm Chú**. Tâm vì cầu **cảm ứng**, một lòng tinh tiến"

Hỏi: "Pháp **Hành** có nhiều, làm sao **nhất Tâm** ?"

Đáp: "Có **Lý** có **Sự**. Đã vào Đạo Trường thì Thân Tâm thu nhiếp như mặt trăng trên bầu trời, tùy ở **Ứng Duyên** mà Bản Thể chẳng động gọi là **Lý**.

Khi một lòng như **Lễ Phật** thời chẳng niệm Pháp khác, chỉ chuyên lễ Phật. Lúc **trì Chú** thời Tâm nhớ lại điều đã nghe, chỉ chuyên trì Chú. Các Pháp còn lại đều cũng như vậy, gọi là **Sự**. *Một Tâm chỉ được một Tâm* ắt được như Nguyện

Sắp đến kỳ hạn của **Sám**, cách một đêm nghiêm tịnh, lấy nước sạch, trì **Đại Bi Chú** 21 lần, rưới vảy *phương, góc* làm **Giới**.

4_ Thứ tư: **Đốt hương, rải hoa**

(Dùng ba nghiệp trong sạch vào Đạo Trường. Rút lấy hương xong, nên đứng ngay ngắn, tác suy nghị như vầy: "*Con vì chúng sinh, phát Tâm Bồ Đề. Do có nguyện mong cầu cho nên tu tổng luận Tam Bảo, rộng tu cúng dường Tam Bảo. Xin rũ lòng Từ đều nên nghĩ nhớ đến con, tùy theo điều mà con đã mong cầu, chứng biết cho Nguyện của con"*. Trước tiên nên xướng rằng)

Tất cả cung kính

Một lòng đỉnh lễ **Phật thường trụ** ở mười phương Pháp Giới

Một lòng đỉnh lễ **Pháp thường trụ** ở mười phương Pháp Giới

Một lòng đỉnh lễ **Tăng thường trụ** ở mười phương Pháp Giới

(Lễ xong, đốt hương, rải hoa. Người đứng đầu bạch rằng:)

Các nhóm **Chúng** này, mỗi mỗi đều quỳ thẳng lưng, nghiêm trì hương hoa, như Pháp cúng dường

*(**Chúng** hòa rằng:)*

Ba báu của mười phương Pháp Giới

(Đều cầm lò hương, rộng vận cúng dường. Xướng rằng:)

Trụ ở tại mười phương
Chư Phật nhiếp thọ con
Khắp ở tại mười phương
Quá khứ với hiện tại
Vị lai: các Thế Tôn
Bồ Tát, bậc Uy Đức

*(Hương hoa của con tràn khắp mười phương
Tạo làm **đài Quang Minh** vi diệu
Âm nhạc, hương báu của cõi Trời
Thức ăn, áo báu của chư Thiên
Bụi **Diệu Pháp** chẳng thể nghĩ bàn*

Mỗi hạt bụi tuôn tất cả bụi
Mỗi hạt bụi tuôn tất cả Pháp
Xoay chuyển không ngại, trợ trang nghiêm
Đến khắp, trước mười phương Tam Bảo
Trước Tam Bảo mười phương Pháp Giới
Đều có thân con tu cúng dường
Tất cả đều tràn khắp Pháp Giới
Xông ướp Pháp Giới, các chúng sinh
Nương theo đều phát Tâm Bồ Đề
*Đồng vào **Vô Sinh**, chứng **Phật Trí***
Tưởng xong, đứng dậy, nói rằng:)
Cúng dường xong, tất cả cung kính (*một bái*)

5_ Thứ năm: **Thân ngay thẳng lễ thỉnh.**

(*Mở đầu: **Vận Tưởng, Cúng Dường** xong rồi. Nay lại thêm Hương, quỳ thẳng lưng, cầm lò, khởi Tâm ân trọng, nghiêng thỉnh **Tam Bảo** phóng ánh sáng xuống Đạo Trường, chẳng thể khinh suất tùy tiện kéo dài kiệt sức **Chí Tôn**. Nên lắng trong ba nghiệp, một lòng phụng thỉnh. Nếu chẳng như thế thời không có kết quả. Nên tưởng tất cả Như Lai kèm với các vị Bồ Tát tùy theo phương tiện ấy, dẫn các Quyến Thuộc vào Đạo Trường của Ta, như đứng ngay trước mắt. Chẳng được như khoảng búng ngón tay, dấy lên tạp niệm. Lúc mới vào thời **Nghênh Thỉnh**, Thời còn lại chẳng dụng. **Xướng** rằng:)*

Một lòng đỉnh lễ **Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn** hiện ngồi ở Đạo Trường

(*Đức Thích Ca là Thầy của chúng ta, nói Kinh Đại Thừa, khiến cho ta tu Pháp lành này, nên vận Tâm cảm Ân Đức này*. Từ phía dưới trở đi theo thường lệ, làm ba lần Thỉnh, mỗi một lần Thỉnh thời cầm lò, bái xuống, tưởng rằng:

Chân Tính ba nghiệp *như hư không*
Thích Ca Như Lai *cũng như vậy*
*Chẳng khởi **Chân Tế** vì chúng sinh*
*Cùng **Chúng** đều đến, nhận cúng dường*)

Một lòng phụng thỉnh **Tiêu Tai Diên Thọ Xí Thịnh Quang Vương Thế Tôn** ở Thế Giới **Mãn Nguyệt** thuộc phương Đông

(***Kệ** giống nhau, chỉ sửa tên. Còn phần trước chuyển xuống dưới đều giống nhau*)

Một lòng phụng thỉnh Tây Phương Giáo Chủ **Tiếp Dẫn Đạo Sư Vô Lượng Thọ Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Bảo Sinh Thế Tôn** ở phương Nam

Một lòng phụng thỉnh **Vi Diệu Thắng Thế Tôn** ở phương Bắc

Một lòng phụng thỉnh **Nhất Thiết Thế Gian Lạc Kiến Thượng Đại Tinh Tiến Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Chủng Chủng Ma Ni Thanh Tịnh Kiến Lập Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Phổ Hiện Sắc Thân Quang Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Định Quang Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Tướng Hảo Quang Minh Thế Tôn, Diệu Âm Thắng Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Vô Lượng Âm Thanh Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Đại Thông Trí Thắng Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Giải Thoát Vương Thế Tôn, Mỹ Âm Vương Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Thanh Tịnh Thế Tôn, Thanh Tịnh Thí Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Uy Đức Tự Tại Vương Thế Tôn, Báng Bất Động Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Di Lặc Thế Tôn, Xá Lợi Quang Vương Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh tận hư không khắp Pháp Giới **tất cả chư Phật Thế Tôn** ba đời ở mười phương

Một lòng phụng thỉnh tận hư không khắp Pháp Giới **tất cả Tôn Pháp** ba đời ở mười phương

Một lòng phụng thỉnh tận hư không khắp Pháp Giới **tất cả các tháp báu Xá Lợi** ba đời ở mười phương

Một lòng phụng thỉnh **Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Đại Hạnh Phổ Hiền Vương Bồ Tát, Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Đại Từ Bi Phật Mẫu Ma Gia Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Hư Không Tạng Bồ Tát, Kim Cương Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **An Tứ Trụ Địa Thần Bồ Tát, Bà San Bà Diễn Đế Dạ Thần Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Kim Cương Thủ Bí Mật Vương Bồ Tát, Thiện Hiện Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Tịnh Chư Nghiệp Chướng Bồ Tát, Thanh Tịnh Tuệ Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Dược Vương Bồ Tát, Dược Thượng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Phổ Nhãn Bồ Tát, Thiện Hội Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Mã Minh Bồ Tát, Long Thọ Bồ Tát, Viên Mãn Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh tận hư không khắp Pháp Giới **tất cả các Đại Thanh Văn, Duyên Giác, Hiền Thánh Tăng** ba đời ở mười phương

(***Chúng** xướng rằng*:)

Một lòng phụng thỉnh **Đại Phạm Thiên Vương, Đế Tích Tôn Thiên, Hộ Thế Tứ Vương, các vị Đại Thiên Vương ở cõi Dục, Cõi Sắc, cõi Vô Sắc. Các vị Thiện Thần Vương được Xá Lợi, Đàn, Tháp, Già Lam của Phật, thủ hộ trì Chú. Tám Bộ Rồng biển, Thiên Tào, Địa Phủ, tất cả vị Thần Kỳ ở trên mặt đất, dưới nước, đi trong hư không** kèm với các **Quyến Thuộc**

Bên trên đã phụng thỉnh **Thích Ca Mâu Ni Văn Phật**, **Dược Sư Tôn Phật** ở Thế Giới phương Đông, **A Di Đà Phật** ở Thế Giới phương Tây cùng với tất cả chư Phật ở mười phương Thế Giới. Kim Cương Thủ Bồ Tát, Quán Thế Âm Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, các vị Đại Bồ Tát, tất cả Hiền Thánh ở mười phương.

Nguyện xin chẳng buông bỏ Từ Bi, nhận chút lòng thành này, soi xét Tâm khác, mắt Đạo từ xa biết rõ, chẳng lìa Chân Tế, giáng xuống Đạo Trường này, an trụ ở tòa Pháp, nhiếp lấy chúng con (*một bái*), chứng biết Pháp lành, viên thành Hạnh Nguyện. các chúng của chư Thiên, Ma, Phạm, Hộ Pháp, Thiện Thần, Rồng, Quỷ…tất cả Thánh Hiền tùy theo con thỉnh đến, soi xét bảo vệ Đạo Trường, ủng hộ thanh tịnh, đồng thành Hạnh lành.

(*Đứng dậy, chỉnh sửa áo, cử **Tam Quy** xong, xưng **Nam mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**. Ra khỏi Đàn vào **Quán Đường**, Hương hoàn thành xong thì tự tiện*)

(*Phần bên dưới này, nói rõ chính đúng **Lễ Sám**. Thời còn lại đều từ đây khởi*)

6_ Thứ sáu: **Chí Tâm khen ngợi**

(*Trong **Đường**, đánh chuông tề tập ngay ngắn, một lòng vận tưởng, kính cẩn xưng*)

Nam mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

(*Vào Đàn, đến vị trí rồi **Cử** rằng:*)

Tất cả cung kính

Một lòng đỉnh lễ **ba báu thường trụ** ở mười phương Pháp Giới

(*Một Lễ xong. Đốt hương, rải hoa. Người dẫn đầu bạch rằng*:)

Các nhóm Chúng này, mỗi mỗi đều quỳ gối, nghiêm trì hương hoa, như Pháp cúng dường ba báu ở mười phương Pháp Giới

(*Đều cầm lấy lò, rộng vận cúng dường. **Xướng** rằng*:)

Nguyện mây hương hoa này
Tràn khắp mười phương cõi
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, các Bồ Tát
Vô lượng chúng Thanh Văn
Với tất cả Thiên Tiên
Dùng khởi Đài ánh sáng
Vượt hơn vô biên cõi
Trong vô biên cõi Phật
Nhận dùng làm việc Phật
Xông khắp các chúng sinh
Đều phát Tâm Bồ Đề

(*Bái xuống, Tưởng rằng*:)

(*Nguyện cho hương hoa tràn khắp mọi cõi, cúng dường Tam Bảo Tôn ở mười phương. Âm nhạc, hương thơm tốt, áo báu, thức ăn báu của Phạm Thiên…tất cả mọi cõi không có bờ mé thảy đều trang nghiêm. Thân của con đều đến, tu cúng dường cho đến tận ở kiếp vị lai, việc cúng dường này của con không có gián đoạn, vì cầu Tam Bảo, Đại Từ Đại Bi rộng độ chúng sinh thành Phật Quả*).

Cúng dường xong. Tất cả cung kính

(*Một bái xong, quỳ xuống, **Xướng** rằng*:)

Cúi lạy Đại Giác Tôn, tất cả Tôn Pháp, chư vị Bồ Tát ở mười phương.

Quy mệnh tháp Kim Cương Xá Lợi, Đại Bảo Quảng Bác Đà La Ni.

Kính vận một lòng, tu các Pháp lành, Công Đức của Thần Chú có uy lực lớn hay giáng phục tất cả quân Ma, diệt trừ tội nặng Vô Gián, hay khiến cho Thân Tâm của đời này, gần gũi nhìn thấy chư Phật mở mười phương, và nhìn thấy tất cả cõi Phật, nhớ biết vô lượng Túc Mệnh. Như Lai quán đỉnh, Phước Tuệ khó lường, Rồng Trời quy kính, Thần , Quỷ khâm phục tôn sùng. Hết thảy tất cả điều cầu nguyện, rốt ráo viên thành, lợi khắp chúng sinh, rộng độ Quần Phẩm. Chính vì thế cho nên chúng con đỉnh lễ, phụng hành

(*Một bái rồi đứng dậy, rút lấy hương*)

7_ Thứ bảy: **Hiến tặng thành tâm lễ Phật.**

Một lòng đỉnh lễ **Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn** hiện ngồi ở Đạo Trường

(Tưởng rằng:

*Người lễ, nơi lễ **Tính** rỗng lặng*
Cảm ứng, Đạo giao, khó nghĩ bàn
Con, Đạo Trường này như lưới ngọc
***Thích Ca Như Lai**, ảnh hiện trong*
Thân con, ảnh hiện trước Thích Ca

Đầu mặt nối chân, quy mệnh lễ

Đây là Sám Chủ, nên lễ ba lần)

Một lòng phụng thỉnh **Tiêu Tai Diên Thọ Xí Thịnh Quang Vương Thế Tôn** ở Thế Giới **Mãn Nguyệt** thuộc phương Đông

(**Kệ** giống với lúc trước, chỉ sửa ***Dược Sư Như Lai****, ảnh hiện trong*. Bên dưới trở đi, phỏng theo đây mà sửa tên)

Một lòng phụng thỉnh Tây Phương Giáo Chủ **Tiếp Dẫn Đạo Sư Vô Lượng Thọ Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Bảo Sinh Thế Tôn** ở phương Nam

Một lòng phụng thỉnh **Vi Diệu Thắng Thế Tôn** ở phương Bắc

Một lòng phụng thỉnh **Nhất Thiết Thế Gian Lạc Kiến Thượng Đại Tinh Tiến Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Chủng Chủng Ma Ni Thanh Tịnh Kiến Lập Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Phổ Hiện Sắc Thân Quang Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Định Quang Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Tướng Hảo Quang Minh Thế Tôn, Diệu Âm Thắng Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Vô Lượng Âm Thanh Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Đại Thông Trí Thắng Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Giải Thoát Vương Thế Tôn, Mỹ Âm Vương Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Thanh Tịnh Thế Tôn, Thanh Tịnh Thí Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Uy Đức Tự Tại Vương Thế Tôn, Báng Bất Động Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh **Di Lặc Thế Tôn, Xá Lợi Quang Vương Thế Tôn**

Một lòng phụng thỉnh tận hư không khắp Pháp Giới **tất cả chư Phật Thế Tôn** ba đời ở mười phương

Một lòng phụng thỉnh tận hư không khắp Pháp Giới **tất cả Tôn Pháp** ba đời ở mười phương

Một lòng phụng thỉnh tận hư không khắp Pháp Giới **tất cả các tháp báu Xá Lợi** ba đời ở mười phương

Một lòng phụng thỉnh **Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Đại Hạnh Phổ Hiền Vương Bồ Tát, Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Đại Từ Bi Phật Mẫu Ma Gia Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Hư Không Tạng Bồ Tát, Kim Cương Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **An Tứ Trụ Địa Thần Bồ Tát, Bà San Bà Diễn Để Dạ Thần Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Kim Cương Thủ Bí Mật Vương Bồ Tát, Thiện Hiện Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Tịnh Chư Nghiệp Chướng Bồ Tát, Thanh Tịnh Tuệ Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Dược Vương Bồ Tát, Dược Thượng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Phổ Nhãn Bồ Tát, Thiện Hội Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Mã Minh Bồ Tát, Long Thọ Bồ Tát, Viên Mãn Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh **Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh tận hư không khắp Pháp Giới **tất cả các Đại Thanh Văn, Duyên Giác, Hiền Thánh Tăng** ba đời ở mười phương

(***Chúng*** *xướng rằng*:)

Một lòng phụng thỉnh **Đại Phạm Thiên Vương, Đế Tích Tôn Thiên, Hộ Thế Tứ Vương, các vị Đại Thiên Vương ở cõi Dục, Cõi Sắc, cõi Vô Sắc. Các vị Thiện Thần Vương được Xá Lợi, Đàn, Tháp, Già Lam của Phật, thủ hộ trì Chú. Tám Bộ Rồng biển, Thiên Tào, Địa Phủ, tất cả vị Thần Kỳ ở trên mặt đất, dưới nước, đi trong hư không** kèm với các **Quyến Thuộc**

Đỉnh lễ Tam Bảo.

8_ Thứ tám: **Thông suốt đầy đủ Sám Hối**

(***Chúng*** *xướng rằng*:)

Kính vì chúng sinh trong sáu đường ở mười phương Thế Giới quy thuận **Tam Bảo**, cầu xin rũ thương, Sám Hối

(*Cầm lò đưa xuống dưới, bái rồi Tưởng rằng*:)

(*Từ Vô Thủy đến nay, con cùng với chúng sinh, trái ngược với sự chân chật, hướng theo điều hư vọng, trôi nổi trong trần lao, rộng làm mọi việc xấu ác, chẳng sợ ba đường, chẳng tin Nhân Quả, không có Tâm hối hận ghê sợ tội lỗi. Do vậy cho nên đắm chìm ở ba cõi.*

Ngày nay cung kính đối trước chư Phật, trước tháp Xá Lợi, sinh Đại Tàm Quý, rộng biết rõ Nhân Quả, khởi tâm rất sợ hãi, quy kính Tam Bảo, tỏ bày Sám Hối, chặt đứt việc xấu ác của quá khứ, siêng tu Pháp tốt lành. Từ nay trở đi, cầu Đạo chẳng thoái lùi, vì cầu Bồ Đề, rộng lợi chúng sinh.

Chư Phật ở mười phương có Đại Từ Bi, nghe con sám hối, đều được thanh tịnh)

(*Tưởng xong,* ***Xướng*** *rằng*:)

Tỳ Khưu chúng con cùng với tất cả chúng sinh, Bản Tính vốn thanh tịnh, sáng tròn rỗng lặng thấu suốt, bao hàm vạn Đức, chí diệu chí chân, chư Phật cùng biết, vạn vật đồng ứng nghiệm…đều duyên theo vọng tưởng từ vô thủy, chấp giữ chạy vội như cát làm cho nước rối loạn, mờ dục không biết rõ, tùy theo Tính phiền não gây tạo các nghiệp ác, năm Nghịch mười Ác, hủy báng Đại Thừa, sai lầm phá Tam Bảo, làm ô uế người giữ Phạm Hạnh, xâm lấn của Thường Trụ , hủy hoại **Hòa Hợp Tăng**, chẳng trong sạch nói Pháp, chẳng đúng Luật dạy người, che dấu lỗi lầm, dung túng Tham Sân, bên trong tham lợi dưỡng, biên ngoài hiện uy nghi, phá Giới loạn Pháp, trái nghịch với Sư Tôn, không có tủi thẹn, không có sự xấu hổ, Tâm xấu ác lớn mạnh…Tội nặng, nhẹ như vậy, nói không thể hết. Do nhân duyên này khi mệnh chung sẽ rơi vào Địa Ngục Vô Gián, núi đao lửa mạnh, mọi khổ ràng quấn, ngàn vạn ức kiếp không có kỳ hạn ra khỏi. Lại ở ngày nay, mọi khổ bao quanh thân, bệnh tật phiền não, ngăn chặn sự tu hành của con.

Nay đối trước tháp báu Xá Lợi, Thích Ca Bản Sư (*một bái*) cùng với chư Phật ở mười phương, là đấng cha lành của con, thương xót chúng con, khởi Tâm Đại Bi, nhận sự Sám Hối của con, diệt được tội nặng, tiêu trừ các ác, khiến cho Thân Tâm của con được trong sạch, thấm nhuần Pháp Vị, tụng trì Đà La Ni bí mật, chứng nhập tất cả biển Công Đức, hết thảy Thệ Nguyện viên thành đầy đủ.

(*Đứng dậy nói rằng*)

Sám hối xong, quy mệnh lễ Tam Bảo (*một bái*)

9_ Thứ chín: **Cung trì Chú Tâm**

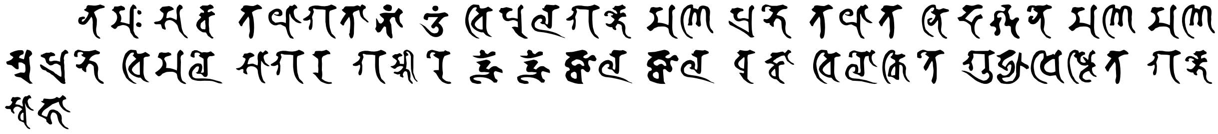
(Người dẫn đầu bạch rằng:)

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các Đại Chúng: “Nay Ta nói **Đà La Ni Giáo Vương** này. Đà La Ni này hay thành tựu Vô Thượng Bồ Đề. Nếu có người thọ trì thì hay trừ

được tất cả nghiệp tội, thân được thanh tịnh. Hoặc có người cầu sống lâu, cầu giàu sang, cầu quan vị, cầu con trai con gái, cầu sinh về các nước Phật ở mười phương, cho đến tất cả việc đã mong cầu đều được thành tựu.

Liền nói Đà La Ni là:

"Nẵng mạc tát phộc đát đà nghiệt đa nam (1) Án (2) vĩ bổ la nghiệt bệ (3) ma ni bát-la bệ (4) đát đà đa (5) nễ nại xả ninh (6) ma nê ma nê (7) tô bát-la bệ (8) vĩ ma lê (9) sa nghiệt la (10) nghiễm tỳ lệ (11) hồng (12) hồng (13) nhập-phộc la (14) một đà vĩ lô chỉ đế (15) ngu hứ-dạ địa sắt-xỉ đa, nghiệt bệ (16) sa-phộc ha (17)"



Namaḥ sarva tathāgatānāṃ _ Oṃ vipula-garbhe maṇi-prabhe tathāta nidarśane _ maṇi maṇi_ suprabhe vimale sāgara gambhīre _ hūṃ hūṃ _ jvala jvala _ buddhāvilokite guhya adhiṣṭita garbhe _ svāhā

(*Hoặc 108 biến, hoặc 49 biến*)

(Nhiễu quanh Đàn xong thì người dẫn đầu bạch rằng:)

Khi ấy Đức Thế Tôn nói **Đại Bảo Lâu Các Thiện Trụ Bí Mật Căn Bản Đà La Ni** này xong, thời ở Đại Địa này bị chấn động theo sáu cách, tuôn mưa báu lớn với hoa báu lớn. Tất cả Đại Chúng đã đi đến thảy đều vui vẻ, khen là **chưa từng có**, hay khiến cho tất cả Pháp lành thảy đều thành tựu, chứng được mười Địa *(một bái)*

10_ Thứ mười: **Phát Nguyện hồi hướng**

(***Chúng** quỳ xuống, xướng rằng:)*

Tỳ Khưu chúng con, chí Tâm phát Nguyện: "Nguyện nương theo lòng Từ Bi của chư Phật, thân tâm vui thích, kính tạ Uy Đức của **Chú Tâm**, Phước Tuệ thêm tròn đầy, nương mượn Xá Lợi, đuốc Thần Quang soi nẻo Bồ Đề cho con, được gặp Bản Sư Hoằng Thệ, nhiếp quy về Môn **Chính Giác**, các Căn thông lợi, Chính Niệm sáng tỏ, tu tròn đủ sáu Độ, các Duyên giải thoát, mong muốn cho ta người thọ dụng đến nơi, tất cả rõ ràng hiện sự trang nghiêm của **Chính Báo, Y Báo** ngay trước mắt. Tùy theo Thời đầy đủ Tâm nghỉ ngơi, Thiền Quán. Sớm quét sạch quân Ma, an trụ Đạo Trường, diễn dương nghĩa màu nhiệm. Được Đại Trí kèm với thực hành Đại Hạnh, gần gũi nương theo Văn Thù, Phổ Hiền mãn Đại Nguyện. Kèm vận Đại Bi nối bước Quán Âm Địa Tạng, rộng làm việc Phật lợi khắp chúng sinh, chứng nhập Thần Thông, viên đăng Phật Quả.

Lại nguyện cho tất cả chúng sinh ở mười phương Thế Giới đồng lên Đạo Trường **An Lạc**, cùng tụ hội tại nhà **Vô Vi**.

Phàm có Chí Nguyện, ắt khiến từ Tâm, mong muốn thăng thêm Quan Tôn, tuổi thọ, lợi lộc, địa vị và thân như Kim Cương. Hoặc cầu tiền của giàu có, con trai tài hoa, kho tàng đầy chặt và nhà có nhiều cây cột ngọc, cho đến sau khi mệnh chung được sinh về quê hương Tịnh Thổ. Lại nguyện cho nẻo ác của ba đường (Địa Ngục, Súc Sinh, Quỷ đói) ngưng khổ dừng đau…đem căn lành mà Ta đã tu, chia đều cho nhóm ấy, đều ra khỏi luân hồi, sinh về nước Cực Lạc. ***Hư không có tận hết, Nguyện của con không có bờ bến***. Ngưỡng mong Đức Phật rũ lòng Từ chứng minh nhiếp thọ".

Phát Nguyện xong. Quy mệnh lễ Tam Bảo (*một bái*)

(*Đứng ngay thẳng, ổn định tinh thần, chỉnh sửa áo, lấy thêm hương. Người dẫn đầu tác gương mẫu, **Chúng** hòa rằng*:)

Nam mô **Phật** ở mười phương

Nam mô **Pháp** ở mười phương

Nam mô **Tăng** ở mười phương

Nam mô **Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**
Nam mô **Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật**
Nam mô **A Di Đà Phật**
Nam mô **Định Quang Phật**
Nam mô **Di Lặc Tôn Phật**
Nam mô **Đại Bảo Quảng Bác Lâu Các Thiện Trụ Bí Mật Đà La Ni**
Nam mô **tháp báu Xá Lợi**
Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát**
Nam mô **Phổ Hiền Vương Bồ Tát**
Nam mô **Quán Thế Âm Bồ Tát**
Nam mô **Địa Tạng Vương Bồ Tát**
Nam mô **Kim Cương Thủ Bồ Tát**
Nam mô **Hoa Nghiêm Thủ Bồ Tát**
*(Nhiễu vòng xong, đều quay về vị trí, lại **Cử:**)*
_ Tự quy y Phật
Xin nguyện chúng sinh
Nối mầm giống Phật
Phát Tâm vô thượng

_ Tự quy y Pháp
Xin nguyện chúng sinh
Vào sâu Kinh Tạng
Trí Tuệ như biển

_ Tự quy y Tăng
Xin nguyện chúng sinh
Thống lý Đại Chúng
Tất cả không ngại

Kính lễ (Hoà nam:Vandana) chúng Thánh

*(Lại xưng **Nam mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,** rồi ra khỏi Đàn. Khi vào **Quán Đường** quán sát thời một lòng niệm Chú. Hương hoàn thành xong thì tự tiện)*

XÁ LỢI SÁM PHÁP
Hết

26/10/2011

NGHI THỨC LỄ THÁP XÁ LỢI

Hán văn: **Việt Đông** (tỉnh Quảng Đông)_ Núi **Đảnh Hồ**, Sa Môn **Hoằng Tán** (Tên tự là **Tại Sám**) biên soạn.
Việt dịch: HUYỀN THANH

Tiếng Phạn: **Xá Lợi** (Śarīra) cũng gọi là **Thất Lợi La**, lại nói là **Thiết Lợi La** chỉ là lược rõ sự nặng nhẹ của **Phạn Âm** (Brahma-ghoṣa). Tiếng Hoa nói là **Linh Cốt** (xương linh thiêng), là thân còn lưu lại của Đức Thích Ca Như Lai, lớn như hạt mè, hạt đậu, **hạt thóc** (túc lạp), trong suốt thuần chất. Màu sắc có đủ ba loại, ở trong một màu sắc hay hiện mọi loại ánh sáng, Xá Lợi xương có màu trắng, Xá Lợi tóc có màu đen, Xá Lợi thịt có màu đỏ.

Bồ Tát (Bodhisatva), **La Hán** (Arhat) đều có ba loại. Nếu là Xá Lợi của Đức Phật thời đập đánh chẳng thể phá được, còn Xá Lợi của Đệ Tử thì đập vào liền tan vụn ra.

Tin rằng: Do Đức Như Lai ở trong vô lượng Kiếp huân tu **Giới** (Śīla), **Định** (Samādhi), **Tuệ** (Prajñā) đã thành, rất là khó được, trăm kiếp ngàn đời khó có thể gặp được. Xưa kia Đức Như Lai bày hiện **Bát Niết Bàn** (Parinirvāṇa: Nhập Diệt) dùng sức Đại Bi tự phun lửa Tam Muội khiến cho Thể Kim Cương tan vụn, làm Xá Lợi nhỏ vụn, cho các chúng sinh để làm ruộng Phước tối thượng, một lần chiêm ngưỡng , một lần lễ thì diệt vô lượng tội, sinh vô lượng Phước.

Một nén hương, một đóa hoa mãi mãi làm **Nhân** (hetu) của Đạo **ba Thừa** (Thanh Văn, Duyên Giác, Toàn Giác). Có điều Thời nay, lễ kính lừa dối cho là am tường Giáo Pháp, phần lớn đều trái nghịch với Nghi Tắc, chỉ biết ***xưng tên***, chẳng tỏ ***khen Đức***. Song, **xưng tên** chỉ là nghe tên gọi ấy, thuận theo nhận thức được sự cao thấp của Trí ấy. **Khen ngợi** tức là tỏ bày đầy đủ Đức ấy. **Tên gọi** (Nāma: Danh) là **Thể**, sự sâu rộng của **Đức** (Guṇa), Đức vốn hiển nơi chân thật của tên gọi

Kinh **Bản Hạnh** ghi rằng: "Chính đúng khiến hóa độ vô số ức người đều thành **Bích Chi Phật** (Pratyeka-buddha), nếu người dùng trăm trăm cúng dường bốn việc (quần áo, thức ăn uống, vật dụng ngồi nằm, thuốc thang) thì Công Đức rất nhiều, nhưng vẫn chẳng bằng có người dùng Tâm vui vẻ khen ngợi một trong bốn câu Kệ thì Công Đức vô lượng"

Lại Kinh **Thiện Giới** ghi rằng: "Đem bảy báu của bốn Thiên Hạ, cúng dường Đức Phật. Lại dùng Tâm vui mừng tôn trọng, khen ngợi Như Lai thời hai Phước Đức này, ngang bằng không có sai khác"

Văn Thù Bồ Tát (Maṃjuśrī) nói **Kệ** khen ngợi Đức Phật là:

"Con lễ tất cả Phật
Điều Ngự Vô Đẳng Song
Thân **Chân Pháp** trượng sáu
Cũng lễ nơi tháp Phật
Nơi sinh, nơi đắc Đạo
Nơi Pháp Luân, Niết Bàn
Nơi đi đứng ngồi nằm
Tất cả thảy đều lễ
Chư Phật chẳng thể bàn
Diệu Pháp cũng như vậy

Hay tin với Quả Báo
Cũng chẳng thể nghĩ bàn
Hay dùng **Già Đà** (Gāthā: Kệ) này
Khen ngợi Đức Như Lai
Ở ngàn vạn ức kiếp
Chẳng rơi vào nẻo ác"

Chính vì thế cho nên ở **Tây Thiên** (tức Ấn Độ), phàm nơi lễ kính đều hưng thịnh sự **tán tụng**. Song, trong Kinh Luận dạy bảo dùng bài Kệ mà chư Phật Bồ Tát đã nói để làm **Tán Thán** (khen ngợi). Chỉ sợ Trí của mình nhận thức chưa đầy đủ, Kiến Văn chẳng rộng, đánh mất ý chỉ của nghĩa **Từ** (lời nói) dẫn đến nơi **Sự Lý** có điều trái ngược.

Nay chỉ riêng liên quan đến chỗ chưa được đầy đủ thuộc Kệ Tụng, Tán Lễ trong Kinh Luận, cẩn thận thuật lại nghĩa của các Kinh, kết lại mà làm **Tụng** để làm **Tán Vịnh** vậy. Thế nên xếp bày sáu Pháp: bắt đầu là **Hương Tán**, thứ hai là **Trì Chú**, thứ ba là **Tu Cúng Dường**, thứ tư là **Tán Lễ**, thứ năm là **xoay chuyển nhiễu vòng**, thứ sáu là **Phát Nguyện Hồi Hướng**

1_ **Hương Tán:**
(*Như thường, có thể biết*)

2_ **Trì Chú:**
(*Đại Bi Chú, Tâm Kinh, hoặc kiêm cả mười Chú. Nếu chúc mừng cho người sống lâu thì tùy theo Thời mà làm*)

3_ **Tu cúng dường:**
(*Nếu **Chúng** đồng lễ. Người dẫn đầu xướng rằng)*

Nhất thiết cung cẩn (***Nhất*** *là tiếng phổ cập.* ***Thiết*** *là tận bờ mé làm lời nói. Tại Thân là* ***cung****, tại Tâm là* ***Cẩn****. Tức bó buộc Thân ngẩng đầu lên chiêm ngưỡng, tôn Hiền trọng Đức, nói là* ***Cung****. Thu rút Tâm chân thành kính trọng, tin tưởng, niệm chuyên chú gọi là* ***Cẩn****. Xướng xong, lễ Tam Bảo rồi xưng rằng*:)

_Một lòng đỉnh lễ **ba báu** thường trụ khắp mười phương
(Như vậy một lễ xong, đốt hương, tay hiến mọi hoa tươi đẹp. Người dẫn đầu xướng rằng)

Các nhóm **Chúng** này, mỗi mỗi đều quỳ gối, nghiêm trì hương hoa, như Pháp cúng dường.

_ Nguyện mây hương hoa này
Tràn khắp mười phương cõi
Mỗi một cõi nước Phật
Vô lượng hương trang nghiêm
Đầy đủ đạo Bồ Tát
Thành tựu hương Như Lai

(*Xướng xong, hay Quán Tưởng* ***năm Trần*** *cúng dường món ăn to lớn. Nếu tự mình lễ thì chẳng tụng* ***dâng hương tán Chú*** *cũng được. Liền từ* ***Hương Kệ*** *này khởi. Hoặc khi Chúng đồng lễ thời tụng như thường,* ***Hương Kệ*** *tùy ý, chỉ sửa* ***Thiên Tiên*** *là cácvị* ***Độc Giác Tiên****, hoặc các vị* ***Trì Minh*** *đều có thể được vậy*)

Cúng dường xong. Tất cả cung cẩn

4_ **Tán Lễ:**
(*Lúc trước đã khen ngợi, tiếp theo xưng* ***Đức Hiệu***)

_ Cúi lạy tất cả **Xuất Thế Gian**
Biển Công Đức tối tôn ba cõi
Bậc Trí hay đốt dơ phiền não
Nay con quy mệnh lễ **Chính Giác**
Một lòng đỉnh lễ **tất cả chư Phật** tận cõi hư không ở mười phương

_ Cúi lạy hay bứt nguy sinh tử
Khô cạn biển Tham Si ưu não
Phá núi nghiệp tội trần lao ấy
Nay con quy lễ báu **Diệu Pháp**
Một lòng đỉnh lễ **tất cả Tôn Pháp** tận cõi hư không ở mười phương

_ Cúi lạy tất cả Phật xưng tán
Tám **Chính**, vạn **Hạnh** làm trang nghiêm
Vô Vi (Asaṃskṛta)**, Định** (Samādhi)**, Tuệ** (Prajñā) thấm **Viên Minh** (lĩnh ngộ triệt để)
Nay con quy lễ báu **Thánh Chúng**
Một lòng đỉnh lễ **tất cả Hiền Thánh** tận cõi hư không ở mười phương

_ Nay con cúi lạy **Pháp Thân Phật** (Dharma-kāya-buddha)
Khó nêu, khó nghĩ **Trí** Phổ Biến
Tràn đầy **Pháp Giới** (Dharma-dhātu) không chướng ngại
Trong suốt vắng lặng không gì sánh
Chẳng có, chẳng không, Tính chân chật
Cũng chẳng nhiều ít, lìa số lượng
Bình đẳng (Sama) **không tướng** (Animitta) như **hư không** (Gagana)
Phước lợi **ta, người** cũng như vậy
Một lòng đỉnh lễ **Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na Phật**

_ Nay con cúi lạy **Báo Thân Phật** (Saṃbhoga-kāya-buddha)
Trong suốt an trụ **Đại Mâu Ni** (Mahā-muṇi)
Xót thương hóa độ chúng Bồ Tát
Ở **Hội** như mặt trời chiếu khắp
Tam Kỳ (A Tăng Kỳ: Asaṃkhya) gom chứa các **Công Đức** (Guṇa)
Mới hay viên mãn Đạo vắng lặng
Dùng âm thanh lớn bàn **Diệu Pháp** (Saddharma)
Khiến khắp cả được **Quả bình đẳng** (Samatā-phala)
Một lòng đỉnh lễ **Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật**

_ Nay con cúi lạy **Hóa Thân Phật** (Nirmāṇa-kāya-buddha)
Dưới **cây Bồ Đề** (Bodhi-druma, Bodhi-taru, Bodhi-vṛkṣa) thành **Chính Giác** (Samyak-saṃbodhi)
Hoặc khởi biến hiện, hoặc vắng lặng
Hoặc đi hóa độ khắp mười phương
Hoặc **chuyển Pháp Luân** (Dharma-cakra-pravartana) ở **vườn Nai** (Mṛgadāva: Lộc Uyển)
Hoặc hiện sáng rực như đám lửa
Quả khổ ba đường đều tiêu trừ
Ba cõi khôn sáng **Đại Mâu Ni** (Mahā-muṇi)

Một lòng đỉnh lễ **trăm ngàn ức Hóa Thân Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn**

_ Trăm kiếp huân tu, công đã mãn
Viên tròn **Đức Thể** ba **Kỳ Thọ** (Jeta:thắng)
Vườn **Lam Tỳ Ni** (Lumbinī) giáng **Thánh Chất** (thể chất của bậc Thánh)
Chín Rồng kính tắm, phun suối thơm
Một lòng đỉnh lễ **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn thị hiện giáng sinh trong vườn Lam Tỳ Ni**

_ Dưới cây Bồ Đề ngồi Kiết Già
Thân Ý lặng lẽ, yên chẳng động
Vào sâu **Na Già Kim Cương Định** (Nāga-vajra-samādhi: Long Kim Cương Định)
Chợt thấy ***sao sáng*** (minh tinh), thành Chính Giác
Một lòng đỉnh lễ **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn ngồi dưới cây Bồ Đề bắt đầu thành Chính Giác**

_ **Phạm** (Brahma), **Thích** (Śakra), **chư Thiên** (Devānāṃ) ba lần thỉnh
Vườn Nai mới chuyển tiếng **Tần Già** (Kalaviṅka)
Bày **Pháp Cam Lộ** (Amṛta-dharma) như thủ chứng
Mười ngàn **Thiên Tử** (Deva-putra) ngộ **Vô Sinh** (Anutpattika)
Một lòng đỉnh lễ **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn bắt đầu chuyển bánh xe Pháp trong vườn Lộc Dã** (vườn Nai)

_ Thể Tính **Tỳ Lô** (Vairocana) chẳng sinh diệt
Vì hiển **Chân Thường** bày **Niết Bàn** (Nirvāṇa)
Từ Quang (Ánh sáng yêu thương trợ giúp) **Tuệ Nhật** (mặt trời Trí Tuệ) vừa ngưng chiếu
Hai cây **Sa La** (Śala) che **Kim Nhan** (khôn mặt màu vàng ròng)
Một lòng đỉnh lễ **Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn hiện bày Đại Niết Bàn giữa hai cây Sa La**

_ Ngàn lớp lụa trắng bao Thánh Thể
Mọi hương trên Kim Quan (quan tài bàng vàng) sáng chói.
Bình báu rót sữa, sáng trong suốt
Diệu Đức trang nghiêm Thân càng bền
Một lòng đỉnh lễ **Kim Thân Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn được lửa thiêu đốt** (Jhāpeti:Xà Duy, Trà Tỳ) **bên cạnh cái Tháp Thiên Quan**

_ Bi Nguyện Như Lai phá **Thể vàng** (kim thể)
Xá Lợi lưu sáng chiếu Đại Thiên
Tám **Hộc**, bốn **Đấu** chẳng lường số
Một **chiêm** (chiêm ngưỡng), một **lễ** … tròn Phước Tuệ
Một lòng đỉnh lễ **Xá Lợi lớn bằng hạt thóc được phân chia từ Thân của Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn**

_ Các vua tranh nhau giành Xá Lợi
Phạm Chí (Brāhmaṇa) khéo chia phần tám nước

Đều về nước mình dựng **Phù Đồ** (Stūpa: Tháp nhiều tầng chứa đựng Xá Lợi)
Làm **Nhân** (hetu) xuất Thế của **ba Thừa** (Thanh Văn, Duyên Giác, Toàn Giác)
Một lòng đỉnh lễ **Phù Đồ thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn ở tám nước trong cõi Diêm Phù Đề** (Jampu-dvīpa)

_ Như Lai diệt độ, sau trăm năm
Dục Vương (Aśoka-rāja:Vua A Dục) ra đời, gặp Duyên trước
Tràn khắp **Diêm Phù** (Jampu-dvīpa), dựng tháp báu
Cho khắp người dân làm **Kính Điền** (ruộng tôn kính)
Một lòng đỉnh lễ **tám vạn bốn ngàn Chế Để** (Caitya: tháp thờ) **thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn do vua A Dục xây dựng**

_ Giờ Tý (11giờ đến 01 giờ đêm) rời thành, **từ** (từ giã) **lưới Ái** (Tṛṣṇa-jala)
Rừng **Bạt Già** (Bhārgava) cắt bỏ tóc xanh
Thiên Đế (Indra) nhận về, vườn **Chúng Xa** (một trong bốn cái vườn trong thành Thiện Kiến của Đế Thích)
Báu dựng **Tốt Đổ Ba** (Stūpa: tháp) ngàn tầng
Một lòng đỉnh lễ **Xá Lợi tóc của Như Lai Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trong vườn Chúng Xa trên cõi Trời Đao Lợi**

_ Tháp Diệu Bảo trong vườn **Hoan Hỷ** (một trong bốn cái vườn của Đế Thích trên cõi Trời Đao Lợi)
Cúng **răng nanh** (Daṃṣtra: nha) **Điều Ngự Thế Tôn** (Damya-sārathī-bhagavaṃ)
Chư Thiên ngắm nhìn, cùng kính ngưỡng
Khi tướng suy diệt, tăng Phước Tuệ
Một lòng đỉnh lễ **Xá Lợi răng nanh của Như Lai Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trong vườn Hoan Hỷ trên cõi Trời Đao Lợi**

_ Xá Lợi chư Phật đầy **Hải Tạng** (Kho báu trong cung Đại Hải Long)
Đấng **Thích Sư Tử** (Śākya-siṃha: chỉ Đức Phật) lại khó nghĩ
Vua rồng **Sa Kiệt** (Sāgara-nāga-rāja) gom mọi báu
Cùng các **Quyến Thuộc** (Parivāra) lập **Chi Đề** (Caitya:Tháp miếu)
Một lòng đỉnh lễ **Tốt Đổ Ba** (Stūpa) **thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trong cung vua rồng Sa Kiệt La** (Sāgara-nāga-rāja)

_ Pháp Sư **Tăng Hội** phụng mệnh **Ngô** (Ngô Tôn Quyền)
Hăm mốt (21) ngày đêm lễ ân thành
Cảm **Xá Lợi Phật** trên không xuống
Năm màu sáng tỏ tỏa từ bình
Một lòng đỉnh lễ **Tốt Đổ Ba** (Stūpa) **Báo Ân thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn ở Kim Lăng**

_ Gia Xá (Buddha-yaśa: Giác Danh, người Thiên Trúc) trong **Định** (Samādhi) thấy **Khuông Nhạc** (Tên riêng gọi núi Lư ở Giang Tây)
Một ngọn tỏa sáng là **Kim Luân**
Thân đem Xá Lợi đến nơi này
Dựng lập **Phù Đồ** (Stūpa) làm bến báu

Một lòng đỉnh lễ **Tốt Đổ Ba** (Stūpa) **thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trên ngọn Kim Luân tại núi Khuông**

_ Đại Địa, mọi núi, chốn Kỳ Thắng
Đảnh Hồ (tên ngọn núi) ló ra ngọn **Bảo Liên**
Mây nối cây múa, **Phù Đồ** (Stūpa) hiện
Vạn cổ tỏa sáng trong **Phước Việt** (tỉnh Quảng Đông)
Một lòng đỉnh lễ **Phù Đồ** (Stūpa) **bằng sắt màu đen** (thanh thiết) **thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trong núi Thiên Hồ**

_ Đất Phước **Tượng Lâm** (rừng Bảo Tượng), sông Ngân quấn
Tử Khí (khí mây màu tía) **Đằng Quang** (bắn ra tia sáng) tỏa **Thụy Liên** (hoa sen hiện ra điềm tốt lành)
Đá thiêng (linh thạch) bay đến thành tháp báu
Người, Trời từ đây thấy **bến**, **cầu** (cây cầu)
Một lòng đỉnh lễ **Phù Đồ** (Stūpa) **bằng đá hiện điềm lành thờ phụng Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn trong rừng Bảo Tượng**

(*Nếu sau này có người dựng lập tháp Xá Lợi của Như Lai thì nên vào trong chốn này lễ bái. Chỉ luận sự dựng lập trước sau, chẳng luận cái tháp hơn kém, thắng thua vì đều đồng là một tháp Xá Lợi của Như Lai vậy*).
_ Như Lai: **Đại Thệ** vận không cùng
Tướng Đức trong tháp báu cao lớn
Tám mặt mọi màu sáng lung linh
Trong Hội **Pháp Hoa** phun vọt lên
Một lòng đỉnh lễ **chư Phật Thế Tôn là Phân Thân của Đa Bảo Như Lai đời quá khứ**

_ Mọi Đức trang nghiêm không đếm nổi
Ánh sáng chiếu khắp qua mười phương
Như Lai ba đời không ai bằng
Luôn cho chúng sinh thuyền **Đại Từ** (Mahā-maitra)
Một lòng đỉnh lễ **A Di Đà Thế Tôn ở Thế Giới Cực Lạc tại phương Tây**

_ Thế Giới giống như trăng trong đầy
Thân Phật (Buddha-kāya) sáng tỏ như **Lưu Ly** (Vaiḍurya)
Ban khắp **Cam Lộ** (Amṛta) ngưng mọi khổ
Mười hai Nguyện lớn ứng **quần cơ**
Một lòng đỉnh lễ **Dược Sư Lưu Ly Quang Thế Tôn ở Thế Giới Mãn Nguyệt tại phương Đông**

_ Đại Sĩ đợi thành **Đẳng Chính Giác** (Samyaksaṃbuddha)
Thành thục Hữu Tình ở **Đâu Suất** (Tuṣita)
Ngày đêm thường chuyển **Bất Thoái Luân** (Bánh xe Pháp chẳng thoái lui)
Ba Hội **Long Hoa** (Nāga-puṣpa) độ vô cực
Một lòng đỉnh lễ **Đương Lai Hạ sinh Di Lặc Thế Tôn**

_ Đạo Sư của Như Lai ba đời
Trí Nguyện rộng lớn khó nghĩ bàn

Vô biên biển cõi (sát hải) làm **Quốc Độ** (Kṣetra)
Ngày sau hiện khắp **Thiện Thệ Tôn** (Sugata-nātha)
Một lòng đỉnh lễ **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Voi trắng sáu ngà làm tòa báu
Các **Độ** (Pāramitā: Ba La Mật Đa), vạn Hạnh làm tiếng rống
Thế Giới **Hoa Tạng** xưng con trưởng
Mười phương cõi nước hiện toàn thân
Một lòng đỉnh lễ **Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Mão báu đội Phật, **Nhân** (Hetu) đeo **Quả** (Phala)
Quá khứ **Pháp Minh** (Chính Pháp Minh Như Lai), thầy Trời Người
Bi Nguyện vận làm ngàn tay mắt
Chiếu, giúp quần sinh chẳng mất Thời
Một lòng đỉnh lễ **Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Bình báu trên đỉnh, hiện việc Phật
Trong một chân lông, thấy mười phương
Nhấc chân chấn động các cõi nước
Nhiếp khắp **Tịnh Nhân** (người trong sạch) về **Lạc Bang** (Cõi Cực Lạc)
Một lòng đỉnh lễ **Đại Thế Chí Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Bi Nguyện mới khởi vì cứu mẹ
Năng lượng chia Thân độ khắp cả
Địa Ngục (Naraka) chưa **Không** (trống rỗng), chẳng thành Phật
Nay con cúi lạy **Đại Thệ Vương**
Một lòng đỉnh lễ **Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

_ Ngọc báu trên đỉnh rực ánh vàng
Diệt trừ tội chúng sinh như **Không** (hư không)
Nay con cúi lạy **Sám Ma Chủ**
Ba chướng tiêu ngay, dung Phước Tuệ
Một lòng đỉnh lễ **Hư Không Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**
_ Sáu **Độ** (Ṣaḍ-pāramitā: Sáu Ba La Mật Đa), vạn Hạnh làm **Anh Lạc** (Muktāhāra, Hāra, Keyūra)
Tám **Chính**, bốn **Trí** làm **Oánh Nghi** (Nghi tắc trong sáng)
Dạo chơi biển **Như Lai Hoa Tạng**
Luôn cho chúng sinh, làm Đạo Sư
Một lòng đỉnh lễ **Bồ Tát Ma Ha Tát trong tất cả Hải Hội tận cõi hư không khắp cả Pháp Giới**

_ Tướng Đức đoan nghiêm như đồng vàng
Đầu Đà (Dhūta) suốt đời tự **Khổ Hạnh** (Duṣkara-caryā, hoặc Tapas)
Truyền **mắt Chính Pháp** (Saddharma-cakṣu) của Như Lai
Trong núi **Kê Túc** (Kukkuṭapāda-giri, Kurkuṭapāda-giri) đợi **Từ Tôn** (Maitreya-nātha: Di Lặc)
Một lòng đỉnh lễ Đại Đức **Ma Ha Ca Diếp Ba** Tôn Giả

_ Thân được độ trước tám Vương Tử

Trên **Lăng Nghiêm Hội** chứng viên thông
Hoằng dương Luật Giáo, Tỳ Ni Tạng
Phật Pháp do đây nối trụ đời
Một lòng đỉnh lễ Đại Đức **Ưu Ba Ly** Tôn Giả

_ **Đa Văn** (Bahu-śruta) trong **Chúng** (Saṃgha) xưng bậc nhất
Chứng Đạo, thân lìa bốn uy nghi
Kết tập **Như Lai Chính Pháp Tạng**
Luôn làm **Nhân Thiên Độ Thế Sư**
Một lòng đỉnh lễ Đại Đức **A Nan** Tôn Giả cùng với tất cả Thanh Văn, Duyên Giác, Thánh Chúng ba đời ở mười phương.

5_ **Tán Thán xoay chuyển nhiễu vòng quanh**
(***Kệ** trích ra từ Kinh **Đại Kim Quang Minh***)
_ Mặt Phật như trăng tròn trong sáng
Như ngàn mặt trời phóng ánh sáng
Mắt trong, **mày** (lông mày) rộng như sen xanh
Răng trắng khít đều như **Kha Tuyết**
_ Phật Đức vô biên như biển lớn
Vô hạn **Diệu Bảo Tích** trong đấy
Nước **Trí Tuệ Đức** trấn luôn đầy
Trăm ngàn **Thắng Định** đều sung mãn
_ Dưới chân, tướng bánh xe nghiêm sức
Trục, vành, ngàn căm đều ngang bằng
Tay chân: lưới vằn trang nghiêm khắp
Giống như **Nga Vương** (vua ngỗng) đầy đủ tướng
_ Thân Phật sáng chói ngang núi vàng
Trong sạch, thù đặc không gì sánh
Cũng như **Diệu Cao** (Sumeru: núi Tu Di) đủ Công Đức
Nên con cúi lạy **Phật Sơn Vương**
_ Tướng tốt như **Không** (hư không) chẳng thể lường
Hơn ngàn mặt trăng phóng quang minh
Đều như **Diễm Huyễn** (hư vô biến diệt) chẳng thể bàn
Nên con cúi lạy Tâm không vướng
Nam mô **trăm ngàn ức Hóa Thân Thích Ca Mâu Ni Phật, Giáo Chủ của Trời Người, cha lành của bốn loài, Đại Sư của ba cõi trong Thế Giới Sa Bà.**
Nam mô **Thích Ca Mâu Ni Phật**
(*niệm ngàn tiếng, trăm tiếng. Hoặc nhiễu quanh ba vòng, bảy vòng, trăm vòng…tùy theo ý nhiều ít. Niệm xong, quỳ gối xưng rằng*:)
Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát**
Nam mô **Phổ Hiền Bồ Tát**
Nam mô **Quán Thế Âm Bồ Tát**
Nam mô **Đại Thế Chí Bồ Tát**
Nam mô **Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát**
(*Đều xưng ba lần*)

6_ **Phát Nguyện Hồi Hướng:**
(*Phàm tu các việc lành đều nên phát nguyện hồi hướng. Nếu chẳng hồi hướng thì việc thiện đã làm chỉ được chút ít Công Đức.*

*Thế nào là **Hồi Hướng** ? Ấy là quay về đem căn lành mà tự mình đã tu tập, hướng về ba nơi, tức **Thật Tướng, Bồ Đề** cùng với **Chúng Sinh**. Do việc hồi hướng này hay trừ sự vướng mắc vào **cái có** với Tâm tham lam keo kiệt. Đã hồi hướng chút điều lành vào khắp ba bờ mé, như gom nước ném vào biển. Do tiếng vào cái tù và liền hay vang xa khắp.*

*Thế nào là **Phát Nguyện** ? Ấy là đối trị với Tâm không quyết định, vui vẻ đẩy lùi các chướng. Nếu chẳng phát nguyện sẽ đến nơi không có chỗ thi thố, đi không có nơi trở về. Có điều văn **phát nguyện hồi hướng** ấy đều được trích ra từ các Kinh, hoặc minh họa rõ ràng, hoặc giản lược, đều chẳng xa lìa **năm Pháp** là **Lễ Bái Sám Hối, Tùy Hỷ, Khuyến Thỉnh, Phát Nguyện, Hồi Hướng**. Nguyện tuy chẳng phải là một nhưng chẳng rời khỏi **bốn Hoằng, mười Đại Nguyện Vương***

*Nay căn cứ trong Phẩm **Hạnh Nguyện**, tụng mười Đại Nguyện Vương. Văn ấy rõ ràng rộng rãi, chỉ sợ người tụng kiêng kỵ rắc rối. Thời nay lưu thông bản **Nhật Tụng** của các Kinh, lược bỏ Nguyện thứ tám thứ chín, ở phần **Khuyến Thỉnh** mở ra hai Nguyện, năm Pháp ấy khuyết phần **xưng tán** kia. Nay nên y theo Văn, tụng rằng:*)

“Hết thảy trong mười phương Thế Giới
Tất cả **Nhân Sư Tử** (Nāra-siṃha: một tên gọi Đức Phật) ba đời
Con dùng thân, miệng, ý trong sạch
Lễ khắp tất cả, không dư sót
Sức uy thần **Hạnh Nguyện Phổ Hiền**
Hiện khắp trước tất cả Như Lai.
Một Thân lại hiện vô số Thân
Mỗi mỗi lễ khắp vô số Phật
Trong một hạt bụi, vô số Phật
Đều ở trong chúng hội Bồ Tát
Bụi Pháp Giới vô tận cũng thế
Tin sâu chư Phật đều tràn đầy.
Đều dùng tất cả biển âm thanh
Tuôn khắp **Diệu Ngôn Từ** không tận
Tận ở vị lai, tất cả kiếp
Khen Phật, biển Công Đức thâm sâu
Dùng các tràng hoa đẹp tối thắng
Kỹ nhạc, hương xoa với dù lọng
Như vậy, vật tối thắng trang nghiêm
Con đem cúng dường các Như Lai.
Quần áo tối thắng, hương tối thắng
Hương bột, hương đốt với đèn, đuốc
Mỗi mỗi đều như **nhóm Diệu Cao** (Sumeru: núi Tu Di)
Con đều cúng dường các Như Lai.
Con dùng Tâm thắng giải rộng lớn
Tin sâu tất cả Phật ba đời
Đều dùng sức **Hạnh Nguyện Phổ Hiền**
Cúng dường khắp cả các Như Lai.

_ Con đã gây tạo các nghiệp ác
Đều do vô thủy Tham Sân Si
Từ thân, lời, ý phát sinh ra
Tất cả, nay con đều Sám Hối

_ Tất cả các chúng sinh mười phương
Nhị Thừa: ***Hữu Học*** với ***Vô Học***
Tất cả Như Lai với Bồ Tát
Hết thảy Công Đức đều ***tùy hỷ***

_ Hết thảy **Thế Gian Đăng** (Loka-dīpa: ngọn đèn của Thế Giới, chỉ Đức Phật) mười phương
Bậc vừa mới thành tựu **Bồ Đề** (Bodhi)
Nay con tất cả đều ***khuyến thỉnh***
Chuyển **bánh xe Diệu Pháp vô thượng** (Anuttara-saddharma-cakra)

_ Chư Phật nếu muốn bày **Niết Bàn** (Nirvāṇa)
Con đều chí thành mà khuyến thỉnh
Nguyện xin trụ lâu vô số kiếp
Lợi lạc tất cả các chúng sinh

_ Hết thảy Phước ***Lễ Tán, Cúng Dường***
Thỉnh Phật trụ đời chuyển **Pháp Luân** (Dharma-cakra)
Các căn lành: ***Tùy Hỷ, Sám Hối***
Hồi Hướng ***chúng sinh*** (Satva) với ***Phật Đạo*** (Buddha-mārga)

_ Nguyện đem Công Đức thù thắng này
Hồi hướng **Vô Thượng Chân Pháp Giới**
Tính, Tướng, **Phật Pháp** (Buddha-dharma) với **Tăng Già** (Saṃgha)
Hai Đế (Chân Đế và Tục Đế) dung thông **Ấn Tam Muội** (Samādhi-mudra)
Nay con thảy đều hồi hướng hết

_ Hết thảy thân miệng ý chúng sinh
Kiến Hoặc (Darśana-mārga-prahātavyānuśaya: mê lầm sự đoạn diệt ngay lúc Kiến Đạo) chê bai nhóm **Ngã Pháp**
Như vậy tất cả các nghiệp chướng
Thảy đều diệt hết không dư sót

_ Niệm niệm vòng khắp cả Pháp Giới
Rộng độ chúng sinh chẳng hề lui
Cho đến hư không Thế Giới hết
Chúng sinh với nghiệp phiền não hết
Bốn Pháp như vậy rộng vô biên
Nay nguyện hồi hướng cũng như vậy
(Hoặc tụng văn ***Di Sơn*** *cũng được. Tụng xong, lễ bái tùy ý. Tiếp theo nên* ***Kết Tán*** *là*:)
Xá Lợi của Như Lai
Mọi Đức liền tròn đầy
Ánh sáng soi cõi nước
Tràn khắp ba ngàn Giới
Cho đời làm ruộng Phước
Chiêm lễ dấy ân cần
Từ Tế (bến yêu thương trợ giúp) rộng vô biên
Nam mô **Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**

(*Tán xong, ba **Tự Quy** xong)*

NGHI THỨC LỄ THÁP XÁ LỢI
Hết

***) Phụ thêm:**

_ Kinh **Tạo Tháp Công Đức** ghi rằng:

"Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo **Quán Thế Âm Bồ Tát** (Avalikiteśvara-bodhisatva) rằng: "Này **Thiện Nam Tử** (Kula-putra) ! Nếu các hàng Thiên Chúng trong đời hiện tại này cùng với tất cả chúng sinh đời vị lai, tùy theo phương cư ngụ, nơi chưa có Tháp…mà hay ở trong chỗ ấy dựng lập Tháp có dạng cao đẹp vượt hơn ba cõi, cho đến nhỏ bé như quả **Am La** (Āmra). Hết thảy **Biểu Sát** (Kṣetra: một loại cây phướng đặt cao trên cái tháp) cho đến thật nhỏ như cây kim. Hết thảy **Luân Cái** (cái lọng xoay vòng như bánh xe) che trùm cõi Đại Thiên kia, cho đến nhỏ bé như lá cây táo. Ở trong cái tháp ấy cất dấu hết thảy Xá Lợi: tóc, răng nanh, râu ria, móng…của Đức Như Lai cho đến một phần. Hoặc để hết thảy Pháp Tạng, 12 bộ Kinh của Như Lai, thấp hơn nữa cho đến một bài Kệ bốn câu thời Công Đức của người ấy như vị Phạm Thiên kia, sau khi mệnh chung, sinh vào cõi Phạm, hết tuổi thọ ở chốn ấy thì sinh vào cõi **Ngũ Tịnh Cư** cùng với chư Thiên của cõi ấy ngang bằng không có khác".

Khi ấy Quán Thế Âm Bồ Tát lại bạch Phật rằng: "Thế Tôn ! Như hướng đã nói an trí Xá Lợi cùng với Pháp Tạng. Con đã thọ trì , nhưng chẳng xét kỹ nghĩa **bốn câu** của Như Lai. Nguyện xin vì con phân biệt diễn nói"

Lúc đó Đức Thế Tôn nói Kệ này rằng:

*Các Pháp **Nhân Duyên** sinh*
Ta nói Nhân Duyên này
Nhân Duyên hết, nên diệt
Ta tác nói như vậy

Này Thiện Nam Tử ! Nghĩa của **Kệ** như vậy gọi là **Pháp Thân** của Phật. Ông nên viết chép rồi để bên trong cái tháp kia.

Tại sao thế ? Vì tất cả Nhân Duyên với Pháp đã sinh ra vốn có Tính trống rỗng vắng lặng (không tịch). Chính vì thế cho nên Ta nói tên gọi là **Pháp Thân** (Dharma-kāya). Nếu có chúng sinh hiểu rõ nghĩa của Nhân Duyên như vậy thì nên biết người này tức là **nhìn thấy Phật**"

_ Kinh **Thậm Hy Hữu** ghi rằng:

"Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo **A Nan** (Ānanda) rằng: "**Nam Thiệm Bộ Châu** (Jambu-dvīpa) này dài rộng bảy ngàn **Do Tuần** (Yojana), **Đông Thắng Thân Châu** (Pūrva-videha) dài rộng tám ngàn Do Tuần, **Tây Ngưu Hóa Châu** (Apara-godānīya) dài rộng chín ngàn Do Tuần, **Bắc Câu Lô Châu** (Uttara-kuru) dài rộng mười ngàn Do Tuần. Bốn châu như vậy, hết thảy hoặc có rừng mía ngọt, rừng lau sậy, rừng trúc…cho đến ruộng lúa, ruộng mè… đầy dẫy tràn kín, không có kẽ hở.

Như vậy, giả sử khắp cả bốn Đại Bộ Châu, hoặc **quả Tu Đà Hoàn** (Srotāpanna-phala), **quả Tư Đà Hàm** (Sakrdāgāmi-phala), **quả A Na Hàm** (Angāmi-phala), quả **A La Hán** (Arahat-phala), **Bích Chi Duyên Giác** (Pratyeka-buddha)…đầy dẫy tràn kín, cũng không có kẽ hở như nhóm của rừng mía ngọt. Nếu có một nhà đối với chúng Thánh ấy, suốt đời cung kính, thừa sự, cúng dường, phụng thí quần áo thượng diệu, thức ăn uống, vật dụng ngồi lót nằm, thuốc men với các **Tư Duyên**. Đối với mỗi một vị ấy, sau khi **Nhập Diệt** (Bát Niết Bàn:Parinirvāṇa) như Pháp chia thân, thu lấy xương cốt còn lưu lại của vị ấy, dựng Tốt Đổ Ba (cái tháp) cao rộng, nghiêm sức bằng hương

xoa bôi, hương bột, hương xông ướp, vòng hoa, phan lọng thượng diệu, phướng báu, âm nhạc, đèn, đuốc, ánh sáng…khen ngợi cúng dường. Ý ông thế nào ? Do nhân duyên này thì Phước đã sinh của người ấy có nhiều chăng ?"

A Nan bạch Phật: "Dạ thưa Thế Tôn ! Rất nhiều ! Bạch đấng Thiện Thệ ! Rất nhiều !".

Lại bảo A Nan: "Tạm gác bốn Đại Bộ Châu lại. Thiên Chủ **Đế Thích** (Indra) có cái Đài cao lớn. Đài ấy có bốn vạn tám ngàn mọi cây cột báu màu nhiệm, mỗi một cây cột báu dùng mọi loại lưới châu báu, Lưu Ly màu xanh da trời bao phủ, dùng cát vàng giăng bủa, dùng nước thơm rưới vảy.

Cái đài này lại có tám ván bốn ngàn mọi cửa sổ báu màu nhiệm, mỗi một cửa sổ dùng mọi loại rèm châu báu, Lưu Ly màu xanh da trời rũ treo, dùng cát vàng giăng bủa, dùng nước thơm rưới vảy.

Cái đài này lại có tám ván bốn ngàn mọi cái xưởng báu màu nhiệm, mỗi một cái xưởng dùng mọi loại lưới châu báu, Lưu Ly màu xanh da trời che trùm, dùng cát vàng giăng bủa, dùng nước thơm rưới vảy.

Giả sử nếu có các kẻ trai lành, hoặc người nữ thiện làm cái lầu cao màu nhiệm, cao rộng nghiêm lệ. Đem cái Đài báu cao lớn màu nhiệm của Thiên Đế Thích phụng thí chúng Đại Đức Tăng ở bốn phương. Ý ông thế nào ? Do nhân duyên này thì Phước đã sinh của người ấy có nhiều chăng ?"

A Nan bạch Phật: "Dạ thưa Thế Tôn ! Rất nhiều ! Bạch đấng Thiện Thệ ! Rất nhiều !".

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo A Nan rằng: "Tạm gác bốn Châu với cái đài báu cao lớn của Thiên Đế lại.

Giả sử nếu có các kẻ trai lành, hoặc người nữ thiện hay làm trăm ngàn câu chi cái lầu cao màu nhiệm, cao rộng nghiêm lệ. như cái Đài báu cao lớn màu nhiệm của Thiên Đế Thích, phụng thí chúng Đại Đức Tăng ở bốn phương

Lại có các kẻ trai lành, hoặc người nữ thiện đối với các Như Lai, sau khi Nhập Diệt (Bát Niết Bàn) dựng Tốt Đổ Ba (cái tháp) nhỏ như quả **A Ma Lạc** (Āmalaka) đem Xá Lợi của Phật nhỏ như hạt cải, an trí trong đấy. Dùng **biểu sát** làm cái cây nhỏ như cây kim, bên trên an **Tướng Luân** nhỏ như hạt táo. Hoặc làm tượng Phật nhỏ như hạt lúa.

Đem nhóm Phước lúc trước so sánh với nhóm Phước này thời ở trong trăm phần chẳng theo kíp một phần, đếm chia, tính chia, gộp chia, ví dụ chia…cũng chẳng theo kịp một phần. Tại sao thế ?

Này A Nan ! Như nhóm Phước trước thời số lượng tuy nhiều, nhưng vẫn chẳng theo kịp. Ví chư Phật Như Lai ở ba Đại A Tăng Kỳ Kiếp tu tập vô lượng **Thắng Giới**, **Định**, **Tuệ** cùng với **Giải Thoát**, **Giải Thoát Tri Kiến** đều viên mãn.

Như Lai có vô lượng Từ Bi Hỷ Xả, Thần Thông giáo hóa sáu nẻo khắp mười phương đều viên mãn

Như Lai có vô lượng **Bố Thí** (Dāna), **Trì Giới** (Śīla), **Nhẫn Nhục** (Kṣānti), **Tinh Tiến** (Vīrya), **Tĩnh Lự** (Dhyāna), **Trí Tuệ** (Prajñā) với Công Đức khác, đều viên mãn

Do đây nên biết, tạo làm hình tượng Đức Phật với Tốt Đổ Ba (cái tháp) thì nhóm Phước đạt được chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể ví dụ.

Nay Ta muốn khiến cho các chúng sinh đối với chỗ của Như Lai, không có vấp ngã, cung kính gieo trồng các căn lành, đêm dài được lợi ích an vui, mau thành **Vô Thượng Phật Bồ Đề**"

_ Xưa kia, Pháp Sư **Tăng Hội** của nước **Khang** mới đến **Kiến Nghiệp**, Vua nước Ngô là **Tôn Quyền** chưa tin Tam Bảo, khiến cầu Xá Lợi có cảm ứng thời sẽ lập chùa tháp.

Tăng Hội hướng lên hư không lễ bái, 21 ngày liền cảm ứng được Xá Lợi vào cái bình bằng đồng, ánh sáng tốt lành năm màu xông thẳng lên Trời.

Ngô Chủ đưa tay cầm cái bình đồng, dốc đổ xuống cái bàn bằng đồng rồi cho phá, xé, dùng lửa thiêu đốt, dùng chày thử…đều chẳng thể gây tổn hại được, nên rất hài lòng cho hưng Phật Pháp.

_ Lại con trưởng của **Đa Văn** (Vaiśravaṇa: Tỳ Sa Môn Thiên) tên là **Na Tra** (Nalakūvara, hay Naḍakūbara) đem răng nanh của Phật tặng cho **Tuyên** Luật Sư (Đạo Tuyên). Thái Tổ hoàng đế nghi chẳng phải là răng nanh chân thật nên dùng lửa nung đốt, rõ ràng chẳng lay động, nên rất hài lòng làm thành **Nguyện Văn**

29/10/2011



NGHI THỨC TRÌ TỤNG CHÚ BẢO KHIẾP ẤN

❖ **Tịnh Pháp Giới Chân Ngôn:**
OṂ RAṂ
[OM RAM] (3 Lần)

❖ **Chú đốt hương :**
Khói Hương Tạo Hình Thể
Thấu Suốt Cả Ba Cõi
Năm Uẩn Đều Thanh Tịnh
Ba Độc Tự Lặng Yên
OṂ _ DHARMA-DHĀTU ANUGATA _ SVĀHĀ
[OM – ĐA RỜ-MA ĐA TU, A NU GA TA, XỜ-VA HA] (3 lần)
(Cắm Hương lên Bàn Thờ rồi Nguyện Hương)

Nguyện đem lòng Thành Kính
Gửi theo đám mây Hương
Lan tỏa khắp mười phương
Cúng Dường ngôi Tam Bảo
Thề trọn đời giữ Đạo
Theo Tự Tính làm lành
Cùng Pháp Giới Chúng Sinh
Cầu Phật Từ gia hộ
Tâm Bồ Đề kiên cố
Chí tu học vững bền
Xa biển Khổ nguồn Mê
Chóng quay về bờ Giác
NAM MÔ HƯƠNG CÚNG DƯờNG Bồ TÁT MA HA TÁT (3 Lần)

CHÍN PHƯƠNG TIỆN CHÂN NGÔN :

1) Tác lễ phương tiện chân ngôn:
“ Quy mệnh Chính Đẳng Giác mười phương
Ba đời tất cả đủ ba Thân
Quy mệnh tất cả Pháp Đại Thừa
Quy mệnh Chúng Bồ Đề chẳng thoái
Quy mệnh các Minh, lời chân thật
Quy mệnh tất cả các Mật Ấn
Dùng Nghiệp thanh tịnh Thân Khẩu Ý
Ân cần vô lượng cung kính lễ “

*) OṂ_ NAMAḤ SARVA TATHĀGATA KĀYA VĀK CITTA_ PĀDA VANDĀNĀṂ KAROMI

[OM NA MẮC XA RỜ-VA TA THA GA TA KA GIA , VẮC, CHÍT TA, PA ĐA, VAN ĐA NĂM, KA RÔ MI] (3 lần)

2) Xuất tội phương tiện Chân Ngôn:

- Con xin quỳ gối, hối tội xưa
Do con gom chứa sự vô minh
Gây nên tội lỗi thân, ý nghiệp
Tham dục sân si che Bản Tâm .
Ở nơi Phật, pháp, Thánh Hiền Tăng
Cha mẹ, đạo sư với bạn lành
Cũng như vô lượng ức chúng sinh
Luân chuyển chìm trong giòng sinh tử
Lầm lỡ tạo nên bao tội nặng
- Nay con ở trước mười phương phật
Sám hối tội xưa, nguyện chẳng dám làm .

*) OṂ_ SARVA PĀPA SPHAṬ DAHANA VAJRĀYA_ SVĀHĀ

[OM, XA RỜ-VA PÀ PA SỜ-PHẠT, ĐA HA NA, VA DI-RA GIA, XỜ-VA HA] (3 lần)

3) Quy y phương tiện Chân Ngôn:

Quy mệnh mười phương Phật ba đời
Ba loại thường gần Tạng Chính Pháp
Mọi bí mật, Bồ Đề, Thắng Nguyện
Nay con đều chân chính Quy y .

*) OṂ_ SARVA BUDDHA BODHI-SATVĀNĀṂ ŚARANĀṂ GACCHĀMI_ VAJRA-DHARMA_ HRĪḤ

[OM, XA RỜ-VA BÚT ĐA, BỒ ĐI XA-TỜ-VA NĂM, SÁ RA NĂM, GÁCH CHA MI, VA DI-RA, ĐA RỜ-MA, HƠ-RÍCH] (3 lần)

4) Thí thân phương tiện Chân Ngôn:

Con tĩnh thân này lìa bợn nhơ
Cùng thân miệng ý của ba đời
Số nhiều hơn bụi, hơn biển lớn
Phụng hiến tất cả các Như Lai

*) OṂ _ SARVA TATHĀGATA-PŪJA PRAVARTTĀNĀYA ATMĀNĀṂ NIRYĀTA YĀMI_ SARVA TATHĀGATĀŚCA ADHITIṢṬATAṂ _SARVA TATHĀGATA-JÑĀNA ME ĀVIŚATU

[OM, XA RỜ-VA, TA THA GA TA, PU DA, PỜ-RA VA RỜ-TA NA GIA, A TỜ-MA NĂM, NI RI GIA TA, GIA MI _ XA RỜ-VA TA THA GA TA SỜ-CHA, A ĐI SỢ-TỊ TA TĂM , XA RỜ-VA TA THA GA TA, DỜ-NHA NA, MÊ, A VI SA TU] (3 lần)

5) Phát Bồ Đề Tâm Chân Ngôn:

Tâm " TĨNH BỒ ĐỀ", báu Thắng nguyện
Nay con khởi pháp cứu quần sinh
Bao giòng giống khổ gây phiền não
Cùng với **Vô Tri** não hại thân
Cứu nhiếp quy y khiến giải thoát

Thường làm lợi ích các hàm thức .
*) OṂ_ BODHICITTAM UTPĀDA YĀMI
[OM, BÔ ĐI CHÍT TAM, U TỜ-PA ĐA, GIA MI] (3 lần)

6) Tùy hỷ phương tiện Chân Ngôn :
Trong tất cả mười phương Thế Giới
Có bao nhiêu Đức Chính Biến Tri
Mọi lời khéo léo ý thâm sâu
Chỉ riêng Phật rộng độ sinh muôn loài
Bao nhiêu nghiệp tu trì Phúc Đức
Nay con xin hết thảy tùy vui.
*) OṂ_ SARVA TATHĀGATA PUṆYA JÑĀNA ANUMUDANA _ PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪṂ
[OM, XA RỜ-VA TA THA GA TA, PU NI-GIA DỜ-NHA NA, A NU MU ĐA NA, PU DA MÊ GA, XA MU ĐỜ-RA, SỜ-PHA RA NẠ, SA MA GIE, HÙM] (3 lần)

7) Khuyến thỉnh Chân Ngôn:
Nay con khuyến thỉnh các Như lai
Bồ Tát, Bậc bí mật cứu thế
Xin nguyện khắp cả mười phương Giới
Thường kéo mây lớn tuôn mưa Pháp .
*) OṂ_ SARVA TATHĀGATA ADDHEṢAṆA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪṂ
[OM, XA RỜ-VA TA THA GA TA, A ĐỜ-ĐÊ SA NA, PU DA MÊ GA, XA MU ĐỜ-RA SỜ-PHA RA NẠ, XA MA GIE, HÙM] (3 lần)

8) Thỉnh Pháp Thân Chân Ngôn:
Nguyện nơi cư trú của phàm phu
Mau lìa khổ não bám trên thân
Sẽ được đến nơi không dơ bẩn
An trụ Pháp Thân Giới thanh tịnh
*) OṂ_ SARVA TATHĀGATA ADDHEṢA YĀMI_ SARVA SATVA HĪTA ARTHĀYA_ DHARMA-DHĀTU STHITIR-BHAVATU
[OM, XA RỜ-VA TA THA GA TA, A ĐỜ ĐÊ SA, GIA MI . XA RỜ-VA XA TỜ-VA, HI TA, A RỜ-THA GIA, ĐA RỜ-MA ĐA TU , XỜ-THI TI RỜ-PHA VA TU] (3 lần)

9) Hồi hướng Chân Ngôn :
Bao nhiêu Thiện Nghiệp tu hành được
Vì muốn lợi cho mọi chúng sinh
Nay con chân chính hồi hướng hết
Trừ sinh tử khổ đến Niết Bàn .
*) OṂ_ SARVA TATHĀGATA NIRYĀTANA _PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪṂ

[OM, XA RỜ-VA TA THA GA TA, NI RI- GIA TA NA , PU DA MÊ GA, XA MU ĐỜ- RA, XỜ-PHA RA NẠ, XA MA GIÊ, HÙM](3 lần)

PHỔ THANH TỊNH CHÂN NGÔN:
Tự Tính của con vốn Thanh Tịnh
Như Tự Tính thanh tịnh của các pháp
*) OṂ _ SVABHĀVA ŚUDDHA SARVA DHARMA SVABHĀVA ŚUDDHA-UHAṂ
[OM, XỜ-VA PHA VA, SÚT ĐA, XA RỜ-VA ĐA RỜ-MA XỜ-VA PHA VA, SÚT ĐA, U HĂM] (3 lần)

Nay con trì tụng Pháp **Bảo Khiếp Đà La Ni**
Nguyện xin Tam Bảo thương nhiếp thọ
Nguyện xin Bản Tôn thương nhiếp thọ
Nguyện xin Hộ Pháp thường ủng hộ

Một lòng phụng thỉnh. Nam mô tất cả chư Phật thường trụ khắp mười phương
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô Bản Sư **Thích Ca Mâu Ni Phật**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Chân Thân** của tất cả Như Lai
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Hoá Thân** của tất cả Như Lai
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Xá Lợi Bồ Tát Ma Ha Tát**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Phật Mẫu Phật Nhãn Bồ Tát Ma Ha Tát**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Kim Cương Thủ Bồ Tát Ma Ha Tát**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Ma Ha Tát**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Hư Không Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Bảo Tích Bồ Tát Ma Ha Tát**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Bảo Tràng Bồ Tát Ma Ha Tát**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Như Lai Bộ Tộc**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Liên Hoa Bộ Tộc**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Kim Cương Bộ Tộc**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Bảo Bộ Tộc**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Khố Tàng Bộ Tộc**
Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Phạm Vương, Đế Thích, Hộ Thế Thập Nhị Đại Thiên, Trì Minh Luân Thiên, Ma Vương, Nhân Vương, Đại Hải Chủ: Sa Kiệt La Long Vương, Vô Nhiệt Não Trì Long Vương, Thiện Như Long Vương Nữ…tất cả chư vị Hộ Pháp**
Nam mô **Nhất Thiết Như Lai Tâm Bí Mật Toàn Thân Xá Lợi Bảo Khiếp An Đà La Ni** (3 lần)
NAMAḤ STRYI-DHVIKĀNĀṂ_ SARVA TATHĀGATĀNĀṂ
[NA MẮC XỜ-TỜ-RI-DI ĐỜ-VI KA NĂM, XA RỜ-VA TA THA GA TA NĂM]
OṂ _BHUVI-BHAVANAVARI VACĀRI VĀCAṬAI _ SURU SURU _ DHĀRA DHĀRA

[OM_ PHU VI, PHA VA NA VA RI, VA CHA TAI, XU RU XU RU, ĐA RA ĐA RA]

SARVA TATHĀGATA-DHĀTU DHĀRI PADMAṂ-BHAVATI JAYAVARI MUDRI SMARA

[XA RỜ-VA TA THA GA TA ĐA TU ĐA RI, PA ĐỜ-MĂM PHA VA TI DA GIA VA RI, MU ĐỜ-RI XỜ-MA RA]

TATHĀGATA DHARMA-CAKRA PRAVARTTANA VAJRI BODHI-MAṆḌALA ALUṂKARA ALUṂKṚTE

[TA THA GA TA, ĐA RỜ-MA CHA KỜ-RA PỜ-RA VA RỢT TA NA, VA DI-RI, BÔ ĐI MAN ĐA LA, A LUM KA RA, A LUM KỜ-RẬT TÊ]

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITE _ BODHAYA BODHAYA_ BODHI BODHI _ BUDDHYA BUDDHYA _ SAṂBODHANI SAṂBODHAYA

[XA RỜ-VA TA THA GA TA, A ĐI SỜ-TỊ TÊ, BÔ ĐA GIA BÔ ĐA GIA, BÔ ĐI BÔ ĐI, BÚT ĐI-GIA BÚT ĐI-GIA, SĂM BÔ ĐA NI, SĂM BÔ ĐA GIA]

CALA CALA CALAṂTU SARVA AVARAṆANI _ SARVA PĀPA VIGATE _ HURU HURU_ SARVA ŚOKA VIGATE

[CHA LA CHA LA, CHA LĂM TU- XA RỜ-VA A VA RA NA NI, XA RỜ-VA PA PA VI GA TÊ, HU RU HU RU, XA RỜ-VA SÔ KA VI GA TÊ]

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA VAJRAṆI SAṂBHARA SAṂBHARA

[XA RỜ-VA TA THA GA TA HỜ-RẬT ĐA GIA, VA DI-RA NI, SĂM PHA RA SĂM PHA RA]

SARVA TATHĀGATA-GUHYA-DHĀRAṆĪ-MUDRI _ BUDDHE SUBUDDHE

[XA RỜ-VA TA THA GA TA, GU HI-GIA ĐA RA NI MU ĐỜ-RI, BÚT ĐÊ SU BÚT ĐÊ]

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬITA DHĀTU-GARBHA SVĀHĀ

[XA RỜ-VA TA THA GA TA, A ĐI SỜ-TỊ TA, ĐA TU GA RỜ-PHA, XỜ-VA HA]

SAMAYA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

[XA MA GIA, A ĐI SỜ-TỊ TÊ, XỜ-VA HA]

SARVA TATHĀGATA-HṚDAYA DHĀTU-MUDRI SVĀHĀ

[XA RỜ-VA TA THA GA TA HỜ-RẬT ĐA GIA, ĐA TU MU ĐỜ-RI, XỜ-VA HA]

SUPRATIṢṬITA-STŪPE TATHĀGATA ADHIṢṬITE _ HURU HURU _ HŪṂ HŪṂ _ SVĀHĀ

[XU PỜ-RA TI SỜ-TỊ TA SỜ-TU PÊ, TA THA GA TA, A ĐI SỜ-TỊ TÊ, HU RU HU RU, HÙM HÙM, XỜ-VA HA]

[Bảo Khiếp Tâm Chân Ngôn]

OṂ_ SARVA TATHĀGATA-UṢṆĪṢA DHĀRAṆĪ-MUDRĀṆI

[OM_ XA RỜ-VA TA THA GA TA, U SỜ-NỊ SA, ĐÀ RA NI, MU ĐỜ-RA NI]

SARVA TATHĀGATAṂ_DHĀTU VIBHŪṢITA ADHIṢṬITE _ HŪṂ HŪṂ _ SVĀHĀ

[XA RỜ-VA TA THA GA TĂM, ĐA TU, VI PHU SI TA, A ĐI SỜ-TỊ TÊ, HÙM HÙM, XỜ-VA HA]

(Kết **Bảo Khiếp An**, tụng Đà La Ni bên trên 21 lần)



_ Bảo Khiếp Ấn Chân Ngôn (Đà Đô Căn Bản Đà La Ni):

OṂ_ SARVA TATHĀGATA-UṢṆĪṢA DHĀTU-MUDRAṆI _ SARVA TATHĀGATAṂ SADHĀTU VIBHŪṢITA ADHIṢṬITE JAḤ HŪṂ VAṂ HOḤ _ HŪṂ HŪṂ SVĀHĀ

[OM_ XA RỜ-VA TA THA GA TA, U SỜ-NỊ-SA, ĐA TU, MU ĐỜ-RA NI_ XA RỜ VA TA THA GA TĂM, XA ĐA TU, VI PHU SI TA, A ĐI SỜ-TỊ TÊ, DẮC, HÙM, VAM, HỘC, HÙM HÙM, XỜ-VA HA] (108 lần)

_ Như Ý Bảo Châu Mãn Nguyện Tâm Đà La Ni:

OṂ_ CINTĀMAṆI-RATNA VAKIYENA _ NAMO ŚĀNTI KARA HŪṂ HŪṂ SVĀHĀ

[OM_ CHIN TA MA NI, RA TỜ-NA, VA KI GIÊ NA, NA MÔ SĂN TI KA RA, HÙM HÙM, XỜ-VA HA] (21 lần)

_ Bí Mật Chân Tính Như Ý Châu An Đà La Ni:

OṂ_ CINTĀMAṆI-DHĀTU HŪṂ SVĀHĀ

OM_ CHIN TA MA NI ĐA TU, HÙM, XỜ-VA HA] (21 lần)

_Năng Mãn Sở Nguyện Đại Mãn Hư Không Tạng Bảo Đà La Ni:

OṂ_ BUDDHĀ-ŚARĪRA VAJRA- RATNA OṂ JAḤ HŪṂ VAṂ HOḤ

[OM, BÚT ĐA, SA RI RA, VA DI-RA RA TỜ-NA_ OM, DẮC, HÙM, VAM, HỘC] (21 lần)

_ Xá Lợi Bảo Châu Bí Mật Thần Chú (Kim Luân Vương Nhất Tự Đà Đô Minh):

OṂ_ BHRŪṂ

[OM, PHỜ-RU-UM] (21 lần)

_ Phật Mẫu Phật Nhãn Chân Ngôn:

NAMO BHAGAVATE UṢṆĪṢA_ OṂ RURU SPHURU JVALA TIṢṬA SIDDHA LOCANE SARVA ARTHA SĀDHANIYE SVĀHĀ

[NA MÔ PHA GA VA TÊ U SỜ-NỊ SA_ OM, RU RU, SỜ-PHU RU, DI-VA LA, TI SỜ-TẠ SÍT ĐA LÔ CHA NÊ_ XA RỜ-VA A RỜ-THA, XA ĐA NI GIÊ, XỜ-VA HA] (21 lần)

_ Nam mô tất cả Hiền Thánh Chúng trong **Pháp Giới Kim Cương Bảo Đạo Trường** (3 lần)

Nguyện ngày an lành, đêm an lành.
Đêm ngày sáu thời thường an lành
Trong tất cả thời thường an lành
Nguyện xin Tam Bảo thương nhiếp thọ
Nguyện xin Bản Tôn thương nhiếp thọ
Nguyện xin Hộ Pháp thường ủng hộ

***) HỒI HƯỚNG:**

Bao nhiêu chút ít Công Đức con có được
Do việc tu tập ngày hôm nay
Con đều xin hồi hướng cho sự Toàn Giác của con
-Sở dĩ con gặp được giáo lý
Của Đấng Đạo Sư Vô Thượng
Là nhờ vào lòng tử tế của Thầy con
Nên con hồi hướng Công Đức này
Xin cho tất cả Hữu Tình
Đều được những Đạo Sư săn sóc
-Như Bồ Tát VĂN THÙ biết cách hồi hướng
Như Bồ Tát PHỔ HIỀN cũng biết cách
Con xin hồi hướng tất cả Công Đức này
Để học làm theo cách của các Ngài ấy
Theo cách mà tất cả chư Phật ba đời
Đều ca tụng là tốt nhất
Con xin hồi hướng đến những hành vi cao cả ấy
_OṂ SMARA VIMANA MAHĀ-JĀPA HŪṂ
[OM, XỜ-MA RA, VI MA NA, MA HA DA PA, HÙM] (9 lần)

_OṂ_ DHURU DHURU JAYE MUKHE SVĀHĀ
[OM, ĐU RU ĐU RU, DA DÊ, MU KHÊ, XỜ-VA HA] (9 lần).

***) LỄ VÃN:**

_ Trì Chú công đức thù thắng hạnh
Vô biên Thắng Phước đều hồi hướng
Nguyện khắp chúng sinh đang chìm đắm
Mau lìa khổ não chứng Bồ Đề

_ Nguyện cho tất cả chúng sinh thường được an vui
Nguyện cho tất cả chúng sinh mau lìa khổ não
Nguyện cho tất cả chúng sinh mau khởi Từ Bi
Nguyện cho tất cả chúng sinh đồng chứng Bồ Đề
NAM MÔ THẬP PHƯƠNG THƯỜNG TRỤ TAM BẢO (3 lần)

(Lễ 9 lạy rồi lui ra)

01/02/2011

MỤC LỤC



韋
陀
天
將
二十四诸天之韦陀天将
Skanda, the Temple Guardian
昵图网 www.nipic.com
NO:20100622180727383871